



CẨM NANG ĐIỂM CHẤP GOLF VIỆT NAM

**BAO GỒM CÁC QUYẾT ĐỊNH VÀ HỆ THỐNG ĐIỂM CHẤP, CẨM NANG HỘI
ĐỒNG ĐIỂM CHẤP VÀ HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ ĐỘ KHÓ CỦA SÂN GÔN**

Có hiệu lực từ ngày 1/3/2016 – 28/2/2018



CÁCH SỬ DỤNG CẨM NANG

Cẩm nang này là cuốn sách hoàn chỉnh về các thông tin và hướng dẫn về Hệ Thống Điểm Chấp. Đầu tiên, bạn sẽ tìm thấy mục đích và yêu cầu của Hệ Thống Điểm Chấp với định nghĩa của các thuật ngữ quan trọng. Trách nhiệm của gôn thủ sẽ được đề cập trong hai mục tiếp theo, đó là những chia sẻ của gôn thủ với Hội Đồng Điểm Chấp ở câu lạc bộ golf. Tiếp đó, bạn sẽ tìm thấy trách nhiệm của Hội Đồng Điểm Chấp. Các công thức hệ thống điểm chấp, kiểm tra và cân bằng hệ thống, độ khó của sân, thành lập sân Golf, cách tính Par, và việc phân bổ gậy sẽ được đề cập đến trong tám mục cuối cùng. Thông tin về điểm chấp của sân gôn ngắn và Junior Par nằm trong Phụ lục. Các quyết định điểm chấp sẽ theo sau từng phần của cẩm nang.

Để làm quen với cẩm nang này, đầu tiên bạn phải đọc kỹ phần mục lục trước để có ý tưởng về cách tổ chức Hệ Thống Điểm Chấp. Sau đó người đọc nhìn vào phụ đề theo từng phần để xem chủ đề và thứ tự trình bày chủ đề đó. Hầu như lúc nào bạn cũng có thể dễ dàng tìm thấy thông tin liên quan bằng cách tra cứu bảng mục lục. Nếu không thì cũng sẽ có một mục lục ở đằng sau cuốn sách sẽ cho bạn câu trả lời chính xác.

Các định nghĩa, được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái, trong phần hai của cuốn sách này rất quan trọng, bạn cần phải biết để áp dụng đúng quy trình Hệ Thống Điểm Chấp. Các thuật ngữ đã được định nghĩa giúp bạn hiểu về các quy trình cụ thể, sẽ được in nghiêng. Nếu một thuật ngữ được in nghiêng thì sẽ rất hữu ích trong việc áp dụng đúng một quy trình, định nghĩa của thuật ngữ đó sẽ được đề cập đến trong phần hai.

Hãy sử dụng cẩm nang này bất cứ khi nào có câu hỏi về Hệ Thống Điểm Chấp. Nắm được quy tắc đúng sẽ giúp cuộc chơi công bằng và lý thú.

NỘI DUNG

<u>PHẦN I – MỤC ĐÍCH, ỦY QUYỀN , CẤP PHÉP VÀ ĐỊNH NGHĨA</u>	1
Mục 1: Mục đích, ủy quyền và cấp phép	1
1.1 Mục Đích	1
1.2 Ủy Quyền và Cấp Phép	2
Mục 2: Định nghĩa	4
Điểm Chính Sửa	4
Câu lạc bộ Golf Ủy Quyền Hay Hiệp Hội Golf	4
Bogey Golfer	4
Bogey Rating	5
Điểm chấp của sân	5
Bảng tham chiếu điểm chấp	5
Course Rate (độ khó)	5
Chênh Lệch Điểm Chấp (Xem Chênh Lệch Điểm Chấp)	5
Điểm Thi Đấu	5
Equitable Stroke Control	6
Hệ số (xem Hệ Số Điểm Chấp)	6
Hiệp Hội Golf	6
Hệ Thông Điểm Chấp Golf Viet (xem Hệ Thông Điểm Chấp)	6
Câu lạc bộ golf	6
Tổng điểm	7
Tỷ lệ điểm chấp cho phép	7
Hội đồng điểm chấp	7
Chênh lệch điểm chấp	7
Hệ số điểm chấp	7
Điểm chấp hố	8
Hệ Thông Điểm Chấp	8
Các Loại Điểm Chấp	8
Điểm Chấp Địa Phương	8
Kết Quả Sát Nhất	9
Điểm Net	9

Ghi đè	9
Gậy chuẩn (Par)	9
Kiểm duyệt	9
Điểm phạt	10
Điểm chấp đương (Xem Điểm chấp của sân.)	10
Đường ưu tiên (Luật Mùa Đông)	10
Các Loại Điểm	10
Bảng thông kê kết quả	10
Người chơi tiêu chuẩn	11
Độ dốc của sân	11
Vòng quy định	11
Stroke Hole (Xem Gậy chuẩn của hố.)	11
Điểm Thi Đấu	11
Luật Mùa Đông (Xem Line ưu tiên.)	12
PHẦN II - ĐIỂM CHẤP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CHƠI	15
Mục 3: Người chơi	15
3-1. Đạt Hệ số điểm chấp	15
3-2. Sử dụng Hệ số điểm chấp	16
3-3. Điểm chấp của sân	16
3-4. Hệ số điểm chấp tối đa	18
3-5. Gôn thủ thi đấu từ những tee khác nhau hay gôn thủ Nam và Nữ thi đấu từ cùng tee.	18
3-6. Áp Dụng Điểm Chấp Đúng Trong Thi Đấu	21
Mục 4: Điều chỉnh điểm số theo hố	23
4-1. Lỗ chưa hoàn thành và nhường gậy	23
4-2. Lỗ chưa chơi hay không tuân theo Luật Golf.	24
4-3. Equitable Stroke Control	24
TRÁCH NHIỆM CỦA GÔN THỦ VÀ HỘI ĐỒNG ĐIỂM CHẤP	28
Mục 5: Điểm số	28
5-1. Chấp nhận điểm số	28
5-2. Nhập Điểm	29
Mục 6: Bảng thông kê kết quả	36
6-1. Thông kê liên tục	36
6-2. Mùa không hoạt động	36

6-3. Danh sách điểm chấp và bảng thông kê kết quả	36
6-4. Thẻ hội viên	37
6-5. Gôn thủ thuộc nhiều hơn một câu lạc bộ gôn.	37
6-6. Gôn thủ thay đổi Câu lạc bộ gôn	37
6-7. Hồ sơ của hội viên cũ	37
Mục 7: Lie ưu tiên(Luật mùa đông) và điều kiện sân bất lợi	40
7-1. Chấp Nhận Điểm Khi Chơi Lie Uy Tiêu	40
7-2. Những Khó Khăn Trong Chấp Nhận Lie Uy Tiêu	41
7-3. Duy Trì Độ Khó Trên Sân	42
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG ĐIỂM CHẤP	42
Mục 8: Hội đồng điểm chấp	42
8-1. Chủ tịch Hội Đồng Điểm Chấp	42
8-2. Nhiệm Vụ Và Trách Nhiệm	42
8-3. Duyệt Lại Điểm Chấp Và Mùa Không Hoạt Động	46
8-4. Điểm Phạt, Điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp, Và Thu Hồi	47
Mục 9: Điểm chấp thi đấu	51
9-1. Điểm Chấp Được Yêu Cầu Cho Thi Đấu	52
9-2 Sử Dụng Hệ Số Điểm Chấp	52
9-3. Phân Bô Gậy	53
9-4. Tỷ Lệ Điểm Chấp Cho Phép	55
9-5. Bảng Đấu	65
9-6. Cách Thức Xác định khi Trận Hòa	67
CÔNG THỨC	72
Mục 10: Công thức tính điểm chấp	72
10-1. Cách Tính Điểm Chênh Lệch	73
10-2. Công Thức Tính Hệ Số Điểm Chấp	73
10-3. Giảm Hệ Số Điểm Chấp Dựa Trên Điểm Thi Đấu Ngoại Lệ.	76
10-4. Điểm chấp của sân	81
10-5. Hệ Số Điểm Chấp – Điểm Chấp Vòng 9 Lỗ (N)	81
KIỂM TRA VÀ CÂN BẰNG	85
Mục 11: Kiểm soát điểm chấp	85
11-1. Hội Đồng Điểm Chấp Câu Lạc Bộ Gôn	86
11-2. Kiểm Duyệt	86

11-3. Không Tính Đén 10 Điểm Chênh Lệch Kém Nhất	86
11-4. Ít Hơn 20 Điểm	86
11-5. Luật Điều chỉnh giảm Số Gậy Theo Điểm Chấp	86
11-6. Mức Giảm Hết Số Điểm Chấp Dựa Trên Điểm Thi Đầu Ngoại Lê	86
11-7. Điều Chinh Hoặc Thu Hồi Hết Số Điểm Chấp	86
11-8. Điểm Phạt	87
11-9. Chỉ Số Độ Khó Được Cung Cấp Bởi Hiệp Hội Gôn Ủy Quyền	87
11-10. Đáp Ứng Yêu Cầu Cấp Chứng Nhận	87
11-11. Phòng Hành Chính của Điểm Chấp Golf Việt Nam	87
PHẦN III - SÂN GÔN	88
Mục 12: Đo lường	88
12-1. Điểm Bắt Đầu: Đánh Đầu Cố Định	88
12-2. Đo Lường	89
Mục 13: Độ khó của sân	90
13-1. Định nghĩa	90
13-2. Điều Kiện Đánh Giá	91
13-3. Quy Trình Đánh Giá Sân Gôn	92
Mục 14: Cài đặt các chỉ số của sân trong một khu vực	95
14-1. Hiệp Hội Gôn Ủy Quyền Đánh Giá Sân	96
14-2. Hiệp Hội Gôn Ủy Quyền Đánh Giá Lại Sân	96
14-3. Nhân Sự Của Đội Chuyên Gia Đánh Giá Độ Khó Của Sân	96
14-4. Hồ Sơ Lưu Trữ Của Hiệp Hội Gôn	97
14-5. Thay Đổi Sân Gôn	97
Mục 15: Bố trí sân gôn	98
15-1. Giữ Cho Độ Khó Không Thay Đổi	98
15-2. Cân Bằng Vị Trí Của Vật Đánh Đầu Tee	98
15-3. Vị Trí Lỗ	99
15-4. Chuẩn Bị Sân	100
15-5. Đánh Đầu Sân	100
Mục 16: Tính gậy chuẩn	101
Mục 17: Phân bổ gậy chấp	102
17-1. Quyết Định Của Hội Đồng	102
17-2. Phân Bổ Gậy Dựa Trên Điểm Số	103

17-3. Sân 9 lỗ	105
17-4. Sân 27 lỗ	105
17-5. Đấu Gậy Bốn Bóng Và Bóng Tốt Nhất; Đấu Stableford	106
PHẦN IV - PHỤ LỤC	108
<u>Phụ lục A – Quy trình tính điểm chấp của sân ngắn</u>	<u>108</u>
<u>Phụ lục B – Thư mẫu áp dụng Mục 8-4</u>	<u>108</u>
<u>Phụ lục C – Gậy chuẩn với người chơi là thiếu niên(Junior Par)</u>	<u>109</u>
C-1. Đánh Giá Trình Độ Choi Gôn Của Junior	109
C-2. Đánh Giá Junior Par	110
C-3. Cách Nhập Điểm Theo Junior Par	111
<u>Phụ lục D – Thư mẫu giải thích Mục 3-5 và 9-3c</u>	<u>111</u>
<u>Phụ lục E – Bảng tần số và xác xuất ghi điểm</u>	<u>112</u>
<u>Phụ lục F – Chương trình cấp phép sử dụng Hệ số điểm chấp cho các Hội Gôn</u>	<u>113</u>
<u>Phụ lục G – Quy trình kiểm tra Hội Gôn</u>	<u>114</u>
Thủ Tục Thi Hành	115
Thủ Tục Khiếu Nại	115
Thủ Tục và Chính Sách Khôi Phục	115
<u>Phụ lục H – Phương pháp xác định Gôn thủ tiến bộ nhất</u>	<u>116</u>

PHẦN I – MỤC ĐÍCH, ỦY QUYỀN , CẤP PHÉP VÀ ĐỊNH NGHĨA

Mục 1: Mục đích, ủy quyền và cấp phép

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong Mục 2 – Định nghĩa

1.1 Mục Đích

Mục đích của *Hệ thống điểm chấp* là làm cho trận đấu golf thú vị hơn bằng việc cho phép những gôn thủ với những khả năng khác nhau thi đấu một cách công bằng. Hệ thống cung cấp một điểm chấp của sân công bằng cho mỗi gôn thủ bất kể trình độ và điều chỉnh *Hệ Số Điểm Chấp* của một gôn thủ lên hoặc xuống theo sự thay đổi kết quả của từng trận của họ. Đồng thời, hệ thống không tính đến những trận có điểm cao vì nó liên quan rất ít đến khả năng hay tiềm năng của gôn thủ và liên tục thay đổi *Hệ Số Điểm Chấp* liên tục từ mùa này sang mùa khác. Một *Hệ Số Điểm Chấp* sẽ có ích cho tất cả các hình thức thi đấu, và chỉ được cấp cho các thành viên của Golf Việt Nam .

Hai nguyên tắc cơ bản làm cơ sở cho Hệ Thống Điểm Chấp, cụ thể là mỗi gôn thủ sẽ phải cố gắng ghi được số điểm tốt nhất ở mỗi lỗ trong mỗi vòng chơi bất kể vòng đó được chơi ở đâu và gôn thủ sẽ nhập điểm hợp lệ mỗi vòng chơi vào hệ thống để kiểm duyệt. Gôn thủ và Hội Đồng Điểm Chấp có trách nhiệm tuân theo những tiền đề này.

Hệ Số Điểm Chấp được cung cấp bởi Golf Việt Nam cho thấy khả năng của một gôn thủ và là một con số được làm tròn một số thập phân, ví dụ, 10.4. *Hệ Số Điểm Chấp* chỉ được cấp cho các cá nhân là thành viên của Golf Việt Nam .

Hệ Số Điểm Chấp so sánh khả năng ghi điểm của một gôn thủ phổ thông với một gôn thủ tiêu chuẩn trên một sân Golf với độ khó đạt chuẩn. Gôn thủ nhập điểm số cùng với Độ khó và Độ dốc của sân để tạo nên Bảng thống kê kết quả.

Hệ Số Điểm Chấp được tính dựa trên không quá 20 lần chơi cộng với kết quả điểm trong các thi đấu. Nó phản ánh khả năng của gôn thủ bởi vì nó dựa trên điểm chênh lệch qua nhiều vòng chơi, đại ý là lấy kết quả của 10 lần tốt nhất trong 20 lần chơi gần nhất.

Hệ Số Điểm Chấp có thể dùng được từ sân này sang sân khác, cũng như các tee khác nhau trong cùng một sân. Người chơi có thể quy đổi *Hệ Số Điểm Chấp* thành Điểm chấp của sân dựa trên Độ dốc của tee mà họ đã chơi.

Mỗi gôn thủ lấy *Hệ Số Điểm Chấp* của mình giống trên Bảng tham chiếu điểm chấp của sân thích hợp để tìm điểm chấp tương ứng của sân . Bảng tham chiếu điểm chấp có thể được tìm thấy ở nhà CLB sân Golf ủy quyền hoặc trên ứng dụng VietCap.

Sẽ có Bảng tham chiếu điểm chấp của sân ứng với mỗi Tee dành Golf thủ Nam và Nữ. Số lượng gậy mà một gôn thủ nhận được (điểm chấp của sân) dựa trên độ khó sân (Slope Rating)..

A Course Rating - Độ khó của sân – Là việc Golf VietNam đánh giá chỉ số hay chính là Độ khó của sân dành cho những người chơi tiêu chuẩn cần phải thực hiện trên một sân trong điều kiện mặt sân và thời tiết bình thường dựa trên độ dài và các nhân tố ảnh hưởng tới khả năng ghi điểm.

Slope Rating là phương tiện đánh giá độ khó tương đối của sân đối với những người chơi không chuyên. Mỗi sân đều được đánh giá chỉ số này ứng với mỗi Tee cho cả gôn thủ tiêu chuẩn và gôn thủ phổ thông (bogey golfer). Course Rating và Slope Rating cùng phản ánh độ khó của sân cho một gôn thủ không phải là gôn thủ tiêu chuẩn. Chênh lệch điểm số giữa gôn thủ tiêu chuẩn và gôn thủ phổ thông càng lớn, thì độ dốc (Slope Rating) sẽ càng cao và người chơi sẽ càng nhận được nhiều gậy. Ngược lại, sự khác biệt càng ít, thì Độ dốc sẽ càng thấp và người chơi càng nhận được ít gậy.

Sử dụng cảm nang này, trong đó cung cấp sự mô tả chi tiết tất cả các khía cạnh của Hệ thống điểm chấp, sẽ làm cho các trận đấu thú vị hơn.

1.2 Ủy Quyền và Cấp Phép

Một hiệp hội golf ủy quyền hoặc câu lạc bộ golf Việt Nam phải có một giấy phép từ Golf Việt Nam để được sử dụng Hệ thống điểm chấp.

Chỉ câu lạc bộ hội viên Golf Việt Nam hoặc các hiệp hội golf ủy quyền duy trì *Hệ Số Điểm Chấp* theo Hệ thống điểm chấp như đã mô tả trong “Cảm nang điểm chấp Golf VietNam ” là có thể sử dụng “*Hệ Số Điểm Chấp* “ và” Độ dốc của sân” và được xác định trên thẻ hội viên hoặc ở nơi khác.

Các chính sách của các câu lạc bộ hội viên Golf Việt Nam và các hiệp hội golf phát hành các *Hệ Số Điểm Chấp* phải phù hợp với các nguyên tắc của Luật Golf và Hệ thống điểm chấp . Một yếu tố thiết yếu của hệ thống điểm chấp là yêu cầu mỗi câu

lạc bộ thành viên và hiệp hội Golf Việt Nam phải có một Hội đồng điểm chấp để đảm bảo tính toàn vẹn của các Hệ Số Điểm Chấp được đưa ra. Một câu lạc bộ thành viên Golf Việt Nam phải sử dụng chỉ số Độ khó và Độ dốc của sân do một Tổ chức ủy quyền cung cấp. Độ khó và Độ dốc tạm thời của sân không được sử dụng cho việc phát hành các Hệ Số Điểm Chấp, trừ khi những chỉ số tạm thời được đưa ra bởi một Tổ chức được ủy quyền do sân đang xây dựng sửa chữa hay thảm họa thiên nhiên làm sân thay đổi tạm thời.

Nếu một câu lạc bộ thành viên golf VietNam hoặc hiệp hội hay hội Golf không tuân theo tất cả các quy trình của Hệ Thống Điểm Chấp thì sẽ không được phép sử dụng bất kỳ phần nào của Hệ thống hoặc tham khảo bất kỳ điểm chấp nào để ban hành hay chứng nhận như Hệ Số Điểm Chấp hay là điểm chấp mà được Golf Việt Nam ủy quyền hoặc chấp thuận.

Mục 1: Mục đích, ủy quyền và cấp phép

1-1/1. Gôn thủ thiết lập một Hệ Số Điểm Chấp chơi tay phải và một hệ số điểm chấp khác chơi tay trái.

Hỏi: Một gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp là 2.6 khi chơi tay phải và 1 Hệ Số Điểm Chấp khác là 29.3 khi chơi tay trái. Như vậy có được phép không?

Trả lời: Không. Hệ Số Điểm Chấp được dựa trên trận tốt nhất qua mỗi vòng. Theo đó Hệ Số Điểm Chấp 29.3 phải bị hủy.

1-1/2. Gôn thủ không chơi tay trái nữa mà bắt đầu chơi tay phải.

Hỏi: Một gôn thủ không chơi tay trái nữa và bắt đầu chơi tay phải. Vậy Hệ Số Điểm Chấp của người đó khi chơi tay trái sẽ thế nào?

Trả lời: Hệ Số Điểm Chấp được thiết lập bởi gôn thủ khi chơi tay trái là không còn hợp lệ nữa. Khi Gôn thủ chơi lại bằng tay phải thì cần thiết lập một Hệ Số Điểm Chấp mới khi chơi tay phải.

1-2/1. Chính sách của câu lạc bộ không tuân thủ Hệ Thống Điểm Chấp

Hỏi: Golf Việt Nam yêu cầu các chính sách của một câu lạc bộ phải tuân theo luật Golf và Hệ Thống Điểm Chấp để được sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp. Nếu Golf Việt Nam có thông báo bằng văn bản rằng một câu lạc bộ không tuân thủ, vậy Golf Việt Nam sẽ có hành động gì?

Trả lời: Nếu được thông báo bằng văn bản, Golf Việt Nam sẽ yêu cầu câu lạc bộ golf ủy quyền trong khu vực trực tiếp liên hệ với chúng tôi về chính sách không tuân

thủ. Nếu Golf Việt Nam có thể thuyết phục câu lạc bộ tuân thủ thì Golf Việt Nam sẽ tư vấn cho các câu lạc bộ đó bằng văn bản, nếu vẫn không tuân thủ, câu lạc bộ đó sẽ không được phép lưu hành Hệ Số Điểm Chấp Nữ, cũng không được sử dụng bất kỳ phần nào của Hệ Thống Điểm Chấp, và không được sử dụng nhãn hiệu Golf Việt Nam trong bất kỳ trường hợp nào.

Nếu câu lạc bộ từ chối tuân thủ, Golf Việt Nam sẽ thông báo cho câu lạc bộ thành viên và các hiệp hội Golf khác trên cả nước về quyền chứng nhận Hệ Số Điểm Chấp của câu lạc bộ đó đã bị thu hồi. Golf Việt Nam sẽ không chấp nhận bất kỳ đăng ký tham dự vào Giải vô địch Câu Lạc Bộ Golf từ các thành viên của câu lạc bộ này.

1-2/2. Câu lạc bộ Golf không được cấp phép bởi Golf Vietnam.

Hỏi: Một Câu Lạc Bộ Golf không phải là thành viên của hiệp hội Golf có thẩm quyền hoặc chưa được Golf Việt Nam cấp phép sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp. Vậy Câu Lạc Bộ đó có được lưu hành Hệ Số Điểm Chấp không?

Trả lời: Không. Tất cả các Câu Lạc Bộ phải được Golf Việt Nam cấp phép mới được sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp.

Mục 2: Định nghĩa

Điểm Chính Sửa

"Điểm tổng chỉnh sửa" là tổng điểm của một gôn thủ được điều chỉnh theo Hệ Thống Điểm Chấp áp dụng với lỗ chưa hoàn thành, nhường gậy, lỗ không chơi hoặc không theo luật Golf hoặc số gậy điều chỉnh .Equitable Stroke Control. (Xem Mục 4)

Câu lạc bộ Golf Ủy Quyền Hay Hiệp Hội Golf

"*Hiệp hội golf ủy quyền hay hiệp hội Golf*" được Golf Việt Nam cấp phép sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp, hoặc là hệ thống Độ khó của sân.

Bogey Golfer

Bogey Golfer là một gôn thủ có điểm chấp khoảng 20 trên một sân với độ khó đạt chuẩn. Gôn thủ đó có thể đánh một cú từ tee trung bình 200 yards và đạt được một hố dài 370 yard trong hai cú đánh ở mục nước biển.

Bogey Golfer Nữ là một gôn thủ với Điểm chấp của sân khoảng 24 trên một sân chơi với độ khó đạt chuẩn. Gôn thủ đó có thể đánh một cú từ tee trung bình 150 yards và đạt được một hố dài 280 yard trong hai cú đánh ở mục nước biển.

Bogey Rating

"Bogey Rating" đánh giá mức Độ khó của sân chơi cho bogey golfer trong điều kiện thời tiết và sân Golf bình thường. Nó được dựa trên độ dài của sân, hiệu quả của cú đánh, và những chướng ngại vật trong phạm vi ảnh hưởng đến khả năng ghi điểm của bogey golfer. Bogey Rating tương đương với mức trung bình của nửa điểm số tốt hơn của người chơi bogey trong điều kiện bình thường.

Điểm chấp của sân

"Điểm chấp của sân" cho biết số gậy mà một gôn thủ nhận được từ tee tại sân chơi để điều chỉnh khả năng ghi điểm của gôn thủ so với mức độ tiêu chuẩn hay điểm chấp là 0.

Với những gôn thủ có Điểm chấp của sân dương, đó là số gậy gôn thủ đưa ra để điều chỉnh khả năng ghi bàn so với mức độ tiêu chuẩn hay điểm chấp là 0. Điểm chấp của sân được xác định bằng cách lấy Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ so vào Bảng tham chiếu Điểm chấp của sân hoặc công thức tính Điểm chấp của sân. (Xem Mục 10-4.) Điểm chấp của gôn thủ được thể hiện bằng một số nguyên. Kết quả trận đấu dựa trên điều kiện tỷ lệ phần trăm điểm chấp cho phép hay Độ khó của sân khác nhau làm thay đổi số gậy gôn thủ được nhận coi là điểm chấp của sân.

Bảng tham chiếu điểm chấp

Bảng điểm chấp là một bảng dùng để quy đổi Hệ Số Điểm Chấp thành Điểm Chấp dựa vào chỉ số Độ dốc của một tee.

Course Rate (độ khó)

Course Rate cho biết giá trị độ khó của sân đối với gôn thủ tiêu chuẩn trong điều kiện sân và thời tiết bình thường.

Nó được làm tròn một số thập phân, và được tính dựa trên độ dài của sân và những chướng ngại khác trong phạm vi ảnh hưởng đến khả năng ghi điểm của một gôn thủ tiêu chuẩn (Xem Phần 13)

Chênh Lệch Điểm Chấp (Xem Chênh Lệch Điểm Chấp)

Điểm Thi Đấu

"Eligible tournament score" là điểm đã chơi trong một trận đấu trong vòng 12 tháng hoặc nằm trong kết quả 20 lần chơi gần nhất .

Equitable Stroke Control

Equitable Stroke Control (ESC) là chỉ số gậy điều chỉnh giảm cho từng hố do mục đích điểm chấp để làm cho điểm chấp thể hiện tiềm năng của người chơi. ESC là điểm số tối đa mà một người chơi có thể nhập trên bất kỳ lỗ nào tùy vào Điểm chấp của người đó. ESC chỉ được sử dụng khi điểm số thực hoặc điểm số thích hợp nhất của người chơi vượt quá điểm số tối đa cho phép căn cứ vào bảng tham chiếu ở phần 4-3.

Hệ số (xem Hệ Số Điểm Chấp)

Hiệp Hội Golf

“*Golf association*” Hiệp hội golf là một tổ chức được quản lý bởi gôn thủ nghiệp dư, hoạt động theo qui chế, và được hình thành với mục đích tổ chức các trận đấu cho gôn thủ nghiệp dư, mặt khác nó còn hỗ trợ thúc đẩy phong trào và khuyến khích tinh thần thi đấu của các gôn thủ ở các tỉnh, huyện hay khu vực.

Hệ Thống Điểm Chấp Golf Viet (xem Hệ Thống Điểm Chấp)

Câu lạc bộ golf

“*Câu lạc bộ golf*” là một tổ chức gồm ít nhất mười thành viên cá nhân hoạt động theo luật với các Hội đồng (đặc biệt là Hội đồng Điểm Chấp) để giám sát các hoạt động sân Golf, cung cấp kiểm duyệt, và duy trì tính toàn vẹn của Hệ Thống Điểm Chấp .

Một câu lạc bộ golf phải là thành viên có uy tín với Golf Việt Nam và được Golf Việt Nam cấp phép sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp.

Các thành viên của một câu lạc bộ golf phải có cơ hội hợp lý và thường xuyên để giao đấu với nhau. Họ phải tự nộp kết quả chơi cá nhân, và các điểm phải có sẵn để được kiểm tra bởi các hội viên khác, bao gồm các thành viên và Hội đồng Điểm Chấp của câu lạc bộ.

Câu lạc bộ golf là một trong hai (2) loại sau:

Loại 1. Câu lạc bộ có tài sản: Các thành viên của câu lạc bộ loại 1 được đặt tại một sân golf cụ thể với Độ khó và Độ dốc của sân hợp lệ , nơi mà phần lớn các sự kiện của câu lạc bộ được tổ chức và nơi lưu lại điểm của câu lạc bộ; hoặc là

Loại 2. Câu lạc bộ không có tài sản: Các thành viên của một câu lạc bộ Loại 2 có thể liên kết với nhau, thông qua kinh doanh, bằng hữu, dân tộc, hay tổ chức xã hội.

Đa số các thành viên câu lạc bộ đã có một mối liên kết trước đối với việc tổ chức các câu lạc bộ;

Hoặc có thể họ không có mối liên kết trước, phần lớn việc tham gia và đăng ký của các thành viên được thực hiện bằng cách chào mời công chúng (ví dụ như báo, Internet).

* *Lưu ý:* Vì lý do hành chính, các Hiệp Hội Golf ủy quyền và câu lạc bộ golf phải có nhiều hơn mức tối thiểu là 15 hội viên để trở thành một thành viên của Golf Việt Nam . Theo quy định của Hệ Thống Điểm Chấp thành viên phải có liên kết với câu lạc bộ golf đã được cấp phép lưu hành Hệ số điểm chấp.

Tổng điểm

"*Tổng điểm*" là số gây thực cộng với số gây phạt bất kỳ của người chơi. (Xem điểm tổng chỉnh sửa.)

Tỷ lệ điểm chấp cho phép

"*Tỷ lệ điểm chấp*" là tỷ lệ phần trăm của Điểm chấp của sân được đưa ra áp dụng cho một trận đấu.

Tỷ lệ cho phép này thay đổi tùy theo từng hình thức thi đấu khác nhau và được thiết kế để có những cuộc thi đấu công bằng. (Xem Mục 9-4).

Hội đồng điểm chấp

"*Hội đồng điểm chấp*" là Hội đồng của một câu lạc bộ golf, đảm bảo tuân thủ Hệ Thống Điểm Chấp, bao gồm kiểm duyệt. Hiện nay nhân viên của Câu lạc bộ có thể làm việc trong Hội đồng điểm chấp.

Chênh lệch điểm chấp

"*Chênh lệch điểm chấp*" là điểm chênh lệch giữa điểm tổng điều chỉnh với độ khó của sân mà bạn đã chơi , nhân độ chênh lệch với 113, chia kết quả cho Độ dốc của sân làm tròn đến thập phân gần nhất. Chênh lệch điểm chấp là một số được làm tròn đến một số thập phân, ví dụ 12.8.

Hệ số điểm chấp

Hệ số điểm chấp được dùng để đánh giá khả năng của một gôn thủ trên một sân gôn với độ khó đạt chuẩn.

Nó được làm tròn đến một số thập phân (ví dụ 10.4) và được sử dụng để quy đổi sang Điểm chấp của sân (Xem mục 10). Hệ số điểm chấp phải hiện hành, và cập nhật sau mỗi vòng.

Điểm chấp hố

“*Điểm chấp hố*” là một lỗ trên đó gôn thủ được quyền áp dụng một hay nhiều gậy để được tổng điểm. (Xem mục 9-3a và 17.)

Hệ Thống Điểm Chấp

Hệ Thống Điểm Chấp biểu thị phương pháp đánh giá kỹ năng chơi golf của Golf Việt Nam để gôn thủ với những khả năng khác nhau có thể thi đấu một cách công bằng.

Các Loại Điểm Chấp

Trong cảm nang này, mỗi loại điểm chấp khác nhau sẽ được xác định bằng ký tự như sau:

NL = điểm chấp 9 lỗ địa phương

L = điểm chấp địa phương

M = điểm chấp được sửa đổi bởi Hội đồng điểm chấp

N= Hệ số điểm chấp 9 lỗ

R= điểm chấp tự động giảm trong các giải đấu đặc biệt

SL= Điểm chấp của sân ngắn

WD = điểm chấp bị thu hồi bởi Hội đồng điểm chấp

Điểm Chấp Địa Phương

“*Điểm Chấp Địa Phương*” hoặc là điểm chấp lớn hơn giới hạn Hệ số điểm chấp tối đa (Phần 3-4), hoặc điểm chấp dựa trên sự hạn chế tạm thời của một gôn thủ.

Điểm chấp địa phương không phải là Hệ số điểm chấp và được xác định bởi chữ “L” để thể hiện là nó chỉ sử dụng cho địa phương. Điểm chấp địa phương là một số được làm tròn đến một số thập phân và được sử dụng để quy đổi sang Điểm chấp của sân (Ví dụ 41.5L). (Xem Các loại điểm chấp, và mục 3-3).

Kết Quả Sát Nhất

“Kết quả sát nhất” là số điểm gôn thủ phải nhập để tính điểm chấp nếu một gôn thủ chơi nhưng không hoàn thành một lỗ hoặc nhận thua một gậy, gôn thủ đó sẽ ghi lại kết quả điểm số thích hợp nhất của họ. Điểm số thích hợp nhất bao gồm số gậy đã đánh cộng với số gậy trong phán đoán tốt nhất của người chơi, số gậy mà gôn thủ cần để hoàn thành một lỗ từ vị trí đó nhiều hơn một nửa số lần chơi. Con số này không được vượt quá giới hạn số gậy cho phép ESC (Equitable Stroke Control). (Xem Mục 4-3).

Điểm Net

“Điểm net” là số điểm của một gôn thủ sau khi lấy điểm tổng trừ đi điểm chấp. Một gôn thủ có điểm chấp dương được thêm gậy ở các hố để tìm ra điểm net

Ghi đè

“Ghi đè” là hành động Hội đồng điểm chấp thực hiện để hủy bỏ việc giảm điểm giải đấu (Mục 10-3). Ghi đè không được dùng như một phương pháp chặn trước việc giảm điểm.

Gậy chuẩn (Par)

“Gậy chuẩn” là số điểm mà một người chơi tiêu chuẩn dự kiến sẽ đạt được trên từng hố. Gậy chuẩn có nghĩa là trận hoàn hảo trong điều kiện thời tiết bình thường, cho phép hai gậy để đưa bóng vào lỗ trên Green. Gậy chuẩn không phải là một hệ số quan trọng trong Hệ Thống Điểm Chấp hoặc Hệ thống đánh giá độ khó của sân ngoài việc xác định giảm gậy ESC cho gôn thủ có điểm chấp là 9 trở xuống. (Xem Mục 16.)

Kiểm duyệt

Kiểm duyệt là tiến trình tạo cơ hội hợp lý và thường xuyên cho các thành viên của một câu lạc bộ golf giao đấu với nhau và cung cấp quyền truy cập vào Bảng thống kê kết quả (scoring records) và danh sách Hệ số điểm chấp để được kiểm tra chéo bởi những hội viên khác, bao gồm, nhưng không giới hạn, các thành viên và Hội đồng điểm chấp của Câu Lạc Bộ.

Có hai nhân tố thiết yếu trong kiểm duyệt

1. Các hội viên của một câu lạc bộ golf phải có một cơ hội hợp lý và thường xuyên chơi giao lưu với nhau.

2. Cung cấp quyền truy cập vào Bảng thống kê kết quả cũng như danh sách Hệ số điểm chấp để được kiểm tra bởi những hội viên khác, bao gồm các thành viên của Câu Lạc Bộ.

Hoàn thành—Một Bảng thống kê kết quả hoàn chỉnh phải cung cấp Hệ số điểm chấp của người chơi trong 20 lần chơi gần nhất, cùng với điểm số có đánh dấu*, các loại điểm số, chỉ số Độ khó của sân, Điểm Chênh lệch và ngày tháng năm chơi để có được điểm chấp gần nhất. Bảng này phải luôn có sẵn cho các thành viên câu lạc bộ, Hội đồng điểm chấp, và các cán bộ của bất kỳ giải đấu nào mà người chơi sẽ tham gia.

Điểm phạt

"*Điểm phạt*" là một số điểm được nhập bởi Hội đồng điểm chấp cho người chơi không nhập điểm (không nộp phiếu điểm) hoặc hay nói cách khác là không tuân theo tinh thần Hệ Thống Điểm Chấp. (Xem mục 8-4b).

Điểm chấp dương (Xem Điểm chấp của sân.)

Đường ưu tiên (Luật Mùa Đông)

"*Line ưu tiên*" (Luật Mùa Đông) là một luật địa phương được thông qua bởi Ban tổ chức các giải đấu hoặc Ban điều hành sân gôn. Theo đó, trong điều kiện bất lợi xảy ra ở sân gôn, việc đưa ra vị trí vạch đánh bóng cụ thể sẽ làm cho trận đấu công bằng hoặc giúp bảo vệ sân. (Xem mục 7 và Luật Golf, Phụ lục I)

Các Loại Điểm

Các loại điểm cho biết các khía cạnh cụ thể của một số điểm trong Bảng thống kê kết quả của một gôn thủ và sẽ được chỉ định trong các cách sau đây:

A = Away

C = Combined Nines

P = Penalty

T = Tournament

Bảng thống kê kết quả

Bảng thống kê kết quả là một tài liệu bao gồm điểm số của 20 lần chơi gần nhất được nhập bởi người chơi, cộng thêm điểm được từ kết quả thi đấu bất kỳ cùng với Độ khó, Độ dốc thích hợp của sân, sân gôn, ngày chơi và ngày nhập điểm.

Người chơi tiêu chuẩn

Người chơi tiêu chuẩn là người có thể đạt được điểm chấp là 0 trên một sân bất kỳ. Một người chơi tiêu chuẩn Nam, để đánh giá Độ khó của sân, người này có thể đánh bóng từ tee trung bình 250 yards và có thể đánh tới lỗ 470 yard trong hai cú đánh ở mực nước biển. Một người chơi tiêu chuẩn Nữ, để đánh giá Độ khó của sân, có thể thực hiện cú đánh từ tee trung bình 210 yards và có thể đánh tới lỗ 400 yard trong hai cú đánh ở mực nước biển.

Độ dốc của sân

Độ dốc của sân cho biết chỉ số độ khó tương đối của sân đối với những người chơi không phải là người chơi tiêu chuẩn so với Độ khó của sân (ví dụ, so sánh với độ khó của sân đối với Người chơi tiêu chuẩn).

Độ dốc của sân được tính là độ chênh lệch giữa Bogey Rating và Độ khó của sân. Độ dốc thấp nhất là 55 còn cao nhất là 155. Một sân gôn với độ khó đạt chuẩn có Độ dốc (Slope Rating) là 113.

Vòng quy định

"*Vòng quy định*" là trận đấu mà người chơi chơi trên các lỗ của sân theo trình tự đúng, trừ khi Ban tổ chức trận đấu cho phép trình tự khác. Số lượng lỗ trong một vòng quy định là 18, trừ khi Ban tổ chức cho phép số lỗ nhỏ hơn. Để giải quyết những trận hòa, Ban tổ chức có thể mở rộng vòng quy định thêm nhiều lỗ để tìm ra người chiến thắng trong trận đấu. (Xem Luật Golf, Định nghĩa và Luật 2-3.)

Stroke Hole (Xem Gậy chuẩn của hố.)

Điểm Thi Đấu

Điểm thi đấu (T-score) là điểm trong trận đấu được tổ chức và giám sát bởi Ban tổ chức trận đấu. Người thắng cuộc phải được xác định dựa trên vòng quy định, và phải tuân theo luật Golf.

Ban tổ chức trận đấu phải thông báo trước điểm thi đấu có được tính là Điểm thi đấu. Không phải tất cả các giải do câu lạc bộ tổ chức đều đủ kiều kiện nhập Điểm thi đấu. Ví dụ các sự kiện thường lệ của câu lạc bộ như giải ngày, giải tuần hay giải tháng thường không được chỉ định là điểm giải đấu.

Ví dụ: Điểm thi đấu nên được tính ở cấp câu lạc bộ bao gồm giải vô địch Câu Lạc Bộ (đấu gậy hoặc đấu lỗ) và giải hội viên – khách mời. Còn ở cấp khu vực và cấp tỉnh bao gồm vòng loại giải vô địch do các Hiệp Hội Golf Việt Nam tổ chức. Vòng loại và các vòng trong giải vô địch quốc gia nên được tính là Điểm thi đấu.

Luật Mùa Đông (Xem Line ưu tiên.)

Mục 2: Định nghĩa

2/1. Làm rõ thuật ngữ " Golf Club"

Q: Thẻ thành viên trong một tổ chức Golf mở cho bất kỳ người chơi sống trong khu vực địa lý rộng. Nói chung, các thành viên chơi tại các cơ sở khác nhau trong khu vực, và không thường giao lưu golf với nhau. Vậy tổ chức này có phải là một Câu Lạc Bộ Golf như định nghĩa trong Mục 2 không?

A: Không. Mục 2 nói rằng một tổ chức được coi là một Câu Lạc Bộ Golf các thành viên phải có một cơ hội hợp lý và thường xuyên giao lưu với nhau. Ngoài ra, các hội viên của Câu Lạc Bộ golf được cấp Hệ số điểm chấp phải đến từ một khu vực địa lý nhỏ. Ví dụ: nơi cư trú hoặc địa chỉ kinh doanh của mỗi thành viên câu lạc bộ golf nhìn chung phải nằm trong khoảng bán kính 100 km từ vị trí của câu lạc bộ golf. (Chỉ áp dụng cho loại 2)

[2/2. Reserved]

[2/3. Reserved]

2/4. Câu lạc bộ thành viên tại Sân tập Golf được sử dụng Hệ số điểm chấp.

Q: Một sân tập gôn có thể sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp không?

A: Có. Đánh gôn trong cùng một sân tập người chơi sẽ không có cơ hội giao lưu golf với nhau như đề cập trong định nghĩa câu lạc bộ golf . Tuy nhiên, không có gì ngăn một sân tập gôn trở thành vị trí chính của một câu lạc bộ golf. Miễn là các thành viên có cơ hội thường xuyên giao lưu golf, thực hiện kiểm duyệt, và đáp ứng tất cả các mục trong Danh sách các mục cam kết thực hiện, câu lạc bộ này đáp ứng được các yêu cầu đó sẽ đủ điều kiện để được cấp phép.

2/5. Câu lạc bộ Golf bao gồm các nhân viên Công ty.

Q: Một nhóm 52 nhân viên của một công ty thành lập một câu lạc bộ golf. Các thành viên làm việc tại cùng một văn phòng và chơi ở giải đấu tuần sau giờ làm việc. Câu lạc bộ hoạt động dựa trên luật hướng dẫn của Golf Việt Nam có cán bộ quản lý và có sinh hoạt. Một Hội đồng điểm chấp đã được thành lập và bảng điểm chấp được đăng trên bảng thông báo cho tất cả mọi người xem. Điểm số được cá nhân các hội viên nhập và được Hội đồng điểm chấp phê duyệt. Tất cả các yêu cầu khác của Hệ Thống Điểm Chấp đều được tuân thủ. Vậy nhóm này có đủ điều kiện để được sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp không?

A: Có. Tiêu chuẩn kiểm duyệt được đáp ứng vì các thành viên có cơ hội thường xuyên được giao lưu với nhau, cũng như kiểm duyệt điểm số đã nhập và Hội đồng điểm chấp đã đáp ứng các yêu cầu kiểm duyệt được quy định tại Mục 8.

2/6. Tổ chức tuyển dụng hội viên thông qua Quảng cáo.

Q: Một tổ chức đăng một quảng cáo trên một tờ báo hoặc trên website mời gôn thủ tham gia vào câu lạc bộ golf. Gôn thủ được yêu cầu đăng ký tại trang web hoặc qua mail, và thanh toán thông qua website hoặc mail. Các thành viên được mời tham gia thi đấu tại giải đấu được tổ chức thường xuyên, báo cáo điểm chấp và hồ sơ ghi điểm được hiển thị trên website. Thành viên sẽ nhập điểm số qua mạng. Sau đó, gôn thủ sẽ nhận được một Hệ số điểm chấp. Vậy tổ chức này có đáp ứng đúng với định nghĩa của Hệ Thống Điểm Chấp của một câu lạc bộ golf và có được phép sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp không?

A: Có. Theo định nghĩa của một câu lạc bộ gôn (mục 2), cụ thể là Câu Lạc Bộ loại 2.Câu Lạc Bộ loại 2 tổ chức bằng cách quảng cáo để có các thành viên. Tuy nhiên, ngoài việc phải đáp ứng tất cả các phần định nghĩa về câu lạc bộ golf, thì họ phải tuân theo tất cả các mục trong Danh sách các mục cam kết thực hiện .(xem Mục 8-2m), và các mục của Hệ Thống Điểm Chấp tại Quyết định 2/7.

2/6.7. Bên thứ ba tham gia trong quá trình tuyển hội viên.

Q: Một nhóm các câu lạc bộ golf cùng nhau quảng cáo chiêu mộ hội viên. Một bên thứ ba tham gia và đăng ký trở thành hội viên của các Câu Lạc Bộ này. Luật này có được chấp nhận không?

A: Văn bản luật của câu lạc bộ golf quy định thành viên mới được phê duyệt như thế nào. Một bên thứ ba có thể thông báo cho gôn thủ về khả năng trở thành hội viên của câu lạc bộ golf, nhưng cá nhân gôn thủ phải hoàn thành thủ tục đăng ký hội viên được Câu Lạc Bộ phê duyệt. Ứng viên sẽ không thể trở thành hội viên của câu lạc bộ nếu không đáp ứng các yêu cầu này.

2/7. Thủ tục xác minh cấp phép gia nhập CLB Golf được mô tả trong phần định nghĩa Ckb Golf.

"Vị trí hành chính" (chỉ áp dụng cho loại 2)

Vị trí hành chính của một câu lạc bộ golf phải là địa chỉ cụ thể trong thành phố hoặc thị trấn mà câu lạc bộ xác định đầu tiên trong đơn đăng ký thành viên và cấp phép sử dụng các Hệ Thống Điểm Chấp. Miễn là câu lạc bộ golf đó có tồn tại, vị trí hành chính không được thay đổi mà không có sự thông báo trước bằng văn bản tới Golf

Việt Nam và VGA.Các hội viên của câu lạc bộ gôn được cấp Hệ số điểm chấp phải đến từ khu vực địa lý nhỏ, ví dụ như nơi cư trú hoặc địa chỉ kinh doanh của mỗi hội viên của câu lạc bộ golf thường phải nằm trong vòng bán kính khoảng 100 km từ vị trí hành chính của câu lạc bộ golf.

"*Chứng minh thư*" (chỉ áp dụng cho loại 2)

Mỗi cá nhân phải cung cấp chứng minh thư và thẻ tạm trú để trở thành hội viên của Câu Lạc Bộ.

"*Yêu cầu chơi và phạm vi Câu Lạc Bộ*"(chỉ áp dụng cho loại 2)

Golf Việt Nam sẽ xem xét các yêu cầu chơi mà hội viên cần phải đáp ứng nếu mỗi hội viên nộp ít nhất ba vòng điểm chơi với các hội viên câu lạc bộ khác trong mùa giải, và ít nhất một trong số đó là vòng đấu trong một sự kiện câu lạc bộ tài trợ. Bất cứ ai không đáp ứng yêu cầu tối thiểu sẽ bị loại ra khỏi danh sách .

Phạm vi của câu lạc bộ golf là có giới hạn: Nếu hội viên trong câu lạc bộ vượt quá số lượng có thể đáp ứng được giới chơi trong các sự kiện mà câu lạc bộ tài trợ, các yêu cầu thi đấu sẽ không được đáp ứng. Ví dụ, nếu một câu lạc bộ có 200 hội viên và chỉ tổ chức 8 sự kiện với số lượng gôn thủ tối đa tham dự là 15 mà không phải tất cả các hội viên đều được thi đấu trong sự kiện này. ($8 \times 15 = 120$, không phải 200 hoặc cao hơn).

"*Liên kết tập thể / hoạt động*" (áp dụng cho cả hai loại)

Để có thể sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp, các câu lạc bộ golf phải có hoạt động tập thể. Các hoạt động tập thể có thể nằm ngoài phạm vi các giải đấu. Có thể sẽ là một buổi đính hướng về quy định chính sách và các hoạt động khác, chẳng hạn như các cuộc họp nhóm, giải thưởng, tiệc trao giải và các hoạt động tương tự.

"*Thông tin Liên hệ*" (áp dụng cho cả hai loại)

Thông tin liên hệ của mỗi hội viên trong câu lạc bộ golf phải có sẵn cho tất cả các hội viên.

2/7.5. Các sự kiện do câu lạc bộ tài trợ

Q: Điều gì cấu thành một sự kiện do câu lạc bộ tài trợ, như yêu cầu thi đấu tại Quyết định 2/7.

A: Để cấu thành một sự kiện do câu lạc bộ tài trợ là được tổ chức bởi câu lạc bộ golf, đa số người tham gia là hội viên của câu lạc bộ, và các gôn thủ chơi trong cùng ở

một sân gôn trong vòng đấu đơn. Thể thức của giải đấu phải là kết quả vòng đấu chấp nhận được cho mục đích tính điểm chấp và chơi phải tuân thủ theo Luật Golf. Việc tổ chức các sự kiện này cho phép sự tương tác giữa các hội viên bao gồm cả những hội viên không có cơ hội giao đấu thường xuyên, Luật này cũng làm tăng khả năng kiểm duyệt. Một câu lạc bộ với 150 hội viên mà tổ chức một trận đấu bốn được coi là không đáp ứng yêu cầu câu lạc bộ tài trợ.

2/8. **Làm rõ các cơ hội hợp lý và thường xuyên giao lưu.**

Q: Các phần của định nghĩa về câu lạc bộ golf và kiểm duyệt viết, "cung cấp cơ hội hợp lý và thường xuyên cho các hội viên của một câu lạc bộ golf giao đấu với nhau..." Vậy yêu cầu này có được đáp ứng khi trên cùng một sân gôn mà không cùng nhóm không?

A: Không. Để hiểu về khả năng của một gôn thủ và để hình thành một cơ sở hợp lý để hỗ trợ hoặc khi có tranh chấp về điểm số, người chơi cần phải chơi cùng đội với một hội viên trong nhóm. Chỉ chơi cùng một sân trong cùng một ngày không được xem là đủ điều kiện để sử dụng kiểm duyệt., như đã nêu trong định nghĩa về kiểm duyệt và "câu lạc bộ golf."

PHẦN II - ĐIỂM CHẤP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CHƠI

Mục 3: Người chơi

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩ sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

Hệ số điểm chấp là kết quả tính toán dựa trên điểm số các vòng chơi nộp vào. Hệ số Điểm Chấp được chuyển thành Điểm chấp của sân cho giải đấu ứng với mỗi tee.

3-1. Đạt Hệ số điểm chấp

Để có một Hệ số điểm chấp , gôn thủ phải tham gia vào Câu Lạc Bộ gôn và nhập điểm tổng chỉnh sửa. Những điểm số này là đề tài kiểm duyệt. Sau ít nhất 5 vòng chơi được nhập vào, Câu Lạc Bộ sẽ có đủ điều kiện cung cấp Hệ số điểm chấp cho gôn thủ theo Hệ Thống Điểm Chấp.

3-2. Sử dụng Hệ số điểm chấp

Hệ số điểm chấp được ban hành bởi Câu Lạc Bộ gôn là một chỉ số biểu hiện khả năng của một gôn thủ trên sân gôn với độ khó là 113. Gôn thủ phải quy đổi Hệ số điểm chấp thành Điểm chấp của sân. Ví dụ Hệ số điểm chấp là 16.2 sẽ được chuyển thành Điểm chấp của sân là 20 tại một sân với độ khó là 140, sử dụng Bảng tham chiếu điểm chấp mẫu trong mục này. Hệ số điểm chấp phải hiện hành và cập nhật sau mỗi vòng.

3-3. Điểm chấp của sân

Điểm chấp của sân là số gậy mà một gôn thủ nhận được khi đánh từ một tee ở sân đang chơi.

Để quy đổi Hệ số điểm chấp sang Điểm chấp của sân, người chơi thủ lấy Hệ số điểm chấp giống Bảng tham chiếu điểm chấp để tìm ra Điểm chấp của sân tương ứng. Mỗi tee sẽ tương ứng với một Bảng tham chiếu điểm chấp cho gôn thủ Nam và gôn thủ Nữ dựa trên độ khó của sân. Trách nhiệm của gôn thủ là xác định chính xác Điểm chấp của sân, và nắm được các lỗ mà gôn thủ được nhận gậy hay bị trừ gậy. (Xem Bảng tham chiếu điểm chấp, mục 3-6, và luật Gôn, Luật 6-2)

Điểm chấp của gôn thủ được xác định bằng cách lấy Hệ số điểm chấp nhân với độ khó của sân , sau đó lấy kết quả chia cho 113. (Xem Mục 10-4). Kết quả được làm tròn đến số nguyên gần nhất (0.5 trở lên được làm tròn)

Người chơi có Điểm net bằng với độ khó của sân đã chơi có nghĩa là “ chơi theo đúng điểm chấp của gôn thủ đó”. Nói chung, cứ mỗi bốn hoặc năm vòng điều này sẽ xảy ra khoảng 1 lần.

Bảng tham chiếu Điểm chấp được thiết kế để xác định Điểm chấp của sân. Nó chỉ được sử dụng cho Hệ Thống Điểm Chấp được ban hành bởi Hiệp Hội Golf cấp tỉnh và Câu Lạc Bộ mà chỉ số Độ khó/ độ dốc của sân hợp lệ.

Lưu ý: Bảng tham chiếu Điểm chấp của sân phải bao gồm Độ khó của sân ứng với mỗi tee.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Khi sử dụng bảng này hãy tìm dãy số có chứa Hệ số điểm chấp ở cột bên trái. Điểm chấp của sân là con số tương ứng ở cột bên phải.

Bảng trên là một bảng mẫu. Hãy đảm bảo rằng bảng mà bạn sử dụng là ứng với tee mà bạn chơi trong một vòng đấu cụ thể.

BẢNG THAM CHIẾU ĐIỂM CHẤP

Được cung cấp bởi Hiệp Hội Golf XYZ

CLUB NAME ABC GOLF CLUB TEES BACK

SLOPE RATING 140 COURSE RATING 72.7 BOGEY RATING 98.7

Hệ số điểm chấp	Điểm chấp của sân	Hệ số điểm chấp	Điểm chấp của sân
+3.5 to +2.9	+4	16.6 to 17.3	21
+2.8 to +2.7	+3	17.4 to 18.1	22
+2.0 to +1.3	+2	18.2 to 18.9	23
+1.2 to +5	+1	19.0 to 19.7	24
.4 to .4	0	19.8 to 20.5	25
.5 to 1.2	1	20.6 to 21.3	26
1.3 to 2.0	2	21.4 to 22.1	27
2.1 to 2.8	3	22.2 to 23.0	28
2.9 to 3.6	4	23.1 to 23.8	29
3.7 to 4.4	5	23.9 to 24.6	30
4.5 to 5.2	6	24.7 to 25.4	31
5.3 to 6.0	7	25.5 to 26.2	32
6.1 to 6.8	8	26.3 to 27.0	33
6.9 to 7.6	9	27.1 to 27.8	34
7.7 to 8.4	10	27.9 to 28.6	35

8.5 to 9.2	11	28.7 to 29.4	36
9.3 to 10.0	12	29.5 to 30.2	37
10.1 to 10.8	13	30.3 to 31.0	38
10.9 to 11.7	14	31.1 to 31.8	39
11.8 to 12.5	15	31.9 to 32.6	40
12.6 to 13.3	16	32.7 to 33.4	41
13.4 to 14.1	17	33.5 to 34.3	42
14.2 to 14.9	18	34.4 to 35.1	43
15.0 to 15.7	19	34.4 to 35.1	44
15.8 to 16.5	20	36.0 to 36.4	45

3-4. Hệ số điểm chấp tối đa

Hệ số điểm chấp tối đa là 36.4 đối với gôn thủ Nam và 40.4 đối với gôn thủ Nữ (xem mục 10-5d)

Lưu ý: Hệ số điểm chấp tối đa sẽ được chuyển thành Điểm chấp của sân. Điểm chấp của sân lớn hơn những con số này khi độ khó của sân lớn hơn 113.

Ví dụ : Người chơi có Hệ số điểm chấp 36.4 sẽ có Điểm chấp của sân là 43 với độ khó của sân là 133. Gôn thủ có thể có điểm chấp địa phương lớn hơn những giới hạn này nhưng điểm chấp địa phương phải được đánh dấu bởi kí tự L sau điểm số trên thẻ hoặc báo cáo điểm chấp (ví dụ: 41.5 L). Khi những điểm chấp địa phương như vậy được dùng cho giải đấu cấp Câu Lạc Bộ gôn Việt Nam sẽ khuyến cáo rằng điểm chấp đó phải được giảm đến Hệ số điểm chấp tối đa theo quy định.

3-5. Gôn thủ thi đấu từ những tee khác nhau hay gôn thủ Nam và Nữ thi đấu từ cùng tee.

Tee khác nhau: Nam vs Nam; Nữ vs Nữ; Nữ vs Nam .

Những tee khác nhau thường có giá trị Độ khó khác nhau. Vì độ khó của sân phản ánh số điểm có thể của gôn thủ tiêu chuẩn, sân được đánh giá cao hơn thì khó hơn nên gôn thủ đánh bóng từ tee với độ khó của sân cao hơn sẽ nhận được thêm gậy bằng với số chênh lệch giữa mỗi độ khó của sân, với 0.5 trở lên được làm tròn. Số gậy thêm được cộng vào Điểm chấp của sân của gôn thủ đánh bóng từ tee được đánh giá chỉ số cao hơn.(xem quyết định 3-5/1)

Ví dụ 1: Nếu gôn thủ Nam đánh bóng từ tee giữa với độ khó của sân giành cho Nam là 70.3 thi đấu với gôn thủ Nam đánh bóng từ tee sau với độ khó của sân giành cho Nam là 72.6, gôn thủ Nam đánh bóng từ tee sau sẽ được cộng 2 gậy($72.6 - 70.3 = 2.3$ được làm tròn thành 2) vào Điểm chấp của sân.

Ví dụ 2: Nếu gôn thủ Nữ đánh bóng từ tee trước với độ khó của sân giành cho Nữ là 73.4 thi đấu với gôn thủ Nam đánh bóng từ tee giữa với độ khó của sân giành cho Nam là 70.9, gôn thủ Nữ sẽ được cộng 3 gậy($73.4 - 70.9 = 2.5$ được làm tròn thành 3) vào Điểm chấp của sân.

Cùng tee: Nam vs Nữ

Gôn thủ Nam và Nữ đánh bóng từ cùng tee sẽ có các giá trị khác nhau. Vì độ khó của sân của gôn thủ Nữ thường cao hơn, gôn thủ Nữ được nhận thêm gậy bằng với số chênh lệch giữa các giá trị, với 0.5 trở lên được làm tròn.

Ví dụ: nếu gôn thủ Nữ đánh bóng từ tee giữa với độ khó của sân giành cho Nữ là 77.3 thi đấu với gôn thủ Nam đánh bóng từ tee giữa với độ khó của sân giành cho Nam là 70.9, gôn thủ Nữ sẽ được cộng 6 gậy($77.3 - 70.9 = 6.4$ được làm tròn thành 6) vào Điểm chấp của sân.

Giá trị phải được cộng vào điểm chấp của gôn thủ chơi từ tee được đánh giá cao hơn ngay cả khi nó khiến cho Điểm chấp của sân vượt quá độ khó của sân tối đa.(xem quyết định 3-5/1)

Cách áp dụng đúng mục 3-5:

Bước 1: tính Điểm chấp của sân từ tee đang chơi theo mục 3-3. Tra điểm chấp của mỗi gôn thủ trên Bảng Tham Chiếu Điểm Chấp theo giới tính thích hợp hoặc sử dụng công thức tính Điểm chấp của sân: (hệ số điểm chấp x độ khó của sân)/113

Ví dụ: 1 gôn thủ Nữ với Hệ số điểm chấp 26.5 đánh bóng từ tee với độ khó của sân 120 sẽ có Điểm chấp của sân là 28(xem mục 3-3 để tính Điểm chấp của sân)

Một gôn thủ Nam với Hệ số điểm chấp 26.5 đánh bóng từ tee với độ khó của sân 115 sẽ có Điểm chấp của sân là 27 (xem mục 3-3 để tính Điểm chấp của sân)

Bước 2: Áp dụng bất kỳ điểm chấp cho phép theo mục 9-4(nếu có thể áp dụng)

Ví dụ: giả sử Ban tổ chức một trận đấu gậy bốn bóng quyết định rằng các gôn thủ Nam thi đấu với 90% Điểm chấp của sân và gôn thủ Nữ với 95%.

Điểm chấp của sân là 27 đối với gôn thủ Nam trong bước 1 sẽ giảm xuống 24 gậy($27 \times 0.9 = 24.3$, với độ chênh lệch 0.4 trở xuống được làm tròn thành 24 gậy)

Điểm chấp của sân là 28 đối với gôn thủ Nữ trong bước 1 sẽ giảm xuống 27 gậy($28 \times 0.95 = 26.6$, với độ chênh lệch 0.5 trở xuống được làm tròn thành 27 gậy)

Bước 3: Tính số chênh lệch trong Độ khó của sân tương ứng với tee đã chơi , số chênh lệch 0.5 trở lên được làm tròn.

Ví dụ: Giả sử gôn thủ Nam ở bước 2 đánh bóng từ tee giữa với độ khó của sân 73.7 và gôn thủ Nữ đánh bóng từ tee trước với độ khó của sân 69.8

Số chênh lệch bằng $73.7 - 69.8 = 3.9$ với số chênh lệnh 0.5 trở lên được làm tròn thành 4 gậy. Cộng số gậy thêm từ bước 3 vào Điểm Chấp Của Sân của gôn thủ đánh bóng từ tee với độ khó của sân cao hơn hoặc lấy điểm chấp của cầu thủ đánh bóng từ tee với độ khó của sân thấp hơn trừ đi số gậy thêm (xem quyết định 3-5/1)

Ví dụ: 1 gôn thủ Nam đánh bóng từ tee với độ khó của sân cao hơn(73.7) cộng bốn gậy vào điểm chấp là thi đấu với 28 gậy($24+4=28$ gậy) trong khi gôn thủ Nữ ở bước 2 và 3 thi đấu với 27 gậy

Hoặc gôn thủ Nữ có thể giảm Điểm chấp của sân 23 gậy ($27 - 4 = 23$ gậy) và Nam 24 gậy

Lưu ý: số gậy trừ đi hay được nhận theo thủ tục ở bước 2 và 3 không được kể đến khi áp dụng luật giảm trừ gậy tính theo điểm chấp ESC (Xem mục 4-3 ví dụ 2 và 3)

Ví dụ: sau đánh giá mục 3.5 gôn thủ được cộng 3 gậy vào Điểm chấp của sân là 25 vậy Điểm chấp của sân khi áp dụng ESC là 25. Điểm chấp đúng của trận đấu là 28.(xem mục 3-6)

VÍ DỤ: MỤC 3-5 THÚC ĐẨY THI ĐẤU CÔNG BẰNG

Xem phụ lục D mục 3-5 và 9-3c.

Scott Gold Tee	VS.	Bob Blue Tees
10.4 130 12	Handicap Factor Slope Rating Course Handicap	10.4 140 13

<u>+71.1</u>	Course Rating	<u>+73.2</u>
83		86
<u>Target Score</u>		
83	Target Score (minus)	86
<u>-12</u> <u>=71</u>	Course Handicap (adjusted for Section 3-5) =Net Score	<u>-15</u> <u>=71</u>

3-6. Áp Dụng Điểm Chấp Đúng Trong Thi Đấu

Luật 6-2 Luật Gôn yêu cầu gôn thủ áp dụng điểm chấp đúng trong thi đấu có nghĩa là Điểm chấp của sân được điều chỉnh theo bất kì gậy bị trừ đi và gậy được cộng vào do tỷ lệ điểm chấp cho phép, điều kiện thi đấu, gôn thủ thi đấu từ các tee khác nhau hoặc gôn thủ Nam và Nữ từ cùng tee(xem mục 9-4 và 3-5).

Đáu lỗ

Trước khi bắt đầu một trận đấu lỗ trong đấu điểm chấp, mỗi gôn thủ phải xác định điểm chấp một gôn thủ khác trong cùng nhóm . Nếu một gôn thủ bắt đầu trận đấu mà khai Điểm chấp của sân cao hơn điểm mà gôn thủ được phép sử dụng và điều này ảnh hưởng đến số lượng gậy được trừ đi hoặc gậy được nhận thì gôn thủ đó sẽ bị truất quyền thi đấu, nếu không thì gôn thủ phải chơi với đúng điểm chấp chính thức được xác nhận.

Đáu gậy

Trong bất kỳ vòng đấu gậy dựa vào điểm chấp nào , gôn thủ phải đảm bảo rằng Điểm chấp của sân được ghi vào phiếu ghi điểm trước khi nộp cho Hội đồng thi đấu. Nếu gôn thủ không ghi điểm chấp vào phiếu ghi điểm trước khi nộp (Luật 6-6b) , hoặc nếu điểm chấp được khai báo cao hơn điểm mà gôn thủ được phép sử dụng và điểm này ảnh hưởng đến số gậy được nhận thì gôn thủ đó sẽ bị truất quyền thi đấu, nếu không thì điểm phải được giữ nguyên.

Lưu ý: Trách nhiệm của gôn thủ là nắm được điểm chấp của từng hố để biết số gậy bị trừ hay được nhận .

Mục 3: Gôn thủ

3-2/1. Gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp (N) và mong muốn tham gia Vòng đấu 18 hố

Q: Một Gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp (N) (xem mục 10-5) muốn tham gia thi đấu trong vòng đấu 18 lỗ. Gôn thủ chưa có Hệ Số Điểm Chấp của vòng 18 lỗ. Làm thế nào để tính điểm chấp của gôn thủ đó?

A: Nếu gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp (N), gôn thủ nên nhân đôi Hệ Số Điểm Chấp (N) trong vòng 18 lỗ. Cần lưu ý rằng Hệ Số Điểm Chấp (N) không chính xác bằng Hệ Số Điểm Chấp vòng 18 lỗ, vì nó dựa trên điểm số nửa vòng và gôn thủ thường nhận ít hơn một hoặc hai gậy so với Hệ Số Điểm Chấp vòng 18 lỗ.

3-2/2. Điểm chấp để sử dụng nếu gôn thủ có cả Hệ Số Điểm Chấp vòng 18 lỗ và Hệ Số Điểm Chấp (N).

Q: Một gôn thủ có cả Hệ Số Điểm Chấp vòng 18 lỗ và Hệ Số Điểm Chấp (N). Nếu Hệ Số Điểm Chấp (N) được nhân đôi sẽ bằng Hệ Số Điểm Chấp vòng 18 lỗ. Vậy gôn thủ có thể sử dụng Hệ Số Điểm Chấp nào trong trận đấu?

A: Hệ Số Điểm Chấp vòng 18 lỗ có thể sử dụng cho vòng 18 lỗ và Hệ Số Điểm Chấp (N) có thể dùng cho vòng 9 lỗ.

3-5/1: Điều chỉnh điểm chênh lệch trong Độ khó của sân giữa hai tee khi gôn thủ đánh bóng từ Tee loại có Độ khó cao hơn

Q: Khi điều chỉnh điểm chênh lệch của Độ khó của sân giữa hai tee, gôn thủ đánh bóng từ tee có Độ khó cao hơn phải cộng điểm chênh lệch trong Độ khó của sân vào điểm chấp của gôn thủ đó. Trong một trận đấu có 100 gôn thủ, 88 gôn thủ đánh bóng từ tee sau và 12 gôn thủ còn lại đánh từ tee trước, thay vì cộng điểm chênh lệch trong độ khó vào điểm chấp của 88 gôn thủ thì Hội đồng có thể lấy điểm chấp của 12 gôn thủ đánh bóng từ tee loại thấp hơn trừ đi điểm chênh lệch không?

A: Có. Hội đồng có thể trừ đi điểm chênh lệch trong những trường hợp như vậy, vì toàn bộ kết quả sẽ giống nhau.

3-5/2 Câu lạc bộ gôn có thể chọn không theo mục 3-5 của Hệ Thống Điểm Chấp

Q: Câu lạc bộ gôn có thể chọn không theo mục 3-5 trong sổ tay điểm chấp Gôn VietNam nếu các nhóm trong Câu Lạc Bộ thi đấu từ các tee khác nhau không?

A: Không. Việc không áp dụng mục 3-5 trong sổ tay này khi gôn thủ thi đấu từ tee khác nhau là không tuân theo luật Gôn, và Ban tổ chức trận đấu không có quyền bãi bỏ luật Gôn.

3-6/1. Gôn thủ trong trận đấu sử dụng điểm chấp đã phê duyệt nhưng điểm chấp quá cao do gôn thủ không tuân theo quy định của Hệ Thống Điểm Chấp

Q: Điểm chấp của gôn thủ A là 23 và gôn thủ B là 31. A và B thi đấu trong một trận đấu, theo tỷ lệ điểm chấp cho phép ở mục 9-4a(i) thì B nhận được 8 gậy (điểm chênh lệch giữa 31 và 23). B thắng 1 up. A hỏi điểm chấp của B, B thừa nhận không Điều chỉnh điểm số theo Luật giảm trừ số gậy theo điểm chấp ESC trong Hệ Thống Điểm Chấp. Rõ ràng nếu B đã Điều chỉnh điểm sử dụng ESC thì điểm chấp sẽ là 29 gậy. Hội đồng truất quyền thi đấu của B theo Luật 6-2a. Hội đồng làm vậy có đúng không?

A: Luật 6-2a luật Gôn nói “Trước khi bắt đầu một trận đấu điểm chấp, các gôn thủ nên xác định điểm chấp của đối phương. Nếu gôn thủ bắt đầu trận đấu khai điểm chấp cao hơn làm ảnh hưởng đến số gậy bị trừ hoặc được nhận, gôn thủ bị truất quyền thi đấu, nếu không, gôn thủ không được thi đấu với điểm chấp đã khai mà phải chơi với điểm chấp thực.

Điểm chấp của B, mặc dù là sai do không áp dụng ESC, là 31. Theo đó, B không vi phạm Luật 6-2a và trận đấu đáng lẽ phải được giữ nguyên.

Việc ban tổ chức trận đấu xác định xem liệu gôn thủ có ghi lại điểm chính xác hoặc nộp đủ tất cả điểm số của các vòng để tính điểm chấp hay không là không thể thực hiện được. Luật gôn áp dụng hiển nhiên là gôn thủ phải tuân theo đầy đủ các yêu cầu. Cách giải quyết với những tình huống như thế này là để cho Hội Đồng Điểm Chấp có hành động hợp lý đối với B theo mục 8-4c trong sổ tay điểm chấp Gôn Việt Nam do gôn thủ không áp dụng ESC vào điểm mà gôn thủ khai báo để tính điểm chấp.

Mục 4: Điều chỉnh điểm số theo hồ

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

Trận đấu gôn được dựa trên tinh thần gôn thủ sẽ chơi hết khả năng của mình. Theo Hệ Thống Điểm Chấp, mỗi gôn thủ được yêu cầu ghi một điểm vào mỗi lỗ chưa hoàn thành, lỗ chưa chơi hay chơi không theo luật Gôn, và giảm điểm khi điểm số cao hơn số tối đa cho phép theo ESC.

4-1. Lỗ chưa hoàn thành và nhường gậy

Gôn thủ bắt đầu mà không hoàn thành một lỗ hoặc nhận thua một gậy phải ghi điểm để tính điểm chấp điểm số thích hợp nhất. Điểm số thích hợp nhất không được vượt

quá giới hạn số gậy cho phép ESC của gôn thủ, định nghĩa trong mục 4-3. Điểm này phải thêm ký tự X vào trước. (xem Quyết định 4-1/1)

Không có giới hạn với số lỗ chưa hoàn thành trong một vòng, miễn là không làm điều đó vì mục đích để chỉnh điểm chấp của gôn thủ.

Ví dụ 1: A và B là đấu thủ trong đấu gậy 4 bóng. Ở một lỗ mà cả hai đều không nhận được gậy điểm chấp, A đánh cú thứ hai, bóng nằm cách lỗ 18 feet. B đánh cú thứ 2, bóng nằm cách lỗ 25 feet. B đánh bóng tới vào lỗ mất 3 gậy. A nhặt bóng lên vì điểm của A không thể tốt hơn điểm của B. A ghi 4 gậy trên phiếu điểm vì 4 là điểm số thích hợp nhất của A.

Ví dụ 2: A và B chơi một trận đấu. Ở một lỗ mà cả hai đều không được nhận điểm chấp, A đánh bóng tới lỗ mất 4 gậy; B put cách hố 30 foot mất 5 gậy. B thua và nhặt bóng. B ghi 6 trên phiếu ghi điểm vì 6 là điểm số thích hợp nhất của B.

Ví dụ 3: A và B chơi một trận đấu. Ở một lỗ mà cả hai đều không được nhận điểm chấp, A cách lỗ 1 foot mất 4 gậy. B cách lỗ 10 feet mất 3 gậy. B thực hiện cú đánh và bị trượt. Họ thống nhất hòa lỗ đó. Cả hai gôn thủ đều ghi 5 vì đó là điểm số thích hợp nhất của họ.

4-2. Lỗ chưa chơi hay không tuân theo Luật Golf.

Nếu một gôn thủ bỏ qua lỗ nào đó hoặc không tuân theo luật Golf (ngoại trừ những line ưu tiên) thì điểm được ghi cho lỗ đó nhằm mục đích tính điểm chấp là gậy chuẩn (par) cộng với số gậy bất kỳ số gậy theo điểm chấp nào mà người chơi được nhận ở lỗ đó. Điểm này khi ghi phải thêm ký tự X vào trước.

Ví dụ: Một gôn thủ với điểm chấp là 10 sẽ nhận được gậy điểm chấp cho 10 lỗ đầu tiên. Nếu gôn thủ đó không đánh được lỗ thứ 6 par 4- hố có gậy điểm chấp do làm lại green thì gôn thủ đó sẽ ghi điểm gậy chuẩn par +1 vào điểm số của hố đó để tính điểm chấp hoặc X-5 (xem mục 5-2b).

Lưu ý: Điểm không được nhập nếu đa số các lỗ trong vòng chơi đó không chơi theo luật Gôn.

4-3. Equitable Stroke Control

Tất cả các điểm dùng để tính điểm chấp, bao gồm điểm thi đấu, phải áp dụng quy định giảm trừ số gậy theo điểm chấp (ESC). Yêu cầu bắt buộc này nhằm làm giảm các điểm cao phục vụ việc tính điểm chấp nhằm làm cho điểm chấp thể hiện sát nhất khả năng của gôn thủ.

Điểm chấp được tính từ các điểm số mà không áp dụng luật giảm trừ số gậy ESC không được gọi là Hệ Số Điểm Chấp.

BẢNG QUY ĐỊNH SỐ GẬY GIẢM TRỪ THEO ĐIỂM CHẤP

Điểm chấp	Điểm số cao nhất cho phép
9 hoặc ít hơn	Double Bogey
10 - 19	7
20 - 29	8
30 - 39	9
40 hoặc nhiều hơn	10

ESC được sử dụng khi điểm thực hoặc điểm số thích hợp nhất vượt quá con số tối đa căn cứ vào bảng trang 24 áp dụng Điểm Chấp của sân tương ứng với tee mà người đó chơi,. (Với bảng ESC 9 lỗ, xem mục 10-5c)

Ví dụ: Gôn thủ với Điểm Chấp Của Sân là 6 có số gậy tối đa là par + 2 (double bogey) trên hố bất kỳ. Gôn thủ với Điểm Chấp Của Sân 13 có số gậy tối đa là 7 trên hố bất kỳ không tính đến gậy chuẩn. Gôn thủ với Điểm Chấp Của Sân 42 có số gậy tối đa là 10 trên hố bất kỳ.

Gôn thủ không có Hệ Số Điểm Chấp phải sử dụng Hệ Số Điểm Chấp tối đa 36.4 đối với Nam , hoặc 40.4 đối với Nữ, quy đổi sang Điểm chấp của sân để xác định số ESC tối đa.

Không giới hạn số hố áp dụng gậy chiều chỉnh giảm theo điểm chấp ESC .

Ví dụ: Một gôn thủ với Điểm Chấp Của Sân 23 có tổng số gậy là 106, trong đó bao gồm điểm cho các hố lần lượt là 9, 10 và 11. Số gậy quy định giảm theo điểm chấp (ESC) tối đa cho mỗi hố xuống là 8 gậy. Gôn thủ nhập điểm Tổng Điều chỉnh là 100 để tính điểm chấp $((9-8) + (10-8) + (11-8) = 6)$.

Khi tham khảo bảng ESC, gôn thủ sử dụng Điểm Chấp Của Sân lấy từ Hệ Số Điểm Chấp thực, bất kể gậy được cộng hay trừ do điều kiện của trận đấu, một số gậy cho phép để tính điểm chấp, các gôn thủ đánh từ các Tee khác nhau, hoặc gôn thủ Nam và Nữ từ cùng tee. (xem mục 3-5, 9-3c, và 9-4)

Ví dụ 1: Một gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp 35.4 tương đương Điểm chấp của sân 39 có thể tham gia thi đấu ở sân điều kiện giới hạn Hệ Số Điểm Chấp tối đa là 25.4 tương đương Điểm chấp của sân là 28. Khi áp dụng ESC gôn thủ đó phải sử dụng Điểm chấp của sân là 39.

Ví dụ 2: Một gôn thủ với điểm chấp 30 có thể tham gia đấu gậy 4 bóng, trong đó tỷ lệ điểm chấp cho phép là 90%, hay là 27 gậy. Khi áp dụng ESC gôn thủ đó phải sử dụng Điểm chấp của sân là 30.

Ví dụ 3: Một gôn thủ với Hệ Số Điểm Chấp 25.4 và Điểm chấp của sân 28 có thể tham gia trận đấu mà các gôn thủ phát bóng từ Tee khác nhau.

Điểm chênh lệch giữa Tee khó hơn (độ khó đạt 73) và tee dễ hơn (độ khó đạt 71.2) là 2 gậy ($73-71.2=1.8$ làm tròn thành 2). Ở sân có độ khó 73, gôn thủ sẽ được nhận thêm 2 gậy, lúc này Điểm Chấp Của Sân là 30 (xem quyết định 3-5/1) . Tuy nhiên, khi áp dụng ESC, gôn thủ lại sử dụng Điểm chấp của sân là 28.

Ví dụ 4: Một gôn thủ với Hệ Số Điểm Chấp 25.4 và Điểm chấp của sân là 28, chơi trong một giải mà gôn thủ đó ghi 92 điểm không áp dụng ESC. Gôn thủ này nộp score 92 gậy này cho giải đấu, nhưng nhập điểm để tính điểm chấp thì phải bao gồm Điểm Điều chỉnh ESC bất kỳ hố nào .

Dù trong bất cứ trường hợp nào quy trình của mục này cũng không được dùng với mục đích để điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp. Nếu bất kỳ ai dùng phần này làm lợi thế cho Hệ Số Điểm Chấp sẽ bị chấn chỉnh hoặc bị thu hồi bởi Hội Đồng Điểm Chấp theo mục 8-4.

Mục 4: Điều chỉnh điểm

4-1/1. Giải thích thuật ngữ “Điểm Số Thích Hợp Nhất” với hố chưa hoàn thành.

Q : Mục 4, điều chỉnh điểm, nói rằng người chơi bắt đầu thi đấu nhưng không hoàn thành lỗ sẽ ghi điểm để tính điểm chấp là “Điểm số thích hợp nhất”. Điểm này không được vượt quá con số tối đa theo ESC. Hãy làm rõ nghĩa của “Điểm số thích hợp nhất”.

A: “Điểm số thích hợp nhất” là điểm mà người chơi phải điều chỉnh dựa theo trận đấu của chính mình. Điểm này bao gồm số gậy đã chơi cộng với số gậy trong phán đoán tốt nhất của người chơi, số gậy mà anh ta cần để hoàn thành một lỗ từ vị trí đó nhiều hơn một nửa thời gian. Người chơi phải đánh giá mỗi tình huống dựa trên khả năng chơi của mình.

Cuối cùng, người chơi so sánh điểm này với số tối đa cho phép theo ESC và nhập số thấp hơn trong hai số. Ví dụ nếu điểm này là 8 nhưng số tối đa theo ESC là 7, thì gôn thủ phải nhập điểm X-7.

4-2/1. Giải thích khái niệm Lỗ Không Hoàn Thành theo Luật Gôn trong “Cẩm Nang Điểm Chấp Golf Việt Nam”

Q: Có trường hợp nào mà người chơi được phép ghi điểm số thích hợp nhất vào kết quả hố đó thay vì nhập gậy chuẩn Par + gậy theo điểm chấp hố dù lỗ đó không chơi theo luật Gôn không?

A: Có. Cẩm nang điểm chấp Golf Việt Nam đã đưa ra tính linh hoạt khi tính điểm để việc nhập điểm chấp vẫn hợp lệ trong những tình huống hạn chế khi mà người chơi không chơi theo luật Gôn, nhưng điểm vẫn đúng khi tính điểm chấp. Chính sách này có thể xác định khả năng của gôn thủ hơn vì gôn thủ sẽ nỗ lực ghi điểm hơn.

Ví dụ 1: Nếu người chơi sử dụng thiết bị đo khoảng cách hoặc chơi theo lie ưu tiên mà ở đó luật địa phương không có hiệu lực, thì điểm số vẫn hợp lệ để tính điểm chấp.

Ví dụ 2: Một người chơi từ lúc bắt đầu chơi cho đến khi kết thúc không đưa được bóng vào lỗ nào trong đấu gậy sẽ ghi điểm số thích hợp nhất (xem Mục 4-1) để tính điểm chấp dù đã vi phạm Luật 3-2 khi không đánh được bóng vào lỗ.

Ví dụ 3: Đối với những tình huống ngoài tầm kiểm soát của người chơi, như là sân gôn đánh dấu sai, hay line sai, thì điểm vẫn hợp lệ khi tính điểm chấp.

4-2/2. Quy trình áp dụng Mục 4-2 cho gôn thủ với điểm chấp của sân dương.

Q: Khi áp dụng gậy để xác định Điểm net, người chơi có Điểm Chấp Của Sân dương phải cộng thêm gậy theo bảng phân bổ gậy bắt đầu với hố gậy điểm chấp thứ 18. Vậy người chơi với Điểm Chấp Của Sân dương phải ghi điểm nào cho lỗ không chơi hoặc không theo Luật Gôn (Xem mục 4-1 và 4-2 và mục 7)?

A: Để tính điểm chấp, người chơi phải ghi điểm Par – 1 với số gậy điểm chấp bắt kỳ mà người chơi phải trừ ở lỗ đó. Ví dụ, nếu gôn thủ có Điểm Chấp Của Sân +3 không chơi lỗ có gậy điểm chấp thứ 17 (Par 5) thì người chơi phải ghi điểm gậy chuẩn Par – 1 cho X-4 trên lỗ. Nếu lỗ đó là lỗ có số gậy điểm chấp thứ 10, người chơi ghi điểm gậy chuẩn cho hố đó.

TRÁCH NHIỆM CỦA GÔN THỦ VÀ HỘI ĐỒNG ĐIỂM CHẤP

Mục 5: Điểm số

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

5-1. Chấp nhận điểm số

Việc tính điểm chấp công bằng tùy thuộc vào thông tin chính xác và đầy đủ về khả năng ghi điểm của gôn thủ được phản ánh trong Bảng thống kê kết quả hoàn chỉnh. Mỗi gôn thủ phải có trách nhiệm nộp tất cả điểm số hợp lệ, như được định nghĩa trong mục này.

Để tính điểm chấp, tất cả Điểm Điều chỉnh trong mục 4, bao gồm cả ESC, phải được áp dụng đối với tất cả các điểm bao gồm cả điểm thi đấu.

Nhập điểm

Để nhập điểm 9 lỗ, gôn thủ phải chơi từ 7 đến 12 lỗ và ít nhất 7 lỗ phải chơi theo luật Gôn. Để nhập điểm 18 lỗ, gôn thủ phải chơi ít nhất 13 lỗ theo luật Gôn. (xem Quyết định 5-1a/3 đến 5-1a/5)

Điểm trên tất cả các sân

Điểm Tổng Điều chỉnh từ tất cả các sân với Độ khó và Độ dốc chính thức mà bạn đã chơi trong suốt một mùa giải, cả sân nhà và sân khách, tất cả đều phải nhập vào hệ thống cùng với Độ khó và Độ dốc của sân hợp lệ, ghi ngày tháng, tên của sân. (xem Quyết định 5-1b/1).

Điểm trong tất cả các hình thức thi đấu

Điểm trong cả đấu lỗ và đấu gậy phải đều được nhập để tính điểm chấp. Điểm này bao gồm các điểm có được trong đấu lỗ, đấu đa bóng, hay đấu đội, trong đó gôn thủ không hoàn thành một hoặc nhiều lỗ hay bị yêu cầu nhặt bóng khi thua. (xem Quyết định 5-1c/1, 5-2a/5, 5-2a/7 và mục 4)

Truất quyền thi đấu

Một gôn thủ bị truất quyền thi đấu, nhưng có điểm hợp lệ, phải ghi điểm tổng chỉnh sửa để tính điểm chấp áp dụng mục 4-2.

Ví dụ 1: Gôn thủ không đánh được bóng vào lỗ theo Luật 3-2.

Ví dụ 2: Gôn thủ không ký tên vào phiếu ghi điểm theo Luật 6-6b.

Ví dụ 3: Gôn thủ không tuân theo Luật trong đấu gậy làm ảnh hưởng đến quyền thi đấu của người khác theo Luật 3-4.

Tuy nhiên, nếu vi phạm có lợi cho gôn thủ (ví dụ Luật 1-2, 1-3, 14-3 vv..) kết quả sẽ không được chấp nhận để tính điểm chấp. (xem Mục 5-1e(viii)).

Điểm không hợp lệ

Điểm số có được trong các trường hợp sau không hợp lệ để tính điểm chấp và không được nhập vào Bảng thống kê kết quả của gôn thủ .

- I. Điểm có được khi gôn thủ chơi ít hơn 7 lỗ (xem mục 5-1a);
- II. Điểm có được khi chơi trên sân có điều kiện không đầy đủ được Hiệp Hội Golf ủy quyền ở khu vực đó quyết định không chơi được theo quy định của gôn.
- III. Điểm có được khi độ dài sân nhỏ hơn 3000 yard đối với 18 lỗ)hoặc nhỏ hơn 1500 yard đối với 9 lỗ) (xem Quyết định 5-1e/1 và Phụ lục A);
- IV. Khi số lượng gậy tối đa nhỏ hơn 14 theo điều kiện của trận đấu, hoặc loại gậy bị giới hạn , ví dụ trong một trận đấu chỉ cho phép dùng gậy sắt;
- V. Điểm có được khi chơi trên sân không có độ khó và Độ dốc chính thức;
- VI. Điểm có được khi gôn thủ sử dụng gậy, bóng và tee không hợp lệ, hay khi gôn thủ tái phạm Luật 14-3 ;
- VII. Điểm có được khi gôn thủ chơi một mình;
- VIII. Điểm có được khi gôn thủ không tuân thủ một hoặc nhiều luật Gôn và không nhập điểm chỉnh sửa như yêu cầu ở mục 4-1 hoặc không ghi điểm phạt thích hợp cho lỗi phạm luật. Ví dụ, nếu gôn thủ tỳ gậy (anchor) khi cầm gậy đánh mà không ghi điểm phạt cho lỗi này (xem Luật 14-1b), điểm số sẽ không theo luật Gôn và vì vậy không hợp lệ để tính điểm chấp .

5-2. Nhập Điểm

Nguyên tắc chung

Nhập điểm ngay sau vòng đấu tại sân là cách tốt nhất cho kiểm duyệt. Phương pháp này nên được sử dụng bất cứ khi nào có thể.

Điểm được nhập trong ngày phải sẵn sàng để các hội viên kiểm duyệt. (xem Quyết định 5-2a/1)

Để tính điểm chấp, người chơi phải nhập đầy đủ các thông tin dưới đây ngay sau vòng đấu tại sân, hoặc trong thời gian sớm nhất.

- I. Họ và tên hoặc số mã xác nhận
- II. Ngày tháng
- III. Tên sân gôn
- IV. Độ khó và Độ dốc của sân
- V. Điểm chỉnh sửa
- VI. Loại điểm cho điểm thi đấu (Xem Loại điểm)

Hội Đồng Điểm Chấp có thể thông qua chính sách chấp nhận điểm được khai báo qua email hay internet. Điểm số không được báo bằng miệng qua điện thoại.

Điểm số thông báo với Câu Lạc Bộ qua email hoặc internet phải được đưa ra kiểm duyệt như điểm nhập ở Câu Lạc Bộ. Nếu Câu Lạc Bộ nhận phiếu điểm qua email hoặc internet, thì Hội Đồng Điểm Chấp phải xác nhận chính thức tại câu lạc bộ ai là người có thẩm quyền nhận những điểm này. Nếu Câu lạc bộ gôn nhận điểm được nhập qua internet, thì Câu Lạc Bộ phải để cho các hội viên có thể xem được tất cả các điểm của tất cả hội viên qua internet.

Nhập Điểm Khi Không Kết Thúc Một Vòng Hoàn Chỉnh

Nếu gôn thủ thủ chơi từ 13 lỗ trở lên, thì phải nhập điểm 18 lỗ. Nếu chơi từ 7 đến 12 lỗ, thì phải nhập điểm 9 lỗ. Điểm cho những lỗ chưa hoàn thành phải được ghi là Par + số gây bất kỳ mà gôn thủ được nhận trên những lỗ chưa hoàn thành. (Xem mục 4-2 và 5-1a.)

Ví dụ: Một gôn thủ có Điểm Chấp Của Sân là 30 ngừng chơi sau 16 lỗ do trời tối. Lỗ thứ 17 là Par 3 và là số điểm chấp là thứ 18.

Gôn thủ sẽ ghi (3 (par) + 1 gây =) X-4 ở lỗ 17. Lỗ 18 là par 4 và có số điểm chấp là thứ 12. Gôn thủ sẽ ghi (4 (par) + 2 gây =) X-6 ở lỗ 18.

Nhập Điểm 9 Lỗ

Để tính điểm chấp, điểm 9 lỗ phải đáp ứng các điều kiện sau:

Sân phải có Độ khó và Độ dốc 9 lỗ

Chơi ít nhất 7 lỗ (xem mục 5-1a)

Không có giới hạn số vòng 9 lỗ được nhập vào Bảng thống kê kết quả. Ngay cả khi gôn thủ chơi hầu hết vòng 9 lỗ, thì cũng vẫn sử dụng một Hệ Số Điểm Chấp (Xem

mục 10-2) thay vì Hệ Số Điểm Chấp (N). (xem mục 10-5 tính Hệ Số Điểm Chấp (N).) (xem Quyết định 5-2c/1)

Xử Lý Điểm 9 Lỗ

Điểm 9 lỗ sẽ được xử lý như sau:

Điểm 9 lỗ không được xác định là điểm thi đấu

Khi kết hợp 2 điểm 9 lỗ, Độ khó là tổng Độ khó mỗi sân 9 lỗ và Độ dốc cũng là tổng của Độ dốc của 2 sân 9 lỗ. (0.5 trở lên được làm tròn thành số nguyên)

Hai điểm 9 lỗ kết hợp để tạo thành 1 điểm 18 lỗ được xác định bởi ký tự C kèm theo (ví dụ 85C). Nếu hai điểm 9 lỗ được gửi qua internet (xem mục 5-2a(vi)), điểm sẽ được xác định bởi ký tự CI kèm theo;

Các điểm 9 lỗ được kết hợp được sắp xếp theo thứ tự chúng được nhập vào Bảng thống kê kết quả của gôn thủ từ câu lạc bộ bất kỳ bất kể loại điểm kết hợp nào. Ví dụ, 1 vòng 9 lỗ trước chơi từ tee giữa có thể kết hợp với 1 vòng 9 lỗ trước chơi từ tee sau tại sân gôn bất kỳ.

Một điểm 18 lỗ được tạo ra bởi sự kết hợp 2 điểm 9 lỗ sẽ biểu thị ngày tháng và tên sân (nếu có thể áp dụng) của điểm 9 lỗ gần nhất (ví dụ ngày 29 tháng 4 và ngày 4 tháng 5 = ngày 4 tháng 5)

Một điểm 9 lỗ sẽ được giữ lại để kết hợp với điểm 9 lỗ khác cho đến khi nó cũ hơn điểm 18 lỗ cũ nhất thứ 20 trong Bảng thống kê kết quả. Các điểm 9 lỗ sẽ được kết hợp theo thứ tự chúng được nhập vào Bảng thống kê kết quả bất kể ngày tháng.

Nhập Điểm Thi Đấu

Điểm thi đấu là kết quả có được trong trận đấu được tổ chức bởi Ban tổ chức giải. Trận đấu phải xác định người chiến thắng dựa trên vòng quy định và phải chơi theo Luật Gôn. Trận đấu có thể là đấu lỗ hoặc đấu gậy.

Hội đồng (tốt nhất là Hội Đồng điểm chấp cùng làm việc với Ban tổ chức trận đấu) phải xác định trước liệu những điều kiện này có thể đáp ứng không và thông báo trước điểm có phải xác định bằng ký tự T khi nhập hay không. Các sự kiện thường lệ như các trận đấu ngày thì thường sẽ không được xác định là điểm thi đấu bởi vì chúng không có ý nghĩa trong truyền thống, kế hoạch, thể thức và hội viên của Câu Lạc Bộ. (xem mục 2 và Quyết định 10-3/1 đến 10-3/6).

Hội Đồng Nhập Điểm Cho Gôn Thủ

Nếu gôn thủ không nhập điểm thì Hội Đồng Điểm Chấp sẽ nhập điểm mà không cần sự ủy quyền của gôn thủ. (xem mục 8-4b). Trong một trận đấu, Ban tổ chức có thể nhập điểm của tất cả các gôn thủ. Ban tổ chức phải thông báo cho các gôn thủ rằng họ sẽ nhập điểm để tránh việc cả hai bên đều nhập điểm.

Mục 5: Điểm số

5-1a/1. Sử dụng điểm có được trong trận chơi 9 lỗ bất kỳ hai lần trong sân 18 hố.

Q: Khi thời tiết không thuận lợi, nhiều gôn thủ chơi lỗ 1, 2, 3, 13, 14, 15, 16, 17, và 18 vì những lỗ này khá gần với nhà Câu Lạc Bộ. Sau đó họ chơi lại các lỗ này. Vậy những điểm như thế có hợp lệ khi tính điểm chấp không?

A: Có. Vì đây là luyện tập thông thường, Câu Lạc Bộ có thể sử dụng độ khó và Độ dốc của sân khi chơi theo cách này nên có thể xác định được Điểm Chênh Lệch.

[5/1a/2. Reserved]

5-1a/3. Nộp kết quả để tính Điểm Chấp trong khi chơi trên Green hoặc Tee tạm thời.

Q: Câu Lạc Bộ có chấp nhận điểm để tính điểm chấp nếu gôn thủ đánh trên green tạm hoặc tee tạm không?

A: Có. Nếu Luật Gôn được tuân thủ trong thời gian xây dựng lại, thì điểm được phép nhập. Nếu green tạm (không phải là green thay thế lâu dài) được sử dụng, thì Câu Lạc Bộ / Hiệp Hội Golf ủy quyền khuyến cáo các gôn thủ nhập Par + số gậy điểm chấp mà gôn thủ được phép nhận trên lỗ đó. (xem mục 4-2)

5-1a/4. Chấp nhận điểm có được trong khi học chơi gôn

Q: Người chơi có thể nhập điểm khi đang học chơi gôn không?

A: Không. Điểm khi người chơi đang được hướng dẫn chơi không theo Luật Gôn (xem Luật 8-1 Luật Gôn) và không được sử dụng để tính Hệ Số Điểm Chấp.

5-1a/5. Điểm có được khi đánh hai bóng trong suốt Vòng chơi.

Q: Một người thường chơi một mình và đánh hai bóng trong suốt vòng chơi. Vậy anh ta có được nộp điểm có được với mỗi bóng để tính điểm chấp không?

A: Không. Gôn thủ không được nộp kết quả với bất kỳ bóng nào, vì điểm như vậy không tuân thủ theo Luật Gôn (xem Luật 7-2 luật Gôn)

5-1b/1. Câu lạc bộ không chấp nhận điểm sân khác

Q: Câu Lạc Bộ có được từ chối điểm có được từ sân khác để tính điểm chấp không?

A: Không. Nguyên tắc cơ bản của Hệ Thống Điểm Chấp là gôn thủ phải nhập điểm mỗi vòng hợp lệ để kiểm duyệt.

5-1c/1. Điểm có được khi kết hợp Đầu Lỗ Và Đầu Gậy

Q: Hai gôn thủ thi đấu ở giải vô địch Câu Lạc Bộ theo hình thức đấu lỗ và đấu gậy cùng lúc. Hành động này bị cấm theo Luật 33-1 Luật Gôn. Vậy các gôn thủ này có thể nộp kết quả để tính điểm chấp không?

A: Điểm đấu gậy là điểm hợp lệ để tính điểm chấp.

5-1e/1. Nộp kết quả có được khi chơi ở Sân gôn Par-3

Q: Tại sao điểm có được trên sân gôn Par -3, sân có độ dài nhỏ hơn 3000 yards lại không được phép dùng để tính Hệ Số Điểm Chấp?

A: Những sân như vậy thường không yêu cầu sử dụng bộ gậy đầy đủ. Sẽ không công bằng khi tính điểm chấp cho gôn thủ chơi trên sân ngắn như vậy giống với các gôn thủ chơi trên sân tiêu chuẩn. Điểm trên sân này tương tự với điểm trong các trận đấu giới hạn loại gậy. Các điểm như vậy không hợp lệ. Tuy nhiên, điểm trên sân par-3 có thể cho điểm chấp công bằng chỉ trên các sân như vậy. Vui lòng đọc chính sách ở Phụ lục A.

5-1e/2. Điểm có được khi sử dụng thiết bị đo khoảng cách hoặc thiết bị đa chức năng.

Q: Điểm có được khi sử dụng các thông tin từ thiết bị đo khoảng cách hoặc thiết bị đa chức năng có hợp lệ để tính điểm chấp không?

A: Có tùy trường hợp. Nếu gôn thủ sử dụng thiết bị đo khoảng cách chỉ để đo khoảng cách, bất kể ban tổ chức có thiết lập luật địa phương cho phép sử dụng thiết bị đo khoảng cách hay không, thì điểm đó hợp lệ để tính điểm chấp.

Nếu gôn thủ sử dụng thiết bị đa chức năng để truy cập ứng dụng dự báo thời tiết, thì gôn thủ không sử dụng các hành vi đo lường điều kiện biến đổi làm ảnh hưởng đến trận đấu như bị cấm ở Luật 14-3 luật Gôn, vì vậy kết quả này hợp lệ để tính điểm chấp.

Tuy nhiên, nếu gôn thủ sử dụng thiết bị hoặc thông tin có sẵn qua các ứng dụng hoặc internet để đo lường các điều kiện khác mà ảnh hưởng đến trận đấu như bị cấm ở

Luật 14-3 luật Gôn (ví dụ như độ dốc hay tốc độ gió) thì kết quả không hợp lệ để tính điểm chấp.

5-1e/3. Điểm có được khi sử dụng thiết bị nhân tạo, thiết bị lạ, hoặc sử dụng thiết bị bất kỳ theo cách bất thường.

Q: Điểm có được khi sử dụng thiết bị nhân tạo, thiết bị lạ, hoặc sử dụng thiết bị bất kỳ theo cách bất thường có hợp lệ để tính điểm chấp không?

A: Có tùy trường hợp. Nếu gôn thủ vi phạm Luật 14-3, gôn thủ phải chịu phạt 2 gậy trong đấu gậy hoặc thua lỗ trong đấu lỗ. Bất kỳ vi phạm Luật 14-3 nào cũng sẽ bị truất quyền thi đấu và điểm không hợp lệ để tính điểm chấp theo mục 5-1e.

5-2a/1. Yêu cầu nộp kết quả trong thời gian quy định.

Q: Vì một vài hội viên của Câu Lạc Bộ nhập điểm sau khi chơi quá 2 tháng. Vậy việc Hội Đồng Điểm Chấp yêu cầu phải nhập điểm trong thời gian quy định là vào ngày mà họ thi đấu có đúng không?

A: Đúng. Thông thường, điểm phải được nhập ngay sau vòng đấu hoặc ngay sau khi có thể. Hội Đồng Điểm Chấp đưa ra hạn định hợp lý về thời gian nhập điểm.

5-2a/3. Yêu cầu nộp lại Phiếu ghi điểm.

Q: Hội Đồng Điểm Chấp có yêu cầu gôn thủ nộp lại phiếu ghi điểm để nhập điểm không?

A: Không. Tuy nhiên Hội Đồng Điểm Chấp có thể cần đến phiếu ghi điểm định kỳ nếu muốn thử độ chính xác của điểm chỉnh sửa.

5-2a/4/ Yêu cầu những gôn thủ có hệ số điểm chấp bị thu hồi hoặc sửa đổi nộp lại Phiếu ghi điểm.

Q: Nếu Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ bị thu hồi hay chỉnh sửa bởi Hội Đồng Điểm Chấp, và gôn thủ được phép sử dụng Hệ Số Điểm Chấp mới, thì Hội Đồng Điểm Chấp có yêu cầu gôn thủ nộp lại phiếu ghi điểm không?

A: Có, Hội Đồng Điểm Chấp có thể yêu cầu gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp bị thu hồi hoặc sửa đổi nộp lại phiếu ghi điểm trong thời gian thử thách.

5-2a/5. Chỉ định điểm trong đấu bốn bóng(hoặc nhiều hơn) khi để điểm trống.

Q: Trong giải đấu của CLB thể thức 4 bóng (hoặc bóng tốt hơn), gôn thủ để trống 2 hố trên phiếu ghi điểm bởi vì điểm của bạn đấu thủ đã được sử dụng trên các lỗ

đó, như luật gôn Luật 31-4. Để tính điểm chấp, Hội đồng sẽ nhập điểm nào cho gôn thủ trên hai lỗ đó?

A: Nếu gôn thủ được liên lạc và yêu cầu nhớ lại số gậy trên hai lỗ đó thì người chơi phải ghi điểm thực cho mỗi lỗ mà không được vượt quá giới hạn ESC, nếu gôn thủ nhặt bóng ở lỗ đó thì Hội đồng phải ghi điểm số thích hợp nhất.(xem mục 4-1) tuy nhiên nếu thông tin đó không sẵn có thì Hội đồng phải ghi một điểm par + số gậy điểm chấp bất kỳ mà gôn thủ được phép sử dụng dựa trên điểm chấp của gôn thủ.(xem Quyết định điểm chấp 4-1/1)

Lưu ý: Để nhập kết quả tính chấp thì có giới hạn số lỗ mà gôn thủ có thể để trống: gôn thủ phải chơi hết 13 lỗ cho vòng 18 lỗ và 7 lỗ cho vòng 9 lỗ, nghĩa là tối đa để lại 5 lỗ trống cho vòng 18 lỗ và 2 lỗ trống cho vòng 9 lỗ.

[5-2a/6. Reserved]

5-2a/7. Nhập điểm khi trận đấu kết thúc ở vòng ít hơn 18 lỗ và gôn thủ hoàn thành vòng đấu.

Q: Trong đấu lỗ, gôn thủ thắng trận đấu ở lỗ thứ 16. Gôn thủ chơi hai lỗ còn lại vậy gôn thủ phải nhập điểm nào cho 2 lỗ đó?

A: Gôn thủ nên nhập điểm thực ở những hố đấu lỗ. Mọi cách khác đều là không công bằng bởi nguyên tắc cơ bản là mỗi gôn thủ sẽ cố gắng ghi điểm số tốt nhất ở mỗi lỗ trong mỗi vòng. Nếu Hội đồng cho rằng gôn thủ đang xả gậy trên những lỗ đó, họ có thể áp dụng Luật khoản của mục 8(xem mục 8-4c(v).)

5-2a/8. Nhập điểm cá nhân qua thiết bị cầm tay hoặc thiết bị không dây.

Q: Gôn thủ có thể nhập điểm cá nhân sử dụng thiết bị cầm tay hay các thiết bị không dây khác không?

A: Có. Hội viên của Câu lạc bộ gôn có thể nhập điểm theo cách này vì cách này bản chất giống với nhập điểm qua internet bởi vậy không cần sử dụng thiết bị này.

5-2a/9. Tính toán trên Website

Q: Một cá nhân có thể lấy Hệ Số Điểm Chấp từ một website được không?

A: Không. Tuy nhiên người đó có thể có Hệ Số Điểm Chấp từ Hiệp Hội Golf hoặc Câu Lạc Bộ thành viên Golf Việt Nam theo Hệ Thống Điểm Chấp và liên kết với các hội viên chủ yếu qua website (xem Quyết định 2/7)

5-2c/1. Phương pháp kết hợp các điểm chín lỗ.

Q: Nên sử dụng phương pháp nào để kết hợp các điểm chín lỗ khi chơi nhiều vòng chín lỗ, như vòng 27 lỗ dạng Robin?

A: Golf Việt Nam giới thiệu rằng nên sử dụng phương pháp sau để kết hợp các điểm chín lỗ theo dạng Robin hoặc trong các sự kiện khác có dạng yêu cầu vòng 27 lỗ hoặc nhiều vòng chín lỗ. Hai vòng chín lỗ đầu tiên được chơi trong ngày bất kỳ có thể kết hợp để tạo thành điểm 18 lỗ. Điểm 9 hố thứ ba được nhập vào điểm chín lỗ và trở thành một phần của Bảng thống kê kết quả khi kết hợp với điểm chín lỗ khác.

Có thể có ngoại lệ nếu ví dụ gôn thủ chơi vòng 27 lỗ trong một ngày và vòng chín lỗ đầu tiên là vòng đánh tập. Vòng đánh tập chín lỗ được nhập vào điểm chín lỗ và kết quả hai vòng chín lỗ tiếp theo sẽ được kết hợp để tạo thành một điểm 18 lỗ.

Cả hai vòng 9 lỗ đầu tiên và hai vòng 9 lỗ tiếp theo này đều hợp lệ để nhập và được chỉ định làm điểm thi đấu 18 lỗ

Mục 6: Bảng thống kê kết quả

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

6-1. Thống kê liên tục

Điểm có được trong một mùa giải mới phải được nhập vào cùng với điểm của mùa giải trước để tạo nên Bảng thống kê kết quả. Bảng thống kê kết quả phải duy trì liên tục từ năm này qua năm khác(xem Quyết định 6-1/1)

6-2. Mùa không hoạt động

Luật này không đề cập đến vì ở Việt Nam chơi golf được quanh năm.

6-3. Danh sách điểm chấp và bảng thống kê kết quả

Việc truy cập vào Bảng thống kê kết quả là một yếu tố quan trọng của kiểm duyệt . Theo đó, Câu Lạc Bộ phải cung cấp Bảng thống kê kết quả của tất cả hội viên bao gồm điểm của 20 lần chơi gần nhất (ít hơn nếu Bảng thống kê kết quả có ít hơn 20 lần), cộng với điểm thi đấu bất kỳ. Thông tin này phải luôn sẵn có để các hội viên kiểm tra.

Báo cáo điểm chấp dùng làm bảng thống kê đầy đủ cho mỗi gôn thủ. Bảng này phải bao gồm điểm của 20 trận gần nhất (ít hơn nếu Bảng thống kê kết quả ít hơn 20 trận), ngày tháng, độ khó, độ dốc, tên sân trên mỗi trận. Nếu máy tính có thông tin điểm

chấp để hội viên có thể được truy cập trực tiếp thì Bảng thống kê kết quả phải được hiển thị theo cách này. Tuy nhiên để kiểm duyệt Câu Lạc Bộ nên in danh sách Hệ Số Điểm Chấp và Bảng thống kê kết quả hiện hành.

6-4. Thẻ hội viên

Mỗi gôn thủ nên được cấp thẻ hội viên xác nhận họ là hội viên của Hiệp Hội Golf / CLB và Golf Việt Nam và có đủ điều kiện để sử dụng Hệ Số Điểm Chấp chính thức.

6-5. Gôn thủ thuộc nhiều hơn một câu lạc bộ gôn.

Gôn thủ thuộc nhiều hơn một Câu lạc bộ gôn nên thực hiện Luật sau:

Nếu gôn thủ sử dụng Hệ Số Điểm Chấp ở nhiều Câu Lạc Bộ và Câu Lạc Bộ không sử dụng dịch vụ tính toán qua mạng thì tất cả những điểm hợp lệ phải được nhập ở tất cả các Câu Lạc Bộ (xem Quyết định 6-5/1). Luật này làm cho kết quả là Hệ Số Điểm Chấp giống nhau ở tất cả các Câu Lạc Bộ. Việc không nhập tất cả các điểm ở tất cả các Câu Lạc Bộ sẽ cho Hệ Số Điểm Chấp không dựa trên luật chọn 10 trận tốt nhất trong 20 trận gần nhất và vì thế không được coi là Hệ Số Điểm Chấp. Nếu gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp khác nhau ở các Câu Lạc Bộ khác nhau thì dù nhập tất cả các điểm ở các Câu Lạc Bộ Ban tổ chức trận đấu sẽ yêu cầu gôn thủ sử dụng Hệ Số Điểm Chấp thấp nhất khi thi đấu với các gôn thủ thuộc nhiều Câu Lạc Bộ.

6-6. Gôn thủ thay đổi Câu lạc bộ gôn

Khi thay đổi Câu lạc bộ gôn, gôn thủ nên đưa cho Câu Lạc Bộ mới bảng lưu trữ điểm số của 20 trận gần nhất theo thứ tự thời gian cộng với điểm thi đấu hợp lệ bất kỳ với độ khó và độ hợp lệ. Thông tin này sẽ trở thành một phần của Bảng thống kê kết quả ở Câu Lạc Bộ mới. Gôn thủ cũng phải có ít nhất 5 trận trong Bảng thống kê kết quả. Nếu Bảng thống kê kết quả không có sẵn, gôn thủ sẽ không có Hệ Số Điểm Chấp cho đến khi nhập được ít nhất 5 trận. (xem mục 3-1 và 8-2h)

6-7. Hồ sơ của hội viên cũ

Bảng thống kê kết quả của hội viên cũ nên được lưu giữ bởi Câu Lạc Bộ hoặc Hiệp Hội Golf trước ít nhất một năm trong trường hợp Câu Lạc Bộ mới cần nó.

Mục 6: Bảng lưu trữ kết quả

6-1/1. Thủ tục dành cho gôn thủ không tiếp tục chơi gôn trong thời gian dài và sau đó bắt đầu lại

Q: Một gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp nhưng không chơi gôn trong thời gian dài, và sau đó bắt đầu chơi lại. Vậy gôn thủ đó khi muốn chơi lại nên sử dụng Hệ Số Điểm Chấp trước đó hay lập một Hệ Số Điểm Chấp mới?

A: Nếu Bảng thống kê kết quả có sẵn qua dịch vụ tính toán của Câu Lạc Bộ thì gôn thủ nên sử dụng Hệ Số Điểm Chấp gần nhất khi bắt đầu chơi lại. Nếu điểm đã có không biểu hiện chính xác khả năng hiện tại của gôn thủ, thì Hội Đồng Điểm Chấp có thể chỉnh sửa Hệ Số Điểm Chấp theo mục 8-4c. Nếu Bảng thống kê kết quả không có sẵn thì gôn thủ không có Hệ Số Điểm Chấp cho đến khi nhập được ít nhất 5 trận.

6-2/1. Thành Lập Mùa Hoạt Động Và Không Hoạt Động Trong Cùng Khu Vực

Luật này không nói đến Việt Nam do vị trí địa lý của nước này.

6-3/1: Hiển Thị Bảng thống kê kết quả Để Kiểm Duyệt

Q: Một gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp trong Bảng thống kê kết quả sẵn sàng để kiểm duyệt trên website của Câu lạc bộ gôn hoặc trên dịch vụ tính điểm chấp của Câu Lạc Bộ. Mọi người đều có thể truy cập cả 2 website. Vậy đây có phải là vi phạm quyền riêng tư của gôn thủ không?

A: Không. Một phần quan trọng của Hệ Thống Điểm Chấp là kiểm duyệt, và Bảng thống kê kết quả nơi chứa danh sách Hệ Số Điểm Chấp sẵn có để gôn thủ khác kiểm tra, gồm cả hội viên và Hội Đồng Điểm Chấp của Câu Lạc Bộ. Một khi gôn thủ có được Hệ Số Điểm Chấp, họ được phép luyện tập và sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp, trong đó bao gồm cả việc để người khác được phép truy cập thông tin, và không có khái niệm quyền riêng tư đối với thông tin.

6-3/2. Điểm Được Nhập Đầu Sẵn Sàng/ Bảng thống kê kết quả Ở Vị Trí Nổi Bật

Q: Trong mục 5-2, điểm được nhập phải luôn sẵn sàng. Mục 6-3 yêu cầu danh sách Bảng thống kê kết quả (bao gồm một danh sách Hệ Số Điểm Chấp) phải ở vị trí nổi bật. Luật gì có thể đáp ứng những yêu cầu này?

A: “Sẵn sàng” có nghĩa là dễ dàng truy cập vào thông tin này. Nếu nơi duy nhất cất Bảng thống kê kết quả và danh sách Hệ Số Điểm Chấp giữ kín ở nhà hay để đằng sau quầy của cửa hàng gôn hay những nơi khác, nơi mà không thể dễ dàng truy cập thông tin, nghĩa là những yêu cầu này không được đáp ứng. Nếu đa số hội viên của Câu lạc bộ gôn đều có thể truy cập internet thì việc duy trì website Câu Lạc Bộ qua internet với những địa chỉ website rõ ràng, nơi hiện thị điểm nhập, Bảng thống kê kết quả và danh sách Hệ Số Điểm Chấp sẽ đáp ứng được những yêu cầu này. Việc dùng mã số riêng của hội viên làm phương tiện duy nhất truy cập thông tin của hội viên không được xem là đảm bảo tính sẵn sàng của bảng lưu trữ; có thể bổ sung thêm một vài cách truy cập khác chẳng hạn như tìm kiếm bằng tên chẳng hạn.

6-3/3. Yêu Cầu Của Ban Tổ Chức Trận Đấu Với Bảng thống kê kết quả.

Q: Hội Đồng Điểm Chấp hay Ban tổ chức trận đấu của Câu lạc bộ gôn mà gôn thủ tham gia yêu cầu Câu Lạc Bộ khác đưa ra Bảng thống kê kết quả của một trong các hội viên. Vậy có phải là vi phạm Chính Sách Điểm Chấp khi từ chối yêu cầu như vậy không?

A:Từ chối yêu cầu như vậy không phải là vi phạm Hệ Thống Điểm Chấp, nhưng Golf Việt Nam khuyến khích Câu Lạc Bộ đề cao các yêu cầu như thế để việc kiểm duyệt thực hiện trong phạm vi rộng. Ban tổ chức giải được phép từ chối đơn đăng ký tham gia thi đấu của người chơi nếu họ từ chối đưa ra những thông tin này.

6-5/1. Duy Trì Hệ Số Điểm Chấp Ở Duy Nhất Một Câu Lạc Bộ Nếu Gôn Thủ Thuộc Nhiều Câu Lạc Bộ

Q: Một gôn thủ là hội viên của 3 Câu lạc bộ gôn trong khu vực địa lý gần nhau. Dịch vụ tính điểm chấp không tính điểm cho hội viên thuộc nhiều Câu Lạc Bộ, và do vị trí của Câu Lạc Bộ, sẽ thuận tiện cho gôn thủ khi nhập tất cả điểm ở cả 3 Câu Lạc Bộ theo mục 6-5. Có ngoại lệ với gôn thủ này không?

A: Có. Vì gôn thủ là hội viên của nhiều Câu Lạc Bộ trong cùng một khu vực nên dịch vụ tính điểm chấp qua internet không có sẵn, và sẽ không thuận tiện cho gôn thủ nhập tất cả điểm ở tất cả Câu Lạc Bộ, gôn thủ có thể xác định một Câu Lạc Bộ để sử dụng Hệ Số Điểm Chấp. Các điều kiện kèm theo như sau:

CLB mà gôn thủ chọn thường là sân mà gôn thủ đó chơi nhiều nhất .

Các Câu Lạc Bộ khác của gôn thủ trong khu vực phải đồng ý xóa gôn thủ ra khỏi hồ sơ điểm chấp của họ và dừng việc cung cấp Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ đó;

Tất cả các điểm bất kể họ chơi ở đâu đều phải nhập ở hoặc là qua Câu Lạc Bộ đã chọn.

[6-5/2. Reserved]

6-5/3. Thủ Tục Khi Hệ Số Điểm Chấp Của Hội Viên Thuộc Nhiều Câu Lạc Bộ Được Sửa Đổi

Q: Một gôn thủ là hội viên của nhiều Câu lạc bộ gôn. Một trong những Câu Lạc Bộ đã chỉnh sửa Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ theo mục 8. Vậy Câu Lạc Bộ này có phải thông báo cho các Câu Lạc Bộ không?

A: Golf Việt Nam khuyến cáo rằng Câu Lạc Bộ phải thông báo cho các Câu Lạc Bộ khác nơi gôn thủ nhận Hệ Số Điểm Chấp. Hệ Số Điểm Chấp chỉnh sửa sẽ trở thành Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ ở tất cả các Câu Lạc Bộ.

Mục 7: Lie ưu tiên(Luật mùa đông) và điều kiện sân bất lợi

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

7-1. Chấp Nhận Điểm Khi Chơi Lie Uy Tiên

Điểm có được khi luật địa phương hoặc Luật Mùa Đông quy định đối với lie ưu tiên hợp lệ phải được nhập để tính điểm chấp trừ khi Hội đồng quyết định điều kiện sân kém đến nỗi không thể nhập những điểm như thế (tốt nhất là Hội Đồng Điểm Chấp cùng làm việc với ban quản lý sân). Cá nhân Gôn thủ không được tự mình quyết định việc điểm có hợp lệ do điều kiện này hay không. Nếu một cá nhân quyết định áp dụng một vài hình thức của luật địa phương và Hội đồng không phản đối luật đó thì điểm hợp lệ và được nhập để tính điểm chấp.

Nếu điều kiện bất lợi, như lụt, bùn, vv.. lan khắp sân thì Ban tổ chức sân nên xem xét hoãn nhập điểm cho đến khi khắc phục được. Nếu Ban tổ chức quyết định hoãn nhập điểm do điều kiện mặt sân kém thì phải thông báo cho tất cả gôn thủ là không được nhập điểm.

Nếu Ban tổ chức quyết định thông qua luật địa phương đối với lie ưu tiên thì nên công bố luật địa phương 4c mẫu trong Luật Gôn, Luật 33-8a và trong Phụ Lục I Luật Gôn. Tuy nhiên, luật mẫu này không được in hay đề cập trong phiếu ghi điểm vì nó có thời hạn. Phải thu hồi luật địa phương ngay sau khi điều kiện sân được đảm bảo. (Luật Gôn, Phụ Lục I, Phần B, 4c)

Lie Uy Tiên (Luật Mùa Đông) Và Các Điều Kiện Sân Bất Lợi

Đôi khi điều kiện sân bất thường ảnh hưởng đến tính công bằng của trận đấu được gọi là Khu vực đang sửa chữa (Luật Gôn, Luật 25).

Tuy nhiên, các điều kiện bất lợi như mưa to và kéo dài hoặc nắng nóng gay gắt có thể khiến fairways bị ảnh hưởng và đôi khi do không dùng được máy cắt cỏ hạng nặng. Khi điều kiện mặt sân bình thường khiến ban tổ chức cho rằng lie ưu tiên hay Luật Mùa Đông sẽ đảm bảo cuộc chơi công bằng hoặc giúp giữ gìn sân, thì cần chú ý những luật địa phương sau:

“Bóng nằm trên mặt sân trừ khu phát bóng, khu gạt bóng và các bẫy (hoặc chỉ rõ khu vực hạn chế, ví dụ như ở lỗ thứ 6), có thể được nhắc lên và lau bóng mà không bị phạt. Trước khi nhắc bóng lên, người chơi phải đánh dấu vị trí bóng. Sau khi nhắc bóng, người chơi phải đặt lại bóng trên một điểm trong vòng (định rõ khu vực, ví dụ 6 inches, độ dài 1 gậy,...) và không gần về phía lỗ gôn tính từ điểm bóng nằm ban đầu, đó không phải là ở trong bẫy hay trên khu gạt bóng.

Người chơi có thể đặt bóng (chỉ 1 lần) và ngay sau khi được đặt lại là bóng đã trong cuộc (luật Gôn Luật 20-4). Nếu bóng không nằm yên tại điểm được đặt, thì áp dụng luật Gôn Luật 20-3d. Nếu bóng nằm yên tại điểm được đặt và sau đó di chuyển thì người chơi không bị phạt và phải đánh tại nơi bóng nằm, trừ khi áp dụng điều khoản bất kỳ của Luật Gôn.

Nếu gôn thủ không đánh dấu vị trí bóng trước khi nhắc lên hoặc làm bóng di chuyển bằng bất kỳ cách nào, ví dụ như bóng lăn do gậy, thì gôn thủ phải chịu phạt một gậy.

Lưu ý: “Khu vực cỏ cắt” nghĩa là khu vực bất kỳ của sân bao gồm cả đường xuyên qua khu cỏ rough, cắt bằng với chiều cao cỏ hoặc thấp hơn.

* HÌNH PHẠT CHO VI PHẠM LUẬT ĐỊA PHƯƠNG

Đấu lỗ – thua lỗ; đấu gậy – phạt 2 gậy

* Nếu gôn thủ bị phạt vì vi phạm luật địa phương này thì không áp dụng thêm hình phạt khác theo luật riêng của sân.

Ví dụ, như đã lưu ý ở trên, trong đấu gậy, gôn thủ đã chịu phạt 2 gậy vì không tuân theo luật địa phương khi nó không được công bố hiệu lực thì sẽ không phải chịu phạt thêm 1 gậy vì không đánh dấu vị trí bóng trước khi nhắc bóng.

7-2. Những Khó Khăn Trong Chấp Nhận Lie Uu Tiên

Trước khi ban tổ chức thông qua luật địa phương là cho phép lie ưu tiên và Luật Mùa Đông, thì cần phải cân nhắc những Luật sau:

Luật đó mâu thuẫn với nguyên tắc cơ bản là phải đánh bóng tại điểm bóng nằm.

Lie ưu tiên đôi khi được chấp nhận theo yêu cầu là để bảo vệ sân trong khi thực tế là ngược lại, vì nó cho phép di chuyển bóng từ vùng mà đã bị bung mảng có đến vùng cỏ tốt nhất để đánh làm hại đến sân hơn .

Lie ưu tiên nhìn chung là để nhằm hạ thấp điểm và Hệ Số Điểm Chấp xuống, do đó chỉ thiệt cho những người chơi trong giải đấu với người chơi có điểm không dùng lie ưu tiên .do đó những người chơi trong giải mà áp dụng lie ưu tiên sẽ bị thiệt.

Việc sử dụng lie ưu tiên lâu dài và bừa bãi sẽ gây bất lợi cho gôn thủ khi thi đấu ở sân mà phải đánh bóng khi bóng tại nơi nằm .

7-3. Duy Trì Độ Khó Trên Sân

Khi luật địa phương áp dụng cho lie ưu tiên được thông qua, Hội Đồng phải đảm bảo rằng độ khó thông thường của sân được duy trì ở mức sát nhất có thể bằng cách điều chỉnh đánh dấu tee và các phương pháp khác có liên quan. (Xem Bô Trí Sân , Mục 15)

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG ĐIỂM CHẤP

Mục 8: Hội đồng điểm chấp

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

Một yếu tố quan trọng của Hệ Thống Điểm Chấp là Hội Đồng Điểm Chấp. Mỗi Câu lạc bộ gôn hoặc Hiệp hội gôn ủy quyền sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp phải bổ nhiệm một Hội Đồng Điểm Chấp để đảm bảo tính công bằng của điểm chấp mà họ cung cấp. Hội Đồng này phải chắc chắn rằng các thành viên tuân theo Hệ Thống Điểm Chấp.

8-1. Chủ tịch Hội Đồng Điểm Chấp

Vị trí chủ tịch Hội Đồng điểm chấp đòi hỏi lượng thời gian đáng kể và kiến thức cơ bản về Hệ Thống Điểm Chấp. Chủ tịch càng cho hội viên biết nhiều thông tin thì càng nhận được nhiều sự hợp tác. (Xem Quyết định 8-1/1 và 1/1.5)

8-2. Nhiệm Vụ Và Trách Nhiệm

Hội Đồng Điểm Chấp chịu trách nhiệm trong Câu lạc bộ gôn với tất cả các khía cạnh của Hệ Thống Điểm Chấp, bao gồm cả việc tính hệ số điểm chấp của hội viên. Hội Đồng Điểm Chấp phải xác minh tất cả các điểm đủ điều kiện để tính điểm chấp, và các điểm được lưu lại để kiểm duyệt.Thêm vào đó, Hội Đồng Điểm Chấp có quyền quyết định tạm dừng nhập điểm nếu điều kiện sân quá kém.

Thông Báo Đến Hội Viên

Hội viên nên được gửi thông báo trước khi mùa giải bắt đầu để phác thảo Hệ Thống Điểm Chấp, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nhập toàn bộ điểm hợp lệ và báo cáo chính sách của Hội Đồng Điểm Chấp. Hội viên có thể được thông báo về những vấn đề sau:

- I. Nộp kết quả như thế nào và ở đâu
- II. Thẻ hội viên được phát hành như thế nào
- III. Hệ Số Điểm Chấp được xác nhận như thế nào
- IV. Khoảng thời gian của mùa không hoạt động (không áp dụng ở Việt Nam)
- V. Điểm được nhập trước khi bắt đầu mùa hoạt động
- VI. Nhiệm vụ điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp của Hội Đồng Điểm Chấp (xem mục 8-4 và 10-3)
- VII. Hình phạt cho gôn thủ không nộp điểm (xem mục 8-4b)
- VIII. Vòng nào sẽ được chọn là điểm thi đấu.

Hiển Thị Độ khó và Độ dốc Của Sân của Câu Lạc Bộ

Độ khó và độ dốc ứng với mỗi tee nên được in trên phiếu ghi điểm của Câu Lạc Bộ và được đăng ở nơi nổi bật của Câu Lạc Bộ, tốt nhất là bằng một poster chứng nhận. Các chỉ số cũng phải dễ dàng được hiển thị trên màn hình của bất kỳ máy tính dùng để nhập điểm nào.

Hiển Thị Độ Dốc Và Độ khó Của Sân Trong Khu Vực

Một danh sách độ khó và độ dốc của mỗi sân nên được cung cấp bởi Câu lạc bộ gôn hoặc Hiệp hội gôn ủy quyền và được đăng tải sẵn sàng để xem trên màn hình. (website Golf Việt Nam hoặc ứng dụng VietCap).

Đăng Bảng Tham Chiếu Điểm Chấp

Bảng tham chiếu chấp ứng với mỗi tee mà Đội đo độ khó của sân cung cấp cho Câu lạc bộ gôn phải được đăng ở một nơi nổi bật của Câu Lạc Bộ trên hoặc gần tee đầu tiên của mỗi sân và bất kỳ nơi nào khác dễ cho hội viên có thể quy đổi từ Hệ Số Điểm Chấp sang Điểm chấp của sân. Hội Đồng Điểm Chấp có trách nhiệm lấy những bảng này từ Hiệp hội gôn cấp tỉnh và đảm bảo nó được dán công khai. Mỗi bảng cho biết độ khó và độ dốc, cũng như Điểm chấp của sân tương ứng với Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ.

Sử Dụng Độ khó và Độ dốc Hiện Tại

Câu Lạc Bộ phải nhận và sử dụng độ khó và độ dốc được cung cấp bởi Đội đo độ khó của sân. Nếu Câu Lạc Bộ không đồng ý với các chỉ số này thì có thể yêu cầu Đội đo độ khó kiểm tra lại các chỉ số đó.

Mỗi tee có độ dốc và độ khó tương ứng để gôn thủ có thể tập luyện được tùy theo giới tính.

Kiểm Tra Kết Quả Của Trận Đấu

Hội Đồng Điểm Chấp nên kiểm tra kết quả của trận đấu. Nếu Điểm net của bất kỳ gôn thủ nào xuất hiện sự khác thường thì Hội Đồng phải có những hành động hợp lý theo quy trình trong mục 8-4 và 10-3. (xem Phụ lục E). Câu lạc bộ gôn hoặc Hội Đồng nên gửi điểm khác thường của khách cho Câu lạc bộ gôn hoặc Hiệp Hội Golf của khách đó.

Xác Nhận Bảng Thống kê Kết Quả Của Gôn Thủ

Hội Đồng Điểm Chấp có trách nhiệm duy trì Bảng thống kê kết quả của gôn thủ, bao gồm cả danh sách Hệ Số Điểm Chấp hiển thị nổi bật trên màn hình. Bảng thống kê kết quả hiện tại của tất cả các gôn thủ trong Câu Lạc Bộ phải sẵn sàng cho tất cả hội viên. Tốt nhất là chỉ một thành viên của Hội Đồng chịu trách nhiệm cho Bảng thống kê kết quả và cập nhật Hệ Số Điểm Chấp của mỗi gôn thủ.

Nếu tính toán bằng máy tính hoặc các công cụ tính toán, Hội Đồng vẫn phải có trách nhiệm kiểm tra dữ liệu nhập vào và nhận từ máy tính hoặc các công cụ tính toán và áp dụng tất cả quy trình khác của Hệ Thống Điểm Chấp.

Bảng Thống Kê Kết Quả Của Hội Viên Mới

Hội Đồng Điểm Chấp có trách nhiệm lấy Bảng thống kê kết quả (bao gồm cả độ khó và độ dốc kèm theo mỗi trận) của hội viên mới. Hội Đồng có thể tìm Bảng thống kê kết quả qua Câu Lạc Bộ hoặc Hiệp Hội Golf trước của gôn thủ, hoặc công cụ tính toán, hoặc bằng cách trực tiếp liên hệ với gôn thủ. (xem mục 6-6 và Quyết định 6-1/1)

Bảng Thống Kê Kết Quả Đã Bỏ

Bảng thống kê kết quả của hội viên đã bỏ nên được lưu trữ bởi Câu lạc bộ gôn hoặc Hiệp Hội Golf trước của gôn thủ ít nhất một năm phòng khi Câu lạc bộ gôn mới có thể cần đến. Hệ Số Điểm Chấp của hội viên đã ra khỏi sẽ không còn hiệu lực cho đến khi họ gia nhập Câu lạc bộ gôn mới.

Hiệu Chính Bảng Lưu Trữ Và Tính Toán

Hội Đồng Điểm Chấp phải kiểm tra độ chính xác của Bảng thống kê kết quả và các thông tin từ bất kỳ công cụ tính toán nào. Nếu có lỗi xuất hiện, Hội Đồng phải điều tra và chỉnh sửa Bảng thống kê kết quả ngay khi có thể. Hội Đồng phải cung cấp Hệ Số Điểm Chấp chính xác ngay khi có thể sau khi đã ghi chú lỗi nhập điểm. Câu lạc bộ gôn có thể hỏi ý kiến Hiệp Hội Golf để được giúp đỡ. Tất cả các Bảng phải được sửa đổi để nó phản ánh thông tin chính xác.

Thẻ Điểm Chấp

Golf Việt Nam sẽ phát hành thẻ điểm chấp hàng năm cho mỗi hội viên .

Hợp Tác Với Hội Đồng Khác

Hội Đồng điểm chấp có thể kiểm tra định kỳ và tham khảo ý kiến các Hội Đồng Câu Lạc Bộ khác, bao gồm, nhưng không giới hạn:

- Phân bổ các điểm chấp hố trên sân theo hướng dẫn của Golf Việt Nam (xem mục 17)
- Quyết định thành lập sân và Par (xem mục 15 và 16)
- Làm việc với Ban tổ chức giải đấu để xác định điểm thi đấu (xem mục 2, mục 8-2, mục 10, và Quyết định 10-3/1 đến 10-3/6)
- Duy trì Độ khó của sân (Xem mục 15)
- Dẫn chứng luật địa phương bất kỳ đối với lie ưu tiên (xem mục 7-1)

Khi làm việc với các Hội Đồng khác, Hội Đồng Điểm Chấp có trách nhiệm cung cấp thông tin điểm chấp kịp thời.

Yêu Cầu Tuân Thủ

Để xác định xem Câu lạc bộ gôn có tuân thủ Hệ Thống Điểm Chấp không, hãy sử dụng bảng Checklist sau:

KIỂM TRA TƯ CÁCH CLB

CLB của bạn có ?

- Có phải là thành viên có uy tín với VGA và Golf Việt Nam ?
- Có Hội Đồng Điểm Chấp không ? Có bao gồm các thành viên (hoặc nhân viên) ?
- Có đáp ứng đúng định nghĩa về Câu lạc bộ gôn của Golf Việt Nam ?

- Gôn thủ có thể điểm với độ khó và độ dốc của sân chính xác ứng với mỗi Tee? (xem mục 5-2 , 8-2b và c)
- Có yêu cầu gôn thủ nhập điểm hợp lệ tại nhà hoặc từ xa? (xem mục 5-1)
- Có yêu cầu sử dụng quy trình chỉnh điểm hồ trước khi nhập? (mục 4)
- Có yêu cầu nhập điểm 9 lỗ? (mục 5-2c và 5-2d)
- Có yêu cầu gôn thủ nhất định phải tuân thủ Luật Gôn ?
- Có đảm bảo rằng các điểm hợp lệ được nhập chính xác? (mục 5-2)
- Có thực hiện tính toán và điều chỉnh theo công thức tính điểm chấp? (mục 8-4 và 10)
- Có để Bảng thống kê kết quả và Hệ Số Điểm Chấp hiện tại của tất cả hội viên công khai sẵn sàng để mọi người cùng xem? (mục 6-3)
- Có giảm hoặc tăng Hệ Số Điểm Chấp của bất kỳ gôn thủ nào có điểm chấp không phản ánh khả năng của mình?
- Có thông báo cho VGA hoặc Golf Việt Nam khi sân gôn có thay đổi lâu dài để hiệp hội có thể cung cấp độ khó và độ dốc mới? (mục 14-5b)
- Có bao gồm ký tự “L” sau điểm chấp địa phương mà vượt quá giới hạn tối đa 36.4 cho Nam và 40.3 cho nữ (mục 3-4)?
- Có sử dụng độ khó và độ dốc được cung cấp bởi Đội đo độ khó ủy quyền? (mục 14)
- Có đại diện từ Câu lạc bộ gôn tham gia vào Hội nghị chuyên đề điểm chấp (Handicap Seminar) bao gồm việc vượt qua bài test thể hiện kiến thức về hệ thống?
- Có hợp đồng cấp phép được VGA và Golf Việt Nam ký kết trước khi sử dụng Hệ Số Điểm Chấp?
- Có đảm bảo Câu Lạc Bộ đang sử dụng chứng nhận của công ty Golf Việt Nam như đề cập trong Bản cam kết Chứng Nhận Điểm Chấp (VietCap).

Nếu câu trả lời cho tất cả các câu hỏi trên là “có” thì Câu lạc bộ gôn đang tuân thủ Hệ Thống Điểm Chấp và có thể sử dụng Hệ Số Điểm Chấp.

Nếu bất kỳ câu trả lời nào là “không” thì nên liên hệ với VGA hoặc Golf Việt Nam xem xét những hành động cần thiết để tuân thủ luật.

8-3. Duyệt Lại Điểm Chấp Và Mùa Không Hoạt Động

Hội Đồng Điểm Chấp của một Câu lạc bộ gôn có trách nhiệm tuân thủ quy trình của Hiệp Hội Golf Việt Nam và Golf Việt Nam .

Mùa Không Hoạt Động

Điều này không nhắc đến Golf ở Việt Nam .

Thường Xuyên Cập Nhật Lại

Hệ Số Điểm Chấp phải là hiện tại, được cập nhật ngay sau mỗi vòng chơi. Mỗi gôn thủ đều phải chịu trách nhiệm cho tính xác thực của Hệ Số Điểm Chấp của họ.

Hội Đồng điểm chấp của Câu Lạc Bộ nên cập nhật Hệ Số Điểm Chấp thường xuyên.

8-4. Điểm Phạt, Điều Chỉnh Hệ Số Điểm Chấp, Và Thu Hồi Tổng quan

Một gôn thủ phải chơi mới có được Hệ Số Điểm Chấp. Không gôn thủ nào tự nhiên có sẵn Hệ Số Điểm Chấp mà không có bằng chứng đầy đủ chứng tỏ khả năng của mình cho Hội Đồng Điểm Chấp của Câu lạc bộ gôn. Hệ Số Điểm Chấp chỉ được thay đổi khi được đảm bảo bởi Hệ Thống Điểm Chấp. Chỉ có Hội Đồng Điểm Chấp nơi các gôn thủ xác nhận Hệ Số Điểm Chấp mới có thể điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ. Không tự động tăng lên vào đầu mùa giải. Hệ Số Điểm Chấp được sử dụng liên tục từ mùa này sang mùa khác. (xem Quyết định 8-4a/1 và mục 6-1).

Điểm Phạt Do Không Nhập Điểm

Nếu một gôn thủ không nhập điểm hợp lệ sau khi kết thúc vòng chơi, Hội Đồng Điểm Chấp sẽ có 3 sự lựa chọn :

1. Nhập điểm thực của gôn thủ
2. Nhập điểm phạt bằng với điểm chấp chênh lệch thấp nhất/cao nhất trong Bảng thống kê kết quả
3. Nhập điểm thực và điểm phạt

Hội Đồng không cần phải thông báo cho gôn thủ trước khi nhập điểm phạt.

Hội Đồng Điểm Chấp điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp

Hội Đồng có trách nhiệm đảm bảo rằng mỗi gôn thủ đều có Hệ Số Điểm Chấp phản ánh đúng khả năng. Trong những trường hợp sau, Hội Đồng cần phải điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ. Tuy nhiên danh sách sau không phải là tất cả, và dù trong trường hợp nào Hội Đồng cũng có quyền điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp nếu cảm thấy cần thiết. Trước khi điều chỉnh có hiệu lực, Hội Đồng phải cho gôn thủ có cơ hội được giải thích những trường hợp xung quanh việc điều chỉnh này thông qua hình thức hoặc là bằng văn bản hoặc là gặp trực tiếp Hội Đồng. Khi điều chỉnh đã

có hiệu lực, điểm phải được xác nhận bằng ký tự M kèm theo để thể hiện rằng Hội Đồng đã chỉnh sửa Hệ Số Điểm Chấp. (ví dụ 4.9M).

Lưu ý: Xem phụ lục B về ký tự mẫu thông báo cho gôn thủ rằng Hệ Số Điểm Chấp đã được điều chỉnh.

Trình độ Cải Thiện Nhanh Hơn Hệ Số Điểm Chấp Phản Ánh

Một gôn thủ chơi gần đây có thể cải thiện nhanh Hệ Số Điểm Chấp tính theo quy trình chuẩn phản ánh khả năng của gôn thủ. Ví dụ gôn thủ đang luyện tập hoặc học chơi không thể có Bảng thống kê kết quả thể hiện khả năng chơi và cần điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp.

Nhập Nhiều Điểm Liên Tục Làm Thay Đổi Hệ Số Trên Internet

Nếu Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ tăng lên 3.0 hoặc hơn do nhập nhiều điểm liên tục và kéo theo điểm ở Câu Lạc Bộ của gôn thủ rõ ràng rằng Hệ Số Điểm Chấp đã tăng lên quá cao thì Hội Đồng Điểm Chấp phải điều chỉnh Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ thấp xuống.

Ngừng Choi Tạm Thời

Việc tăng Hệ Số Điểm Chấp không được áp dụng với người chơi mà tạm thời ngừng không chơi nữa. Tuy nhiên, có thể tăng điểm chấp cho gôn thủ tạm thời ngừng chơi do bị hạn chế khả năng chơi. Hệ Số Điểm Chấp chính sửa phải được xác nhận bằng ký tự M để thể hiện rằng Hội Đồng đã chỉnh sửa Hệ Số Điểm Chấp. Ví dụ một gôn thủ phải làm phẫu thuật sẽ được Hệ Số Điểm Chấp chính sửa trong khi chờ bình phục. (xem Quyết định 8-4c/1, 8-4c/2).

Gôn Thủ Điều Chỉnh Sai Điểm Số Vòng Chơi

Hội Đồng Điểm Chấp phải điều chỉnh hoặc thu hồi Hệ Số Điểm Chấp của người chơi làm sai lệch điểm chấp. Một số ví dụ về sai lệch điểm chấp như sau:

1. Nhập điểm sai
2. Ngừng chơi trước 7 lỗ để không phải nhập điểm
3. Chơi lặp lại nhiều hơn 1 bóng để không phải nhập điểm
4. Không điều chỉnh điểm lỗ theo mục 4
5. Cố tình báo nhiều hoặc ít gậy hơn thực tế
6. Cố tình xả gậy để làm tăng điểm
7. Không tuân theo nguyên tắc cơ bản của Hệ Thống Điểm Chấp (xem Mục 1-1)

Tiếp Tục Vi Phạm Mục 5-1e

Hội Đồng Điểm Chấp có trách nhiệm xác định và thông báo cho gôn thủ thường xuyên vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong mục 5-1e rằng những vòng chơi như vậy sẽ không được công nhận tính điểm chấp. Nếu gôn thủ tiếp tục vi phạm mục 5-1e sau khi đã được Hội Đồng thông báo thì Hội Đồng có quyền xem xét thu hồi Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ này.

Thời Gian Điều chỉnh Bởi Hội Đồng Điểm Chấp

Hội Đồng phải xác định Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ được chỉnh sửa hay thu hồi trong bao lâu. Hội Đồng nên so sánh định kỳ Hệ Số Điểm Chấp đã chỉnh sửa với chỉ số được xác định bằng phương pháp tính toán thông thường. Ví dụ, khi điểm thực tế gần nhất được nhập vào Bảng thống kê kết quả mà đem lại Hệ Số Điểm Chấp thấp hơn (ví dụ 4.0) thì Hội Đồng có thể bỏ Hệ Số Điểm Chấp chỉnh sửa 4.9M.

Phê Duyệt Thành Tích Giải Đấu

Hội Đồng Điểm Chấp phải kiểm tra lại việc giảm Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ đối với điểm thi đấu ngoại lệ. Quy trình giảm Hệ Số Điểm Chấp được trình bày trong mục 10-3, đó là một quy trình tính toán tự động. Hội Đồng nên đánh giá lại Hệ Số Điểm Chấp đã giảm của gôn thủ theo định kỳ theo mục 10-3, chọn một trong các điều sau:

Tiếp tục cho phép giảm điểm ở những sân thông thường, như miêu tả trong mục 10-3d, hoặc giảm thêm Hệ Số Điểm Chấp (xem mục 10-3e), hoặc không quan tâm đến giảm điểm. Ví dụ, Hội Đồng có thể không quan tâm đến việc giảm Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ đã nộp kết quả 50 điểm thi đấu, và có Hệ Số Điểm Chấp giảm so với điểm số ban đầu.

Thu hồi Hệ Số Điểm Chấp

Hội Đồng phải thu hồi Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ nhiều lần không tuân theo Hệ Thống Điểm Chấp. Trước khi đưa ra hình thức xử lý thì gôn thủ phải được thông báo trước và được yêu cầu phản hồi đến Hội Đồng là bằng văn bản hoặc là gấp trực tiếp. Hệ Số Điểm Chấp bị thu hồi có thể được phục hồi với điều kiện được Hội Đồng chấp thuận.

Mục 8: Hội đồng điểm chấp

8-1. Trả Tiền Cho Hội Đồng Điểm Chấp

Q: Một công ty tổ chức hoặc điều hành một Câu lạc bộ gôn trả tiền cho Chủ tịch Hội Đồng Điểm Chấp. Như vậy có được phép không?

A: Không. Bất kỳ cá nhân nào cũng không được nhận tiền cho việc làm nhiệm vụ thành viên Hội Đồng Điểm Chấp bao gồm cả Chủ tịch. Chủ tịch hoặc thành viên Hội Đồng điểm chấp có thể nhận khoản trợ cấp nhỏ cho các dịch vụ như phí hàng năm của hội viên, phí sân cỏ hàng năm hay được mời sử dụng các tiện ích luyện tập của Câu Lạc Bộ.

8-2m/1. Đại diện Câu Lạc Bộ không còn thuộc Câu Lạc Bộ hoặc tham gia vào CLB mới

Q: Có phải giấy phép sử dụng điểm chấp của Câu Lạc Bộ sẽ bị thu hồi nếu đại diện của Câu Lạc Bộ ở Hội nghị điểm chấp golf không còn thuộc của Câu Lạc Bộ không?

A: Không. Nếu đại diện Câu Lạc Bộ đã tham dự Hội nghị và vượt qua bài kiểm tra thể hiện kiến thức về Hệ Thống Điểm Chấp trong suốt nhiệm kỳ thì xem như đã đáp ứng yêu cầu đến cuối nhiệm kỳ. Tuy nhiên, mỗi Câu Lạc Bộ đều được khuyến khích luôn luôn có ít nhất một đại diện Câu Lạc Bộ hoạt động. Hiệp hội gôn ủy quyền có thể có yêu cầu riêng rằng Câu Lạc Bộ thành viên phải luôn luôn có đại diện Câu Lạc Bộ để có thể tham dự Hội nghị hay vượt qua bài test giúp Câu Lạc Bộ nhận được những quyền lợi của thành viên hiệp hội, nhưng yêu cầu đó không ảnh hưởng đến khả năng được cấp phép sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp của Câu Lạc Bộ.

Thêm vào đó, nếu đại diện của Câu Lạc Bộ A tham gia vào Câu Lạc Bộ B, nơi đang cần người tham gia các hội nghị và hoàn thành bài test, thì điều này được xem là đã đáp ứng cho Câu Lạc Bộ B. Chủ tịch hoặc cán bộ Câu Lạc Bộ nên liên hệ với Hiệp Hội Golf hoặc Golf Việt Nam để cập nhật Bảng thống kê kết quả nếu điều này xảy ra.

8-4a/1. Hạn chế tăng điểm chấp đến số gậy cố định

Q: Một Câu Lạc Bộ muốn thông qua điều luật về giới hạn số gậy mà Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ được phép tăng từ kỳ này sang kỳ khác. Vậy Câu Lạc Bộ có được thông qua điều luật này không?

A: Không.

8-4c/1. Giải quyết cho gôn thủ ngừng chơi tạm thời

Q: Một gôn thủ với Hệ Số Điểm Chấp là 11.1 ngừng chơi do phải phẫu thuật thay khớp hông. Gôn thủ bắt đầu chơi lại nhưng do đang trong quá trình hồi phục và sức

còn yếu, 3 điểm gần nhất là 104,100, và 102. Vậy gôn thủ này có được điều chỉnh điểm trong quá trình hồi phục không?

A: Gôn thủ đủ điều kiện để được điều chỉnh điểm theo mục 8-4c(iii). Gôn thủ nên được cấp Hệ Số Điểm Chấp chỉnh sửa (M) để phản ánh khả năng hiện tại nếu cần trong thời gian ngừng chơi tạm thời, và phải được xác nhận bởi ký tự M để nhận biết rằng điểm đã được Hội Đồng chỉnh sửa.

8-4c/2. Giải Quyết Cho Gôn Thủ Ngừng Choi Lâu Dài

Q: Hai gôn thủ bị thương nặng. Cả hai đều có khả năng chơi gôn lại sau khi nghỉ chơi nhiều tháng. Cả hai đều không thể chơi theo Hệ Số Điểm Chấp được lập trước lúc bị bệnh. Vậy họ có đủ điều kiện để được điều chỉnh điểm không?

A: Có. Gôn thủ bị thương có vẻ lâu và nặng hơn dự tính của Mục 8-4c (iii). Hội Đồng Câu Lạc Bộ có thể thu hồi Bảng thống kê kết quả trước đó của các gôn thủ và cấp cho mỗi người một Hệ Số Điểm Chấp chỉnh sửa (M) để sử dụng cho đến khi họ nộp đủ 5 trận để lập Hệ Số Điểm Chấp mới.

8-4c/3. Hệ Số Điểm Chấp Của Gôn Thủ Trải Qua Nhũng Biến Động Của Mùa

Q: Hầu như hàng năm, gôn thủ đều ghi được điểm tốt hoặc kém trong suốt một mùa cố định so sánh với mùa trước và Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ thay đổi. Gôn thủ cho rằng sự thay đổi trong việc ghi điểm là kết quả của sự thay đổi theo mùa trong các điều kiện sân khác nhau. Vậy Hội Đồng có điều chỉnh điểm đối với Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ vì lý do này không?

A: Có. Việc thay đổi điều kiện sân không làm ảnh hưởng đến khả năng chơi của gôn thủ và không dẫn đến thay đổi Hệ Số Điểm Chấp. Nếu Hội Đồng cho rằng khả năng của gôn thủ khác với Hệ Số Điểm Chấp tính từ điểm thì họ được quyền chỉnh sửa.

Nếu thay đổi ảnh hưởng đến việc ghi điểm là phổ biến do thay đổi điều kiện sân và Hội Đồng cho rằng việc duy trì độ khó của sân đó không còn phù hợp thì họ nên xem xét dừng nhập điểm, nhưng phải được sự chấp thuận của Hiệp hội gôn ủy quyền đã cung cấp những chỉ số đó nếu dừng trong một thời gian dài.

Mục 9: Điểm chấp thi đấu

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

9-1. Điểm Chấp Được Yêu Cầu Cho Thi Đấu

Golf Việt Nam khuyến cáo rằng người chơi phải có Hệ Số Điểm Chấp để có thể tham gia vào giải đấu được tổ chức bởi tất cả các Hiệp Hội Golf, Câu lạc bộ gôn, và các tổ chức khác (xem Quyết định 9-1/1, 9-1/2)

Yêu Cầu Nộp Hệ Số Điểm Chấp Vào Ngày Đăng Ký

Khi Hệ Số Điểm Chấp được yêu cầu để tham dự một giải đấu, người chơi phải nộp Hệ Số Điểm Chấp hợp lệ vào ngày ghi tên làm thủ tục thi đấu.

Hệ Số Điểm Chấp Thay Đổi Bởi Hội Đồng

Hệ Số Điểm Chấp được điều chỉnh bởi Hội Đồng Điểm Chấp là Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ trừ khi được lưu ý khác trong cẩm nang. (xem điểm chấp địa phương. Mục 3-4).

9-2 Sử Dụng Hệ Số Điểm Chấp Khởi Đầu Trận Đấu

Hệ Số Điểm Chấp được sử dụng đầu trận đấu phải được xác định bởi Ban tổ chức trận đấu. Golf Việt Nam khuyên cáo rằng Hội Đồng phải yêu cầu sử dụng Hệ Số Điểm Chấp hợp lệ vào ngày bắt đầu trận đấu.

Những Thay Đổi Trong Suốt Trận Đấu

Việc điểm chấp của gôn thủ có thể thay đổi trong quá trình thi đấu là vấn đề đối với Ban tổ chức giải đấu khi quyết định và công bố công khai trước trận đấu. Luật 33-1 luật Gôn cho biết : Ban tổ chức phải thiết lập các điều kiện cho trận đấu. Trong trường hợp cá nhân ngoại lệ, Ban tổ chức có thể chỉnh sửa điểm chấp trước hoặc giữa vòng đấu. Tuy nhiên Hệ Số Điểm Chấp chỉ có thể được chỉnh sửa bởi Hội Đồng Điểm Chấp (Xem mục 8-4c).

Golf Việt Nam khuyên cáo rằng khi luyện tập mỗi gôn thủ phải sử dụng Hệ Số Điểm Chấp hợp lệ vào thời gian thi đấu mỗi vòng.

Gôn Thủ Có Nhiều Hơn 1 Hệ Số Điểm Chấp

Nếu một gôn thủ thuộc nhiều hơn 1 Câu lạc bộ gôn và có Hệ Số Điểm Chấp khác nhau ở mỗi Câu Lạc Bộ thì Ban tổ chức phải yêu cầu gôn thủ sử dụng Hệ Số Điểm Chấp thấp nhất khi thi đấu với các gôn thủ từ nhiều Câu Lạc Bộ khác. (Xem mục 6-5 và Quyết định 6-5/3)

9-3. Phân Bổ Gậy

Phân bổ Gậy như thế nào?

Nếu số gậy điểm chấp được dùng để tính tổng điểm thì lấy điểm tổng trừ đi số gậy điểm chấp (thường là Điểm chấp của sân) được ghi trên phiếu ghi điểm. Ta được kết quả là Điểm net của gôn thủ đó.

Trong đấu gậy, Hội Đồng chịu trách nhiệm cộng điểm và sử dụng Điểm chấp của sân được ghi trên phiếu ghi điểm. (Luật gôn , Luật 33-5)

Với những hình thức thi đấu mà sử dụng gậy điểm chấp áp dụng cho những lỗ cụ thể trên sân, thì người chơi thường áp dụng chúng theo thứ tự trong phiếu ghi điểm. Ví dụ, gôn thủ nhận được 3 gậy điểm chấp cho lỗ đầu tiên, thứ hai và thứ ba. Tuy nhiên Ban tổ chức được phép phân bổ lại gậy điểm chấp cho các hố theo trật tự riêng . Nếu vậy, họ phải công bố “Bảng phân bổ gậy” để chỉ ra thứ tự của các lỗ được cộng thêm hay trừ bớt gậy. Ví dụ, trong khi phiếu ghi điểm phân các lỗ 3, 13 và 18 là lần lượt là lỗ có gậy điểm chấp thứ nhất, thứ hai và thứ 3 thì Ban tổ chức có thể chỉ định lại trật tự các lỗ được nhận gậy là 4,12, và 7. (Luật Gôn, Luật 33-4).

Trong thi đấu tổng hợp mà gôn thủ được chơi bóng của riêng mình và việc phân bổ gậy cho Nam và nữ sẽ khác nhau, các gôn thủ nhận gậy căn cứ vào việc phân bổ gậy tương ứng.

Trong các trận đấu bốn người và đấu lỗ lựa chọn driver thì gậy được nhận căn cứ vào bảng phân bổ gậy cho Nam .

Khi nào áp dụng gậy điểm chấp, Điểm chấp dương

Một gôn thủ với Điểm chấp của sân dương phải cộng thêm gậy theo bảng phân bổ gậy bắt đầu với lỗ gậy điểm chấp thứ 18. Ví dụ, khi gôn thủ có Điểm chấp của sân dương thi đấu trong đấu gậy đồng đội, một bên có Điểm chấp +1 phải cộng thêm 1 gậy vào điểm trên lỗ được chỉ định là lỗ điểm chấp thứ 18. Trong đấu lỗ, nếu bên có điểm chấp thấp hơn có Điểm chấp của sân + 1, thì bên đó chơi đạt tiêu chuẩn, thì cộng 1 gậy vào Điểm chấp của sân của bên kia. (xem Quyết định 9-3a/1. 9-3a/2 và 9-3a/3). Khi một gôn thủ có điểm chấp dương là thành viên một bên chơi, thì tỷ lệ cho phép đổi với các thể thức thi đấu khác nhau (như đã đề cập trong mục 9-4) làm cho Điểm chấp của sân gần 0 hơn (ví dụ 50% của +4 là +2). Điều này xảy ra để tỷ lệ áp dụng với các gôn thủ có Điểm chấp dương và các thành viên khác của bên kia càng gần nhau càng tốt.

Ví dụ: Ở bên chơi A-B, gôn thủ A có Điểm chấp của sân +5 và gôn thủ B có Điểm chấp của sân +10. Tổng số Điểm chấp của sân là 15 gậy. Trong một trận đấu mà có 80% Handicap của mỗi gôn thủ được sử dụng thì Điểm chấp của sân của gôn thủ A sẽ thành +4 ($+5 \times 80\%$) và gôn thủ B là 8 ($10 \times 80\%$). Tổng số Điểm chấp của sau khi áp dụng tỷ lệ cho phép là 12 (80% của tổng số 15 gậy ban đầu).

Gôn Thủ Thi Đấu Từ Các Tee Khác Nhau Hoặc Gôn Thủ Nam Từ Cùng Tee

(i) Từ tee khác nhau: Nam vs. Nam, Nữ vs. Nữ; Nữ vs. Nam

Các tee khác nhau thường có các giá trị độ khó khác nhau. Vì độ khó của sân phản ánh điểm khả năng nhất của những gôn thủ tiêu chuẩn ghi được, nên những sân được đánh giá cao hơn sẽ khó hơn, nên gôn thủ đánh bóng từ tee với độ khó cao hơn sẽ được nhận thêm gậy bằng với điểm chênh lệch của mỗi độ khó của sân, kết quả được làm tròn đến số nguyên gần nhất (0.5 trở lên được làm tròn). (xem Quyết định 3-2/1)

Ví dụ 1: Nếu gôn thủ Nam đánh bóng từ tee giữa với Độ khó của sân giành cho Nam là 70.3 đấu với gôn thủ Nam đánh bóng từ tee sau với độ khó 72.6, gôn thủ Nam đánh bóng từ tee sau sẽ được cộng 2 gậy($72.6 - 70.3 = 2.3$ được làm tròn thành 2) vào Điểm chấp của sân.

Ví dụ 2: Nếu gôn thủ Nữ đánh bóng từ tee trước với Độ khó của sân giành cho Nữ là 73.4 thi đấu với gôn thủ Nam đánh bóng từ tee sau với Độ khó của sân giành cho Nam là 70.9, gôn thủ Nữ sẽ được cộng 3 gậy($73.4 - 70.9 = 2.5$ được làm tròn thành 3) vào Điểm chấp của sân.

(ii) Cùng tee: Nam vs. Nữ

Gôn thủ Nam và Nữ đánh bóng từ cùng tee sẽ có các giá trị khác nhau. Vì Độ khó của sân dành cho Nữ thường cao hơn nên gôn thủ Nữ được nhận thêm gậy bằng với điểm chênh lệch giữa các giá trị, với 0.5 trở lên được làm tròn.

Ví dụ: nếu gôn thủ Nữ đánh bóng từ tee giữa với Độ khó của sân giành cho Nữ là 77.3 đấu với gôn thủ Nam đánh bóng từ tee giữa với Độ khó của sân giành cho Nam là 70.9, gôn thủ Nữ sẽ được cộng 6 gậy($77.3 - 70.9 = 6.4$ được làm tròn thành 6) vào Điểm chấp của sân.

(iii) Trận đấu 4 người sử dụng Tee khác nhau hoặc Nam và Nữ sử dụng cùng tee

Trong trận đấu bốn người sử dụng tee khác nhau hoặc Nam và nữ từ cùng tee, gôn thủ sử dụng một nửa điểm chênh lệch giữa độ khó của sân và tee.

Ví dụ: Một Gôn thủ Nam A và gôn thủ nữ B là đồng đội trong trận đấu bốn người đấu với gôn thủ Nam C và gôn thủ nữ D. Nam chơi tee trắng với độ khó 71.2, nữ chơi tee đỏ với độ khó 73.6. Điểm chênh lệch của 2 chỉ số là 2.4. Sau khi xác định được Điểm chấp của sân của mỗi đội, một nửa điểm chênh lệch giữa các chỉ số độ khó (1 gậy) sẽ được cộng vào Điểm chấp của sân của mỗi đội, kết quả được làm tròn đến số nguyên gần nhất (0.5 trở lên được làm tròn). Nếu cả A và B đều là Nam, quy trình chỉ được áp dụng với đội C-D (một Nam và một nữ)

Trong thi đấu bốn người mà các bên sử dụng tee khác nhau, đội nào đánh bóng từ tee có độ khó cao hơn sẽ nhận thêm số gậy bằng với điểm chênh lệch giữa các chỉ số độ khó, kết quả được làm tròn đến số nguyên gần nhất (0.5 trở lên được làm tròn). (xem Quyết định 3-5/1)

Ví dụ: Gôn thủ Nam A và gôn thủ Nam C là đồng đội trong trận đấu bốn người đấu với gôn thủ nữ B và gôn thủ nữ D. Nam chơi tee trắng với độ khó 71.2, nữ chơi tee đỏ với độ khó 73.6. Điểm chênh lệch của 2 chỉ số là 2.4. Sau khi xác định được Điểm chấp của sân của mỗi đội, 100% điểm chênh lệch giữa các chỉ số độ khó (2 gậy) sẽ được cộng vào Điểm chấp của sân của đội nữ.

Lưu ý: Số gậy thêm được nhận theo quy trình này sẽ không liên quan đến áp dụng ESC để tính điểm chấp. (xem mục 4-3, ví dụ 3).

9-4. Tỷ Lệ Điểm Chấp Cho Phép

Tỷ lệ điểm chấp cho phép không ảnh hưởng đến xác định Hệ Số Điểm Chấp, tuy nhiên việc sử dụng chúng được khuyên dùng để có một trận đấu công bằng.

Một Hệ Số Điểm Chấp được gắn liền với 18 lỗ. Mỗi tỷ lệ cho phép trong mục 9-4 được áp dụng cho vòng 18 lỗ mặc dù trận đấu bao gồm nhiều hơn 1 vòng. Tỷ lệ cho phép được sử dụng để các thể thức thi đấu được công bằng. Trong một vài thể thức thi đấu, sử dụng 100% Điểm chấp của sân sẽ công bằng cho người chơi. Tuy nhiên, trong thi đấu đồng đội, bên có điểm chấp cao hơn sẽ có lợi hơn bên có điểm chấp thấp hơn. Tỷ lệ nhỏ hơn Điểm chấp của sân được khuyên dùng trong thi đấu đồng đội.

Để tính đúng Tỷ lệ điểm chấp cho phép :

Bước 1: Đầu tiên gôn thủ phải xác định Điểm chấp của sân (từ tee sẽ chơi)

Bước 2: Sau đó gôn thủ nên áp dụng Tỷ lệ cho phép theo thể thức thích hợp

Bước 3: Trong đấu gậy 4 bóng, nếu Điểm chấp của sân của các gôn thủ trong một đội chênh lệch hơn 8 gậy thì mỗi đội sẽ bị giảm đi 10% (xem Lưu ý trong mục 9-4b(ii).)

Bước 4: Nếu các gôn thủ thi đấu khác tee hoặc gôn thủ Nam và nữ thi đấu cùng tee (xem mục 3-5 và 9-3c), gôn thủ phải áp dụng điều chỉnh đối với điểm chênh lệch giữa độ khó của các tee.

Ví dụ, một trận đấu mà gôn thủ sử dụng Tỷ lệ điểm chấp cho phép là 80% chơi từ 2 tee với điểm chênh lệch giữa độ khó các tee là 4 gậy. Gôn thủ A với Điểm chấp của sân 30 đầu tiên sẽ bị giảm xuống 6 gậy ($30 \times 80\% = 24$), sau đó tăng lên 4 gậy là 28 gậy ($24+4=28$). Nếu điều chỉnh lại thứ tự trên ngược lên thì ra kết quả sai. Điểm chấp của sân của A là 30 lúc đầu sẽ tăng lên 4 gậy là 34 ($30+4=34$), sau đó giảm xuống 7 gậy còn 27 ($34 \times 80\% = 27,2$, làm tròn xuống 27) – mất 1 gậy.

Điểm điều chỉnh trong bước 4 được cộng vào Điểm chấp của sân ngay cả khi nó khiến cho Điểm chấp của sân vượt quá Hệ Số Điểm Chấp tối đa. (xem mục 3-4)

Lưu ý 1: Trong đấu lỗ gôn thủ có điểm chấp thấp hơn chơi đạt chuẩn, và vì bước 4 không đạt chuẩn nên lặp lại bước 2 nếu cần thiết.

Lưu ý 2: Nếu tỉ lệ phần trăm kết quả Điểm chấp của sân của gôn thủ là một số thập phân ở bước 2 và bước 3 thì được làm tròn đến số nguyên gần nhất (0.5 trở lên được làm tròn).

* a Đấu Lỗ

Trong đấu lỗ, thắng thua được quyết định bằng số lỗ. Trừ khi có quy định khác trong Luật Gôn, phần thắng trong đấu lỗ sẽ giành cho bên nào đưa bóng vào lỗ gôn với số gậy ít hơn. Trong một trận đấu theo điểm chấp, bên nào có Điểm net thấp hơn sẽ thắng (xem Quyết định 9-4a/3). Phần thắng trong thi đấu lỗ (gồm một Vòng quy chuẩn, trừ quy định khác của Ban Tổ chức) sẽ thuộc về bên nào dẫn trước với tỷ số cao hơn giữa số lỗ đã đánh và số lỗ chưa đánh. Để giải quyết trận hòa, Ban tổ chức có thể kéo dài một Vòng quy chuẩn thêm nhiều lỗ theo yêu cầu của trận đấu cho đến khi có người thắng cuộc. (Luật gôn 2-1, 2-3). Hội Đồng Điểm Chấp cũng phải xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép trước khi điều chỉnh cho những trận đấu khác tee, hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee. (xem mục 9-3c).

(i.) Đấu Lỗ Đơn

Trong đấu lỗ đơn, phần thắng sẽ thuộc về bên nào dẫn trước với tỷ số cao hơn giữa số lỗ đã đánh và số lỗ chưa đánh. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép,

phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Gôn thủ có điểm chấp cao hơn sẽ được nhận điểm chênh lệch trọn vẹn trong Điểm chấp của sân giữa 2 gôn thủ; gôn thủ có điểm chấp thấp hơn chơi đạt chuẩn. (xem Quyết định 9-4a/1).

Ví dụ: Một gôn thủ có Điểm chấp của sân 17 nhận được 4 gậy từ gôn thủ có Điểm chấp của sân 13. Gôn thủ này nhận gậy cho 4 lỗ đầu tiên được phân bổ điểm.

(ii.) Đấu lỗ đơn vs. Par hoặc Bogey

Thi đấu bogey hoặc par là thể thức thi đấu theo số điểm cố định cho mỗi lỗ. Các tính điểm cũng như trong đấu lỗ. Lỗ nào gôn thủ không ghi điểm coi như bị thua. Người thắng cuộc là gôn thủ thắng nhiều lỗ gôn nhất. (Luật Gôn, Luật 32-1). Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Mỗi gôn thủ được nhận 100% Điểm chấp của sân. *Ví dụ:* Gôn thủ A với Điểm chấp của sân 17 nhận được 1 gậy cho 17 lỗ điểm chấp đầu tiên.

(iii.) Đấu lỗ 4 bóng

Trong đấu lỗ 4 bóng, hai gôn thủ lấy bóng vị trí tốt hơn của mình đấu với bóng thắng thế của hai gôn thủ khác (Luật Gôn, Luật 30 và các định nghĩa). Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Điểm chấp của sân của cả bốn gôn thủ sẽ được tính theo gôn thủ có số điểm thấp nhất, người lúc đó chơi đạt chuẩn. Mỗi gôn thủ trong số 3 người còn lại được phép nhận 100% Điểm chênh lệch. (Xem Quyết định 9-4a/2, 9-4a/3).

Ví dụ: Các gôn thủ A, B, C và D có Điểm chấp của sân lần lượt là 5, 10, 15 và 20. Gôn thủ A chơi đạt chuẩn, B nhận được 5 gậy, C nhận được 10 gậy và D nhận được 15 gậy. Trong đấu lỗ 4 bóng, gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng. Ban tổ chức giải đấu chỉ định các tee để chơi. (xem mục 9-3a).

(iv.) Đấu lỗ 4 Bóng vs. Đấu Par Hoặc Bogey

Trong đấu lỗ 4 bóng vs.par hoặc bogey, hai gôn thủ lấy bóng có vị trí tốt hơn của mình đấu với bóng thắng thế của hai gôn thủ khác ở mỗi lỗ. Đội thắng cuộc là đội thắng nhiều lỗ gôn nhất. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp

dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Nam nhận 90 % Điểm chấp của sân, Nữ nhận 95% Điểm chấp của sân.

Ví dụ: Bên chơi Nam A-B, gôn thủ A với Điểm chấp của sân 10 sẽ nhận được 9 gậy ($10 \times 90\% = 9$) và gôn thủ B với Điểm chấp của sân 16 sẽ nhận 14 gậy ($16 \times 90\% = 14,4$ làm tròn thành 14). Gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

(v.) **Tổng điểm của đấu lỗ đồng đội**

Hai gôn thủ tạo thành một bên chơi nhưng chơi bóng riêng. Tổng số điểm của họ cho mỗi lỗ là số điểm được ghi cho mỗi bên. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Điểm chấp của sân của cả bốn gôn thủ sẽ được tính theo gôn thủ có số điểm thấp nhất, người lúc đó chơi đạt chuẩn. Mỗi gôn thủ trong số 3 người còn lại được phép nhận 100% Điểm chênh lệch.

Ví dụ: Bên chơi A-B gồm gôn thủ A với Điểm chấp của sân 5 và gôn thủ B với Điểm chấp của sân 10. Bên chơi C-D gồm gôn thủ C với Điểm chấp của sân 15 và gôn thủ D với Điểm chấp của sân 20. Gôn thủ A chơi đạt chuẩn, B nhận 5 gậy, C nhận được 10 gậy và D nhận được 15 gậy.

(vi.) **Đấu lỗ 4 bóng đấu bóng tốt nhất vs. Par hoặc bogey**

Trong đấu lỗ 4 bóng đấu bóng tốt nhất với par hoặc bogey, bốn gôn thủ chọn ra bóng có vị trí tốt nhất của mình để đấu với Par hoặc bogey trong mỗi lỗ. Đội thắng cuộc là đội thắng nhiều lỗ gôn nhất. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Gôn thủ Nam nhận 80% Điểm chấp của sân, Gôn thủ nữ nhận 90% Điểm chấp của sân

Ví dụ: Bên chơi Nam A-B-C-D với Điểm chấp của sân lần lượt là 5,10,15,20 sẽ nhận 80% Điểm chấp của sân (lần lượt là 4,8,12,16). Bóng tốt nhất trong bốn bóng sẽ được sử dụng để ghi Par hoặc Bogey. Gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

* b. Đầu lỗ

Trong đấu lỗ bốn người, hai người đấu với hai người và mỗi bên đánh một bóng. Trong một Vòng quy chuẩn bất kỳ, các đội sẽ thi đấu lần lượt từ các khu phát bóng và lần lượt thay phiên nhau trong lượt đánh bóng tới lỗ gôn. (Luật Gôn, Luật 29-1, và các Định nghĩa). Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c (iii) trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Tỷ lệ điểm chấp cho phép là 50% giữa các đội. (khi chọn cú đánh driver, Tỷ lệ cho phép là 40%).

Ví dụ: Bên chơi A-B với Điểm chấp của sân tổng cộng là 15 thi đấu với bên C-D với Điểm chấp của sân 36. Bên có điểm chấp cao hơn C-D nhận 11 gậy ($36-15=21 \times 50\% = 10.5$ làm tròn thành 11). Gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

(i.) Đầu lỗ bốn người với Par và bogey.

Là trận đấu gôn thủ đấu par hoặc bogey. Người thắng cuộc là gôn thủ đánh thắng được nhiều lỗ gôn nhất. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Tỷ lệ cho phép là 50% tổng Điểm chấp của sân giữa các gôn thủ cùng đội. (driver khi được lựa chọn, Tỷ lệ cho phép là 40%).

Ví dụ: Ở bên chơi A-B, gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 5 và gôn thủ B có Điểm chấp của sân là 10. Bên A-B nhận 8 gậy ($15 \times 50\% = 7.5$, làm tròn thành 8). Gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

(ii.) Đầu lỗ Chapman hay Pinehurst

Trong đấu lỗ Chapman hay Pinehurst, hai người đấu với hai người. Mỗi bên sẽ thi đấu từ các khu phát bóng nhưng chơi bóng của đồng đội ở cú đánh thứ 2. Sau cú đánh thứ 2, các bên chọn bóng mà mình có thể ghi điểm tốt, và chơi quả bóng đó thay phiên nhau để hoàn thành lỗ gôn. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c (iii) trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Cùng đội người có Điểm chấp của sân thấp hơn nhận 60% Điểm chấp của sân. Người có Điểm chấp cao hơn nhận 40% Điểm chấp của sân. Đội có

Điểm chấp của sân cao hơn sẽ nhận điểm chênh lệch giữa các Điểm chấp của sân của mỗi bên chơi. Bên có điểm thấp hơn chơi đạt chuẩn.

Ví dụ: Đội chơi A-B gồm gôn thủ A với Điểm chấp của sân là 5 và gôn thủ B với Điểm chấp của sân là 10. Gôn thủ A ($5 \times 60\% = 3$) + gôn thủ B ($10 \times 40\% = 4$) = 7 gậy cho bên A-B ($3 + 4 = 7$). Đội chơi C-D gồm gôn thủ C với Điểm chấp của sân là 14 và gôn thủ D với Điểm chấp của sân là 17. Gôn thủ C ($14 \times 60\% = 8.4$ làm tròn thành 8) + gôn thủ D ($17 \times 40\% = 6.8$, làm tròn thành 7) = 15.

Bên A-B chơi đạt chuẩn còn bên C-D nhận 1 gậy cho mỗi lỗ trên 8 lỗ điểm chấp đầu tiên được nhận gậy.

(iii.) .Đấu Gậy

Đấu thủ chơi Vòng quy chuẩn hoặc nhiều vòng mà ít gậy nhất sau khi trừ đi Điểm chấp sẽ là người thắng cuộc (Luật Gôn, Luật 33-1). Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

(iv.) Đấu Gậy Cá Nhân

Tỷ lệ cho phép: Mỗi đấu thủ nhận 100% Điểm chấp của sân. Điểm chấp của sân dương phải được cộng vào điểm tổng để xác định Điểm net.)

Ví dụ: Gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 10 và ghi 82 điểm. Điểm net của A là 72. Gôn thủ B có Điểm chấp của sân là +2 và ghi 70 điểm. Điểm net của B là 72.

(v.) Đấu Gậy 4 Bóng

Trong đấu gậy 4 bóng, 2 người chơi là đồng đội của nhau và mỗi người tự đánh bóng của mình cho đến khi hoàn thành hố. Kết quả thấp hơn được chọn là kết quả của hố đó cho đội.. (Luật Gôn, Luật 31 và các Định nghĩa). Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Nam nhận 90% Điểm chấp của sân, Nữ nhận 95% Điểm chấp của sân.

Ví dụ 1: Ở đội chơi A-B, gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 8 và gôn thủ B có Điểm chấp của sân là 20. Theo tỷ lệ cho phép 90%, gôn thủ A nhận được 7 gậy ($8 \times 90\% = 7.2$, làm tròn thành 7) và gôn thủ B nhận 18 gậy ($20 \times 90\% = 18$). Trong đấu gậy

4 bóng kết hợp, gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ, và gôn thủ phải đánh bóng từ Tee do Ban tổ chức chỉ định.

Ví dụ 2: Nếu gôn thủ Nam đánh bóng từ Tee giữa và nữ từ Tee trước, thì số gậy cáp cho Nam tính từ tee giữa, và nữ tính từ tee trước. Lưu ý: Ban tổ chức nên xem xét điều kiện của trận đấu gậy 4 bóng mà trong đó Điểm chấp của sân (sau khi áp dụng tỷ lệ cho phép) của thành viên mỗi bên không chênh lệch nhiều hơn 8 gậy. Bên có điểm chênh lớn sẽ có lợi hơn bên có điểm chênh nhỏ. Nếu không thể tránh được điểm chênh nhiều hơn 8 thì Điểm chấp của sân của mỗi thành viên bên có lợi hơn nên được áp dụng giảm thêm 10%.

Ví dụ 3: Trong ví dụ 1, các thành viên của một bên có điểm chênh nhiều hơn 8 (sau khi áp dụng tỷ lệ cho phép, 18-7=11). Vì vậy, cả 2 gôn thủ sau đó đều phải giảm thêm 10% dựa trên Điểm chấp của sân đã được làm tròn. Gôn thủ A nhận 6 gậy ($7 \times 10\% = 7; 7 - 0.7 = 6.3$, làm tròn thành 6) và gôn thủ B nhận 16 gậy ($18 \times 10\% = 1.8; 18 - 1.8 = 16.2$ làm tròn thành 16). Gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

(vi.) Tổng Số Điểm Của Các Bên Trong Đấu Gậy

Theo hình thức này, hai gôn thủ tạo thành một bên chơi, mỗi người tự chơi bóng của mình và tổng số điểm cho mỗi vòng chơi là điểm của bên chơi. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Các bên chơi nhận 100% Điểm chấp của sân.

Ví dụ: Gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 12 và ghi 87 điểm. Gôn thủ B là đồng đội của A có Điểm chấp của sân là 26 và ghi 101 điểm. Điểm của đội sẽ là: $(87 - 12) + (101 - 26) = 75 + 75 = 150$.

(vii.) Đấu Bóng Tốt Nhất Trong Đấu Gậy 4 Bóng

Trong đấu bóng tốt nhất đấu gậy 4 bóng, 4 gôn thủ chọn ghi điểm tốt nhất của mình ở mỗi lỗ. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Gôn thủ Nam nhận 80% Điểm chấp của sân, gôn thủ nữ nhận 90% Điểm chấp của sân.

Ví dụ: Ở đội chơi A-B-C-D (trong đó A,B là Nam, C, D là nữ), gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 8 nhận được 6 gậy ($8 \times 80\% = 6.4$, làm tròn thành 6). Gôn thủ B có

Điểm chấp của sân là 10 nhận được 8 gậy ($10 \times 80\% = 8$). Gôn thủ C có Điểm chấp của sân là 12 nhận được 11 gậy ($12 \times 90\% = 10.8$, làm tròn thành 11). Gôn thủ D có Điểm chấp của sân là 14 nhận 13 gậy ($14 \times 90\% = 12.6$, làm tròn thành 13). Điểm net nhỏ nhất cho mỗi lỗ sẽ được tính theo điểm tổng của Vòng quy chuẩn. Gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

(viii.) Hai Bóng Tốt Nhất Trong Đấu Gậy 4 Bóng

Trong đấu gậy hai bóng tốt nhất, 4 gôn thủ ghi điểm với 2 bóng tốt nhất ở mỗi lỗ. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Nam nhận 90% Điểm chấp của sân, Nữ nhận 95% Điểm chấp của sân.

Ví dụ: Ở bên chơi toàn nữ A-B-C-D, gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 11 nhận được 10 gậy ($11 \times 95\% = 10.4$, làm tròn thành 10). Gôn thủ B có Điểm chấp của sân là 16 nhận được 15 gậy ($16 \times 95\% = 15.2$, làm tròn thành 15). Gôn thủ C có Điểm chấp của sân là 22 nhận được 21 gậy ($22 \times 95\% = 20.9$, làm tròn thành 21). Gôn thủ D có Điểm chấp của sân là 35 nhận 33 gậy ($35 \times 95\% = 33.25$, làm tròn thành 33). Gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

(ix.) Đấu Gậy Bốn Người

Trong đấu gậy nhóm bốn người, đồng đội cùng đánh một quả bóng. Người cùng đội sẽ thi đấu lần lượt từ các khu phát bóng và lần lượt thay phiên nhau trong lượt đánh bóng tới lỗ gôn. (Luật Gôn, Luật 29-1). Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Tỷ lệ cho phép là 50% Điểm chấp của sân tổng cộng của các thành viên trong mỗi bên chơi. Khi driver được lựa chọn, Tỷ lệ cho phép là 40%. Bên có Điểm chấp của sân dương phải được cộng vào tổng điểm để xác định Điểm net.

Ví dụ: Ở bên chơi A-B, gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 5 và gôn thủ B có Điểm chấp của sân là 12. Điểm chấp của sân tổng cộng là 17. Bên chơi A-B sẽ nhận 9 gậy ($17 \times 50\% = 8.5$, làm tròn thành 9).

(x.) Đấu Gậy Chapman Hoặc Pinehurst

Trong đấu gậy Chapman hoặc Pinehurst, hai gôn thủ chơi trong một đội, mỗi bên thi đấu từ các khu phát bóng và đánh bóng của đồng đội ở cú đánh thứ 2. Sau cú đánh

thứ 2, các bên chọn bóng mà mình dễ ghi điểm, và chơi quả bóng đó thay phiên nhau để hoàn thành lỗ gôn. Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Bên có Điểm chấp của sân thấp hơn nhận 60% Điểm chấp của sân. Bên có Điểm chấp của sân cao hơn nhận 40% Điểm chấp của sân.

Ví dụ: Ở bên chơi A-B, gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 10 và gôn thủ B có Điểm chấp của sân là 18. 60% Điểm chấp của sân của A là 6 ($10 \times 60\% = 6$): 40% Điểm chấp của sân của B là 7 ($18 \times 40\% = 7.2$, làm tròn thành 7), vậy tổng số gậy là 13. Bên chơi A-B sẽ nhận 13 gậy.

(xi.) Đấu Stableford

Cách tính điểm trong đấu Stableford được thực hiện dựa trên số điểm thưởng (thường là par hoặc net par) cho mỗi lỗ gôn theo quy định dưới đây:

Người thắng cuộc là người dành được số điểm thưởng cao nhất. (Luật Gôn, Luật 32-1b). Sau khi xác định tỷ lệ điểm chấp cho phép, phải áp dụng mục 9-3c trong trận đấu khác tee hoặc trong những trận đấu giữa Nam vs. Nữ cùng tee.

Tỷ lệ cho phép: Gôn thủ được sử dụng 100% Điểm chấp của sân, và số gậy được phân bổ trên Bảng phân bổ gậy của gôn thủ.

Lỗ đã chơi	Điểm thưởng
Hơn hai điểm trở lên so với điểm chuẩn hoặc không ghi điểm	0
Hơn một gậy so với điểm chuẩn	1
Bằng điểm chuẩn	2
Dưới điểm chuẩn 1 gậy	3
Dưới điểm chuẩn 2 gậy	4
Dưới điểm chuẩn 3 gậy	5
Dưới điểm chuẩn 4 gậy	6

Ví dụ: Gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 16 trong trận đấu Stableford dựa trên Điểm net với par là điểm chuẩn cố định. Tổng số gậy thực của gôn thủ A là 5 trên lỗ par 4 lỗ đó được quy định là hố có gậy điểm chấp là 15 và kết quả sẽ tính Điểm net là 4 (par). Gôn thủ A được nhận 2 điểm cho lỗ này.

* c Bảng Tỷ Lệ Cho Phép Tính Điểm Chấp Của Sân

Bảng sau cung cấp số liệu tham khảo nhanh Điểm chấp của sân đã điều chỉnh theo tỷ lệ cho phép tính điểm chấp được đề cập ở trên.

BẢNG TỶ LỆ CHO PHÉP TÍNH ĐIỂM CHẤP CỦA SÂN

Điểm chấp của sân	Tỷ lệ cho phép			Điểm chấp của sân	Tỷ lệ cho phép		
	80%	90%	95%		80%	90%	95%
1	1	1	1	26	21	23	25
2	2	2	2	27	22	24	26
3	2	3	3	28	22	25	27
4	3	4	4	29	23	26	28
5	4	5	5	30	24	27	29
6	5	5	6	31	25	28	29
7	6	6	7	32	26	29	30
8	6	7	8	33	26	30	31
9	7	8	9	34	27	31	32
10	8	9	10	35	28	32	33
11	9	10	10	36	29	32	34
12	10	11	11	37	30	33	35
13	10	12	12	38	30	34	36
14	11	13	13	39	31	35	37
15	12	14	14	40	32	36	38
16	13	14	15	41	33	37	39
17	14	15	16	42	34	38	40
18	14	16	17	43	34	39	41
19	15	17	18	44	35	40	42
20	16	18	19	45	36	41	43
21	17	19	20	46	37	41	44
22	18	20	21	47	38	42	45
23	18	21	22	48	38	43	46
24	19	22	23	49	39	44	47
25	20	23	24	50	40	45	48

9-5. Bảng Đầu

Theo Luật 33-1 Luật Gôn, trách nhiệm của Hội Đồng là thiết lập điều kiện thi đấu. Điều này bao gồm việc lập ra các bảng đấu dựa theo điểm chấp.

* a. Đấu Lỗ

Trong đấu lỗ, thông thường số lượng các gôn thủ hoặc các đội trong một Bảng nên được xếp theo “bốc thăm theo số thứ tự” thích hợp 8, 16, 32, và 64 – xem bên dưới. Các gôn thủ hoặc các đội chơi trong mỗi bảng đấu có thể được sắp xếp dựa trên cơ sở Hệ Số Điểm Chấp hoặc Điểm chấp của sân (trước bất kỳ điều chỉnh thêm gậy nào mà dựa trên việc áp dụng tỷ lệ cho phép tính điểm chấp hoặc cho các gôn thủ thi đấu với độ khó của sân khác nhau). Trong trường hợp đó, nếu có 16 bảng đấu mà 16 gôn thủ có điểm chấp thấp nhất (hoặc bảng 16 người chơi với điểm chấp tổng cộng thấp nhất) sẽ là Championship Flight, bảng 16 gôn thủ hoặc nhóm chơi giỏi nhất tính theo điểm chấp tiếp theo sẽ là First Flight và tiếp tục tương tự như vậy.

Một phương pháp khác xếp nhóm cho các gôn thủ hoặc các đội chơi theo bảng thường được sử dụng đó là đấu gậy vòng loại. Nếu dùng phương pháp này và có bảng 16 người đấu thì 16 gôn thủ hoặc 16 đội chơi với điểm số thấp nhất trong vòng loại sẽ là Championship Flight. Nếu có các nhóm khác sau Championship Flight , thì 16 gôn thủ hoặc đội chơi với điểm số thấp nhất tiếp theo sẽ là First Flight, và tương tự. Hòa trong vị trí cuối cùng trong Championship Flight nên được xác định bằng cách đấu lại đọ theo từng hố (trận đấu quyết định)và gôn thủ cần được thông báo trước về thời gian và vị trí của trận đấu quyết định. – xem Mục 9-6 trong Cẩm nang điểm chấp Golf Việt Nam về phương pháp khuyên dùng của Golf Việt Nam .

Trong trường hợp một trận đấu lỗ mà các bảng đấu được xếp thông qua vòng loại, thì vòng loại phải được thực hiện theo tiêu chuẩn hoặc trên cơ sở điểm chấp. Nếu không muốn có gôn thủ có điểm chấp thấp và cao thi đấu với nhau trong trận đấu thì nên tổ chức vòng loại đấu theo điểm tiêu chuẩn. Mặc dù bốc thăm cho đấu lỗ có thể hoàn toàn là may rủi. hoặc một số người chơi khác nhau chỉ $\frac{1}{4}$ hoặc $\frac{1}{8}$ điểm Bốc thăm theo thứ tự vẫn được khuyên dùng nếu các nhóm đấu được quyết định thông qua vòng loại. Khi dùng phương pháp bốc thăm theo thứ tự, mỗi gôn thủ được cấp 1 số dựa trên điểm số vòng loại của họ. Người có điểm thấp nhất là số 1, người có điểm thấp thứ 2 là số 2 và tương tự. Theo phương pháp này, gôn thủ được ghép cặp với gôn thủ khác bằng số như sau:

Để sắp xếp vị trí bốc thăm, xem các khuyến nghị trong Luật Gôn, Phụ lục B, Phần 10.

Lưu ý: Nếu thiếu gôn thủ trong một nhom đấu thì sẽ sử dụng phiếu đặc cách. Nếu có một phiếu đặc cách thì gôn thủ ở vị trí số 1 trong danh sách rút thăm sẽ nhận nó. Nếu có 2 phiếu đặc cách thì gôn thủ ở vị trí số 1 và số 2 sẽ nhận được và tương tự. Nếu trận đấu có nhiều bảng đấu, Hội Đồng nên sắp xếp nhiều nhom nhất có thể trước khi dùng phiếu đặc cách. Phiếu phụ nên được dùng cho nhom đấu cuối tốt nhất.

* b. Đấu Gậy

Nếu trận đấu gồm có các đấu thủ có điểm chấp cao và thấp, Hội Đồng phải xếp nhom đấu để mỗi đấu thủ được thi đấu với đấu thủ có khả năng tương xứng. Mức điểm chấp cho mỗi Bảng đấu là tùy thuộc vào Hội Đồng cũng như việc các Bảng đấu được sắp xếp sử dụng Hệ Số Điểm Chấp hoặc Điểm chấp của sân (trước bất kỳ điều chỉnh thêm gậy nào mà dựa trên việc áp dụng tỷ lệ cho phép tính điểm chấp hoặc cho các gôn thủ thi đấu với độ khó của sân khác nhau).

Ví dụ, trong đấu gậy cá nhân Bảng A gồm có các đấu thủ với điểm chấp thấp hơn hoặc bằng 9, Bảng B gồm các đấu thủ với điểm chấp từ 10 đến 19, Bảng C từ 20 đến 29, và Bảng D từ 30 trở lên. Bất kỳ chọn lựa nào đều phải đợi cho đến khi hoàn thành danh sách các nhom và lập các nhom với các gôn thủ có điểm chấp đều nhau trong danh sách.

Upper Half	Lower Half	Upper Half	Lower Half
64 Vòng loại		32 Vòng loại	
1 vs. 64	2 vs. 63	1 vs. 32	2 vs. 31
32 vs. 33	31 vs. 34	16 vs. 17	15 vs. 18
16 vs. 49	15 vs. 50	8 vs. 25	7 vs. 26
17 vs. 48	18 vs. 47	9 vs. 24	10 vs. 23
8 vs. 57	7 vs. 58	4 vs. 29	3 vs. 30
25 vs. 40	26 vs. 39	13 vs. 20	14 vs. 19
9 vs. 56	10 vs. 55	5 vs. 28	6 vs. 27
24 vs. 41	23 vs. 42	12 vs. 21	11 vs. 22
4 vs. 61	3 vs. 62	16 Vòng loại	
29 vs. 36	30 vs. 35	1 vs. 16	2 vs. 15
13 vs. 52	14 vs. 51	8 vs. 9	7 vs. 10

20 vs. 45	19 vs. 46	4 vs. 13	3 vs. 14
5 vs. 60	6 vs. 59	5 vs. 12	6 vs. 11
28 vs. 37	27 vs. 38	8 Vòng loại	
12 vs. 53	11 vs. 54	1 vs. 8	2 vs. 7
21 vs. 44	22 vs. 43	4 vs. 5	3 vs. 6

9-6. Cách Thức Xác định khi Trận Hòa

(Luật Gôn, Phụ Lục I)

Để tham khảo, một bên chơi là một gôn thủ, hoặc 2 hay nhiều gôn thủ là đồng đội. Bên chơi được xem là đồng nghĩa với thuật ngữ “Đội”.

Luật 33-6 trao cho Ban tổ chức giải đấu quyền xác định xem khi trận đấu hòa thì được quyết định như thế nào. Quyết định này phải được công bố sớm.

Golf Việt Nam khuyến nghị:

(i.) Đấu Lỗ

Một trận đấu hòa nên được đấu thêm lỗ (play-off) cho đến khi một bên dành chiến thắng. Trận đấu lại nên bắt đầu trên lỗ lúc bắt đầu trận đấu. Trong một trận đấu điểm chấp, gậy chấp được phép sử dụng như trong Vòng quy chuẩn.

(ii.) Đấu Gậy

Trong trận đấu gậy sử dụng điểm chấp khi hòa thì nên đấu lại. Số lỗ đấu lại có thể ở cả 18 lỗ hoặc ít hơn theo chỉ định của Hội Đồng. Nên đấu lại ít nhất là 3 lỗ gôn.

Nếu đấu lại ít hơn 18 lỗ và hình thức thi đấu mà việc phân bổ gậy điểm chấp ở các hố không ảnh hưởng như đấu gậy cá nhân thì tỷ lệ đấu 18 lỗ nên được áp dụng với Điểm chấp của gôn thủ. 0.5 điểm trở lên được làm tròn thành 1 gậy.

Ví dụ 1: Trong một cuộc thi đấu gậy, A có Điểm chấp của sân là 10 và B có Điểm chấp của sân là 7. Nếu Hội Đồng quyết định tổ chức một trận đấu lại 9 lỗ (50% của 18 lỗ), điểm của A sẽ phải trừ đi 5 gậy, điểm của B sẽ trừ đi 4 gậy.

Nếu đấu lại ít hơn 18 lỗ và hình thức thi đấu mà việc phân bổ gậy điểm chấp có liên quan như trong đấu gậy 4 bóng và đấu stableford, thì gậy chấp được cấp như trong các trận đấu sử dụng Bảng phân bổ gậy tương ứng của gôn thủ.

Ví dụ 2: Trong một trận đấu gậy 4 bóng, bên chơi A-B gồm có gôn thủ A với Điểm chấp của sân là 10 và B với Điểm chấp của sân là 7 (sau khi đã áp dụng tỷ lệ cho phép). Nếu các lỗ gậy được phân bổ sao cho các lỗ gậy lẻ vào 9 lỗ trước và các lỗ chẵn vào 9 lỗ sau và thực hiện đấu lại qua 9 lỗ sau, gôn thủ A sẽ nhận được 1 gậy ở các lỗ 2, 4, 6, 8 và 10 (tổng 5 gậy) và B nhận được 1 gậy ở lỗ 2, 4, 6 (tổng 3 gậy).

(iii.) Đấu lại vẫn không phân thắng bại ;So Sánh Phiếu Ghi Điểm.

Nếu trong trận đấu lại của bất kỳ thức nào mà vẫn hòa thì việc so sánh các phiếu ghi điểm được khuyến nghị nên dùng. Cách thức so sánh phiếu ghi điểm cần được thông báo trước và cũng cần quy định điều gì sẽ xảy ra nếu quy trình này không xác định được người thắng cuộc. Cách được chấp nhận là dựa trên kết quả tốt nhất cho 9 lỗ sau. Nếu có cùng điểm số cho 9 lỗ sau, người thắng cuộc được quyết định dựa trên kết quả so 6 lỗ, 3 lỗ cuối cùng và chung cuộc là so cả 18 lỗ. Nếu phương pháp này được sử dụng trong trận đấu mà gôn thủ xuất phát từ nhiều lỗ khác nhau thì “9 cuối, 6 lỗ cuối, vv,” được tính là các hố từ 10 -18, 13-18, vv...

Với những trận đấu việc phân bổ gậy không liên quan như trong đấu gậy cá nhân, nếu so ngược kết quả 9 lỗ cuối, 6 lỗ cuối, 3 lỗ cuối được sử dụng, $\frac{1}{2}$, $\frac{1}{3}$, $\frac{1}{6}$ vv... Điểm chấp của sân sẽ bị trừ đi trong kết quả của những lỗ này. 0.5 điểm trở lên được làm tròn thành 1 gậy.

Ví dụ 3:

Lỗ	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
Gôn thủ(Điểm chấp của sân)										
Gôn thủ E (11)	4	6	5	4	3	4	5	6	3	40
Gôn thủ (10)	5	4	4	4	4	4	5	5	4	39

Gôn thủ E và F có tổng điểm 18 lỗ bằng nhau.

9 lỗ cuối: E: $11 \times 0.5 = 5.5$, làm tròn thành 6. $40 - 6 = 34$; F: $10 \times 0.5 = 5$, $39 - 5 = 34$.

6 lỗ cuối: E: $11 \times 0.33 = 3.6$, làm tròn thành 4. 25 (tổng điểm cho 6 lỗ cuối) – 4 = 21 ; F: $10 \times 0.33 = 3.3$ làm tròn thành 3, $26 - 3 = 23$. E thắng khi so sánh kết quả trong phiếu ghi điểm.

Trong trận đấu mà việc phân bô gậy có liên quan , như đấu gậy 4 bóng, đấu gậy, đấu lỗ với par hoặc bogey và đấu stableford, gậy chấp được tính như trong các trận đấu sử dụng Bảng phân bô gậy tương ứng của gôn thủ.

Ví dụ 4: Trong trận đấu gậy 4 bóng , nếu Hội Đồng quyết định so sánh phiếu ghi điểm cho 9 lỗ cuối, họ cần xác định điểm cho 9 lỗ cuối của mỗi bên chơi là sử dụng điểm net thấp nhất ở mỗi lỗ. Kết quả là hòa 34 điểm. Bên chơi A-B ghi 23 điểm cho 6 lỗ cuối, C-D ghi 21 điểm, vì vậy C-D là người thắng cuộc trong so sánh phiếu ghi điểm.

Ví dụ 4:

Lỗ	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
Điểm chấp	3	5	11	9	7	15	17	1	13	
Gôn thủ(Điểm chấp của sân)										
Gôn thủ A (5)	5*	4*	5	3	5	4	4	4*	5	
Gôn thủ B (22)	7**	5*	5*	6*	5*	6*	5*	8**	7*	
A/B net	4	3	4	3	4	4	4	3	5	34
Gôn thủ C (10)	6*	4*	6	3*	5*	6	3	6*	5	
Gôn thủ D (15)	7*	5*	6*	5*	5*	5*	5	4*	6*	
C/D net	5	3	5	2	4	4	3	3	5	34
*= nhận 1 gậy										
**= nhận 2 gậy										

Mục 9: Đấu điểm chấp

9-1/1.Yêu Cầu Gôn Thủ sử dụng Hệ Số Điểm Chấp dựa theo Điểm Địa Phương

Q: Việc đưa ra điều kiện trong một trận đấu mà Hệ số điểm chấp phải dựa trên kết quả ở 4 sân địa phương có đúng không?

A: Ban tổ chức giải đấu có quyền đặt ra điều kiện thi đấu(xem Luật gôn , luật 33-1). Tuy nhiên, nếu Ban tổ chức yêu cầu điểm chấp của gôn thủ phải giới hạn dựa trên điểm 4 sân địa phương, những gôn thủ này không phải là đang sử dụng Hệ Số Điểm

Chấp và không thể gọi là Hệ Số Điểm Chấp. Vì Hệ Thống Điểm Chấp yêu cầu gôn thủ nộp kết quả tất cả bảng điểm bất kể điểm được ghi ở đâu. (xem mục 5-1b). Golf Việt Nam khuyến nghị rằng Ban tổ chức nên yêu cầu sử dụng Hệ Số Điểm Chấp để trận đấu được công bằng.

9-1/2. Cấm Gôn Thủ Có Hệ Số Điểm Chấp Dựa Trên Ít Hơn 10 Điểm Từ Trận Đầu.

Q: Ban tổ chức đã cấm các gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp dựa trên ít hơn 10 trận từ các giải đấu sử dụng điểm chấp trên cơ sở Hệ Số Điểm Chấp đó cao hơn điểm số dựa trên từ 10 trận trở lên. Điều này có đúng không?

A: Ban tổ chức có quyền đặt ra điều kiện thi đấu(xem Luật gôn , luật 33-1). Tuy nhiên Golf Việt Nam không cấm gôn thủ mà có Hệ Số Điểm Chấp dựa trên kết quả ít hơn 10 trận tham gia giải đấu vì Hệ Số Điểm Chấp có được dựa trên ít hơn 10 trận thì cũng có giá trị như Hệ Số Điểm Chấp dựa trên điểm số của 10 trận trở lên.

9-2b/1. Quy Trình Khi Tạm Đình Chiat Trận Đầu Và Phê Duyệt Hệ Số Điểm Chấp Trước Khi Bắt Đầu Lại Trận Đầu

Q: Một trận đấu điểm chấp được lên kế hoạch vào ngày Chủ nhật. Trận đấu bắt đầu và bị gián đoạn vì mưa. Cuối cùng, trận đấu hôm đó phải tạm dừng . Trận đấu sẽ bắt đầu lại vào Chủ nhật tuần sau. Trong khi đó thì Hệ Số Điểm Chấp đã bị thay đổi. Điều kiện thi đấu quy định rằng gôn thủ cần sử dụng Hệ Số Điểm Chấp hợp lệ mà được cập nhật sau mỗi vòng chơi. Vậy gôn thủ phải sử dụng Hệ số điểm chấp lúc họ bắt đầu trận đấu hay Hệ số hợp lệ hiện hành vào ngày bắt đầu lại trận đấu?

A: Hệ Số Điểm Chấp hợp lệ lúc đầu trận đấu nên được sử dụng cho đến khi kết thúc trận đấu, mặc dù Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ đã thay đổi.

9-3a/1. Điểm Chấp Cho Phép Trong Đấu Lỗ Đơn Khi Gôn Thủ Có Điểm Chấp Dương

Q: Trong đấu lỗ đơn, Điểm chấp của sân của A là +2 và B là 8. B có thể nhận được bao nhiêu gậy?

A: Golf Việt Nam khuyến nghị rằng B nên nhận 10 gậy, A chơi đạt chuẩn.

9-3a/2. Điểm Chấp Cho Phép Trong Trận Đấu lỗ 4 Bóng Khi người chơi Có Điểm Chấp Dương

Q: Trong đấu lỗ 4 bóng dựa theo điểm chấp . Điểm chấp của sân của mỗi gôn thủ như sau: gôn thủ A: +2, gôn thủ B: 6, gôn thủ C: 2 và gôn thủ D: 4. Điểm chấp của sân được ghi như thế nào?

A: Golf Việt Nam khuyến nghị rằng gôn thủ A không nhận được gậy, B nhận 8 gậy, C nhận 4 gậy và D nhận 6 gậy. (xem mục 9-4a(iii).)

9-3a/3 Gậy điểm chấp trong đấu gậy 4 bóng khi gôn thủ đồng đội có điểm chấp dương

Q: Trong đấu gậy 4 bóng thi đấu điểm Net. A và B là cùng một đội. Điểm chấp của sân của A là dương 2 và của B là 2. Vậy ở hố nào gậy điểm chấp được áp dụng ?

A: A nên cộng thêm gậy vào kết quả của mình trên hố có gậy điểm chấp thứ 17 và thứ 18 .B nên trừ gậy ở những hố có gậy điểm chấp thứ 1 và thứ 2. (xem mục 9-4b(ii).)

9- 3a/4. Điểm Net Âm Hoặc 0

Q: Trong đấu điểm chấp, một gôn thủ được 2 gậy điểm chấp ở lỗ par -3 với hai gậy hoặc hole-in-one. Điểm net của gôn thủ đó trong mỗi trường hợp là bao nhiêu?

A: Điểm net sẽ là 0 nếu gôn thủ ghi 2 hoặc là -1 nếu gôn thủ được hole-in-one. Áp dụng tương tự với đấu gậy 4 bóng hoặc Stableford vì điểm được tính trên cơ sở theo từng hố. (xem Các Quyết định trong Luật Gôn, Quyết định 2-1/2)

9-4/1. Gôn Thủ Chọn Dùng 100% Điểm Chấp Trong Đấu Lỗ Đơn

Q: Trong đấu lỗ đơn, gôn thủ A có Điểm chấp của sân là 17 và B có Điểm chấp của sân là 13. Dựa vào mục 9-4a(i), gôn thủ A có thể nhận 4 gậy từ gôn thủ B tại 4 hố gậy điểm chấp đầu tiên. Tuy nhiên, các gôn thủ quyết định thi đấu với 100% Điểm chấp của sân của họ, A giữ gậy chấp trên 17 lỗ, B nhận gậy điểm chấp trên 13 lỗ. Quy trình này có công bằng không?

A: Không. Lỗ gậy chấp được thiết lập để tối đa hóa số hố hòa trong một trận đấu bằng cách phân bổ gậy ở nơi gôn thủ A cần 4 gậy nhất để giành được hòa hố đó. Nếu cả A và B đều nhận được gậy trên 4 hố đó thì gôn thủ chơi tốt hơn (B) sẽ có nhiều cơ hội thắng được các hố đó hơn. Tại các hố được phân theo thứ tự 14, 15, 16 và 17, gôn thủ A sẽ nhận được gậy còn gôn thủ B thì không. A sẽ có nhiều cơ hội thắng các hố “dễ hơn” hơn. Kết quả là có nhiều hố thắng và thua hơn hòa và điều này là không công bằng cho gôn thủ chơi tốt hơn (B).

9-4a/2. Tỷ Lệ Cho Phép Tính Điểm Chấp Trong Đấu Lỗ 4 Bóng Nếu Một Gôn Thủ Vắng Mặt

Q: Trong một trận đấu lỗ 4 bóng dựa theo điểm chấp, gôn thủ có Điểm chấp của sân thấp nhất không thể thi đấu. Vậy gôn thủ vắng mặt có bị loại ra khi xác định Tỷ Lệ Cho Phép Tính Điểm Chấp không?

A: Không. Điểm chấp của sân của 3 gôn thủ còn lại có thể giảm do Điểm chấp của sân của gôn thủ vắng mặt, và 3 gôn thủ được phép sử dụng 100% Điểm Chênh Lệch. Nếu Điểm chấp của sân sai được công bố do gôn thủ vắng mặt, thì áp dụng mục 3-6a. (xem Luật gôn , luật 30-3a và 30-3e(i) và Quyết định trong Luật gôn, Quyết định 30-3a/3.)

9-4a/3. Kết Quả Của Lỗ Gôn Nếu Gậy Chuẩn Của Nam Và Nữ Khác Nhau

Q: Trong đấu lỗ, một lỗ có gậy chuẩn Par 4 cho nam và par 5 cho nữ. Trong trại đấu giữa gôn thủ nam và gôn thủ nữ, nếu cả 2 đều đạt gậy chuẩn thì kết quả của lỗ là gì?

A: Par là không thích hợp. Gôn thủ đánh bóng vào lỗ với ít gậy hơn sẽ thắng lỗ đó.

CÔNG THỨC

Mục 10: Công thức tính điểm chấp

Mục 10 CÔNG THỨC TÍNH ĐIỂM CHẤP

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

Khả năng được định nghĩa bởi thuật ngữ Hệ Số Điểm Chấp và được tính bằng cách sử dụng điểm tốt nhất của gôn thủ. Điểm số tốt nhất được xác định bằng cách tính Điểm Chênh Lệch cho mỗi vòng. Hệ Số Điểm Chấp được tính bằng cách lấy 96% trung bình Điểm Chênh Lệch tốt nhất và áp dụng mục 10-3 với những gôn thủ có từ 2 điểm thi đấu hợp lệ trở lên.

10-1. Cách Tính Điểm Chênh Lệch

Điểm Chênh Lệch được tính từ 4 thông số: điểm chỉnh sửa, độ khó, độ dốc của sân và tỷ lệ 113 (độ dốc của sân có độ khó đạt chuẩn). Để xác định Điểm Chênh Lệch, ta lấy điểm chỉnh sửa trừ đi độ khó, rồi nhân với 113, sau đó lấy kết quả chia cho độ dốc. Làm tròn đến số thập phân gần nhất.

$$\text{Điểm Chênh Lệch} = ((\text{Điểm chỉnh sửa} - \text{độ khó}) \times 113) / (\text{độ dốc})$$

* a. Điểm Chênh Lệch Dương

Khi điểm chỉnh sửa cao hơn độ khó, Điểm Chênh Lệch sẽ là một số dương. Sau đây là ví dụ xác định Điểm Chênh Lệch với điểm chỉnh sửa là 95, độ khó của sân 71,5 và độ dốc là 125.

$$\text{Điểm Chênh Lệch} = ((\text{Điểm chỉnh sửa} - \text{độ khó}) \times 113) / (\text{độ dốc}) = ((95 - 71.5) \times 113) / 125 = 21.24.$$

Điểm Chênh Lệch (được làm tròn) : 21.2.

* b. Điểm Chênh Lệch Âm

Khi điểm chỉnh sửa thấp hơn độ khó, Điểm Chênh Lệch sẽ là một số âm. Giả sử một gôn thủ có điểm chỉnh sửa là 69, độ khó của sân 71,5 và độ dốc là 125. Xác định Điểm Chênh Lệch như sau:

$$\text{Điểm Chênh Lệch} = ((\text{Điểm chỉnh sửa} - \text{độ khó}) \times 113) / (\text{độ dốc}) = ((69 - 71.5) \times 113) / 125 = -2.26$$

Điểm Chênh Lệch (được làm tròn) : - 2.3

10-2. Công Thức Tính Hệ Số Điểm Chấp

Công thức tính Hệ Số Điểm Chấp được dựa trên Điểm Chênh Lệch tốt nhất trong Bảng thống kê kết quả của gôn thủ. Nếu Bảng thống kê kết quả có từ 20 trận trở lên thì chọn 10 trận tốt nhất trong 20 trận gần nhất sẽ được dùng để tính Hệ Số Điểm Chấp. Khi số điểm trong Bảng thống kê kết quả giảm, tỷ lệ phần trăm điểm sử dụng trong Bảng thống kê kết quả sẽ giảm từ tối đa của 50 % điểm tốt nhất. Nếu Bảng thống kê kết quả có 9 hay 10 trận thì chỉ sử dụng duy nhất 3 trận có điểm tốt nhất (30 - 33%) trong Bảng thống kê kết quả. Vì vậy, độ chính xác của Hệ Số Điểm Chấp tỉ lệ thuận với số điểm được nhập. Những gôn thủ nộp ít hơn 5 trận hợp lệ không được công nhận Hệ Số Điểm Chấp. Quy trình sau đây minh họa cách các Hiệp hội golf cấp tỉnh, các Câu lạc bộ gôn và các dịch vụ tính toán tính Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ.

Quy trình tính Hệ Số Điểm Chấp như sau:

Bước 1: Sử dụng bảng dưới đây để xác định Điểm Chênh Lệch:

Số vòng chơi hợp lệ	Số vòng chơi tốt nhất sử dụng để tính điểm chấp
5 hoặc 6	1 trận tốt nhất
7 hoặc 8	2 trận tốt nhất
9 hoặc 10	3 trận tốt nhất
11 hoặc 12	4 trận tốt nhất
13 hoặc 14	5 trận tốt nhất
15 hoặc 16	6 trận tốt nhất
17	7 trận tốt nhất
18	8 trận tốt nhất
19	9 trận tốt nhất
20	10 trận tốt nhất

Bước 2: Xác định Điểm Chênh Lệch

Bước 3: Tính trung bình cộng của các Điểm Chênh Lệch

Bước 4: Nhân số trung bình với 0.96*

Bước 5: Lấy đến hàng thập phân, không làm tròn lên hay làm tròn xuống

Ví dụ 1: Một gôn thủ có ít hơn 20 vòng chơi hợp lệ. (11 trận)

Tổng Điểm Chênh Lệch của 4 vòng chơi tốt nhất: 104.1

Trung bình cộng của 4 vòng chơi (104.1/4): 26.025

Nhân trung bình với 0.96: 24.984

Lấy đến hàng thập phân: 24.9

Hệ Số Điểm Chấp: 24.9

*Bonus for Excellence là phần thưởng khuyến khích gôn thủ cải thiện trận đấu của họ được xây dựng trong Hệ Thống Điểm Chấp. Đó là thuật ngữ được dùng để miêu tả tỷ lệ phần trăm nhỏ (96%) dùng để tính Hệ Số Điểm Chấp nhằm đảm bảo tính công bằng cho trận đấu. Khi Hệ Số Điểm Chấp được cải thiện (thấp hơn), gôn thủ sẽ có cơ hội chiến thắng hơn khi tham gia các sự kiện thi đấu dùng điểm chấp.

Ví dụ 2: Một gôn thủ có nhiều hơn 20 vòng chơi hợp lệ. Sau đây ví dụ về cách tính Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ đó.

Tổng Điểm Chênh Lệch của 10 vòng chơi tốt nhất:	154.8
Trung bình cộng của 10 vòng chơi (154.8/10):	15.48
Nhân trung bình với 0.96:	14.861
Lấy đến hàng thập phân:	14.8
Hệ Số Điểm Chấp:	14.8

Bước 6: Áp dụng mục 10-3 cho gôn thủ có từ 2 Điểm thi đấu hợp lệ trở lên

Ngày	Điểm điều chỉnh	Loại điểm	Độ khó	Độ dốc	Điểm chênh lệch
1/15/06	90	A	70.1	116	19.4
1/11/06	91	A	70.1	116	20.4
1/5/06	94	A	72.3	123	19.9
1/3/06	*88	A	70.1	116	17.4
1/1/06	89	A	70.1	116	18.4
12/25/05	*90	A	72.3	123	16.3
12/13/05	*91	A	72.3	123	17.2
12/1/05	91	I	70.1	116	20.4
11/18/05	91	I	70.1	116	20.4
11/7/05	86	A	68.7	105	18.6
11/2/05	90	A	70.1	116	19.4
10/30/05	*92	AI	72.3	123	18.1

10/23/05	*85	T	68	107	18
10/13/05	*78	T	68.7	105	10
10/4/05	*82	A	70.1	116	11.6
9/30/05	*84	A	70.1	116	13.5
9/29/05	94	A	72.3	123	19.9
9/21/05	93	A	72.3	123	19
9/17/05	*89	A	72.3	123	15.3
9/12/05	*88	A	70.1	116	17.4
*10 điểm với điểm chênh lệch thấp nhất					
Hai điểm thi đấu hợp lệ thấp nhất					
Ngày	Điểm điều chỉnh	Loại điểm	Độ khó	Độ dốc	Điểm chênh lệch
10/13/05	78	T	68.7	105	10.0
7/4/05	83	T	70.1	116	12.6

10-3. Giảm Hệ Số Điểm Chấp Dựa Trên Điểm Thi Đầu Ngoại Lệ.

Khi sử dụng định nghĩa của Điểm thi đấu (xem Điểm thi đấu và Quyết định 10-3/1 – 10-3/6), hội đồng (tốt nhất là Hội Đồng Điểm Chấp cùng làm việc với Ban Tổ Chức giải đấu) phải chỉ định trước điểm nào là Điểm thi đấu, Điểm thi đấu phải thêm ký tự T khi nhập vào hệ thống (ví dụ 82T). Các điểm này được xem là “Điểm thi đấu” như trong mục 10-3c.

* a. Quy trình

Quy trình sau đây được thay thế để tính toán Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ có từ 2 Điểm thi đấu hợp lệ trở lên. Theo quy trình này, Hệ Số Điểm Chấp có thể giảm khi gôn thủ có Điểm Chênh Lệch tối thiểu giữa hai Điểm thi đấu hợp lệ. Điểm Chênh Lệch tối thiểu là 3.0 so với Hệ Số Điểm Chấp tính theo mục 10-2.

Hội Đồng điểm chấp hoặc dịch vụ tính điểm chấp phải áp dụng các bước sau để xác định Hệ Số Điểm Chấp đã giảm theo mục 10-2.

* b. Các bước tính toán

Ví dụ: Giả sử một gôn thủ với Hệ Số Điểm Chấp 17.3 có 3 Điểm thi đấu hợp lệ là 82T, 83T và 85T. Trong đó hai điểm 82T và 83T cho Điểm Chênh Lệch giữa các Điểm thi đấu thấp nhất. Các điểm này được ghi trên sân có độ khó 70.6 và độ dốc 130.

Bước 1: Tính Điểm Chênh Lệch giữa các Điểm thi đấu bằng cách lấy mỗi Điểm thi đấu trừ đi độ khó của sân, nhân kết quả với 113, sau đó chia tất cả cho độ dốc.

$$\text{Điểm Chênh Lệch} = ((\text{Điểm giải đấu} - \text{độ khó}) \times 113) / (\text{độ dốc})$$

Chọn 2 Điểm Chênh Lệch thấp nhất.

$$82T - (82 - 70.6) \times 113 / 130 = 9.9$$

$$83T - (83 - 70.6) \times 113 / 130 = 10.8$$

$$85T - (85 - 70.6) \times 113 / 130 = 12.5$$

Bước 2: Lấy Hệ Số Điểm Chấp trừ đi Điểm Chênh Lệch thấp thứ 2 (theo mục 20-2)

Tiếp tục các bước tiếp theo nếu kết quả lớn hơn hoặc bằng 3.0.

$$17.3 - 10.8 = 6.5$$

Hệ số điểm chấp Điểm chênh lệch thấp thứ 2 Lớn hơn hoặc bằng 3

Bước 3: Tính trung bình cộng 2 Điểm Chênh Lệch thấp nhất.

$$(9.9 + 10.8) / 2 = 10.35$$

2 điểm chênh lệch thấp nhất Trung bình cộng 2 điểm chênh lệch thấp nhất

Bước 4: Lấy Hệ Số Điểm Chấp trừ đi số trung bình

$$17.3 - 10.35 = 6.95 \text{ (rounded to 7.0)}$$

Hệ số điểm chấp

Dùng chỉ số và số điểm thi đấu
hợp lệ này để nhập vào Handicap
Reduction Table

Bước 5: Sử dụng chỉ số tính được từ bước 4 (đã làm tròn thành 7.0) và tổng Điểm thi đấu trong bảng của gôn thủ (3) gióng lên Bảng giảm trừ điểm chấp để xác định Hệ Số Điểm Chấp đã giảm.

Bước 6: Lấy Hệ Số Điểm Chấp trừ đi giá trị trong bảng vừa tìm được. Hiệu của phép tính này chính là Hệ Số Điểm Chấp được giảm, với điều kiện ít nhất kết quả ít hơn Hệ Số Điểm Chấp 1 điểm tính theo công thức ở mục 10-2. Hệ Số Điểm Chấp đã giảm được nhận biết bằng ký tự R kèm theo điểm khi hiển thị trên thông kê điểm chấp hoặc trên màn hình máy tính, ví dụ 12.3R.

$$17.3 - 5.0 = 12.3R$$

Hệ số điểm chấp

Số trong bảng Handicap Reduction Table đưa ra để giảm

Hệ số điểm chấp mới giảm

HANDICAP REDUCTION TABLE

	Số lượng trận thi đấu hợp lệ							
	2	3	4	5-9	10-9	20-29	30-39	≥ 40
3.0 to 3.4	*	*	*	*	*	*	*	*
3.5 to 3.9	*	*	*	*	*	*	*	*
4.0 to 4.4	1	*	*	*	*	*	*	*
4.5 to 4.9	1.8	1	*	*	*	*	*	*
5.0 to 5.4	2.6	1.9	1	*	*	*	*	*
5.5 to 5.9	3.4	2.7	1.9	1	*	*	*	*

6.0 to 6.4	4.1	3.5	2.8	1.9	1	*	*	*
6.5 to 6.9	4.8	4.3	3.7	2.9	2	1	*	*
7.0 to 7.4	5.5	5	4.5	3.8	3	2.1	1	*
7.5 to 7.9	6.2	5.7	5.3	4.7	3.9	3.1	2.2	1
8.0 to 8.4	6.8	6.4	6	5.5	4.8	4.1	3.2	2.2
8.5 to 8.9	7.4	7.1	6.7	6.2	5.7	5	4.2	3.3
9.0 to 9.4	8.1	7.8	7.4	7	6.5	5.9	5.2	4.4
9.5 to 9.9	8.7	8.4	8.1	7.7	7.3	6.7	6.1	5.4
10.0 to 10.4	9.2	9	8.8	8.4	8	7.6	7	6.4
10.5 to 10.9	9.8	9.5	9.4	9.1	8.7	8.3	7.8	7.2
11.0 to 11.4	10.4	10.2	10	9.7	9.4	9.1	8.6	8.1
11.5 to 11.9	11	10.8	10.6	10.4	10.1	9.8	9.4	8.9
12.0 to 12.4	11.5	11.4	11.2	11	10.7	10.5	10.1	9.7
12.5 to 12.9	12.1	11.9	11.8	11.6	11.4	11.1	10.8	10.5
13.0 to 13.4	12.6	12.5	12.4	12.2	12	11.8	11.5	11.2
13.5 to 13.9	13.2	13.1	12.9	12.8	12.6	12.4	12.2	11.9
14.0 or more	13.7	13.6	13.5	13.4	13.2	13	12.8	12.6

Ví dụ :

Giá trị trong Bảng giảm trừ điểm chấp là: 5.0

Hệ Số Điểm Chấp-- giá trị trong bảng: $17.3 - 5.0 = 12.3$

Hệ Số Điểm Chấp giảm : 12.3R

*c. Tính Điểm Thi Đấu

- (i.) Tính Điểm thi đấu– số Điểm thi đấu hợp lệ sẽ được tính trên cơ sở 12 tháng quay vòng. Để hiểu được cách tính mà không phải lưu lại mọi Điểm thi đấu, ta cần phải tính điểm hàng tháng. Phép tính Điểm thi đấu là tổng điểm có được trong 12 tháng gần nhất cộng với Điểm thi đấu cũ hơn ở khoảng thời gian của 20 lần chơi gần nhất. Tính lượt trận thi đấu hàng tháng sẽ tăng lên căn cứ vào ngày diễn ra trận đấu chứ không phải ngày nhập điểm.

- (ii.) Thư mục lưu trữ điểm thi đấu tốt nhất – Có tới 6 điểm thi đấu tốt nhất được lưu trữ trong thư mục “Best T-score File”, mục này tách riêng với bảng thống kê điểm của 20 trận gần nhất.
- (iii.) Thêm điểm thi đấu mới – khi một Điểm thi đấu mới được nhập, nó sẽ trở thành một phần của Bảng thống kê điểm chấp giống như là điểm số hay Điểm Chênh Lệch. Nếu “Thư mục lưu trữ điểm thi đấu tốt nhất” có ít hơn 6 điểm thi đấu hợp lệ, thì điểm mới sẽ được thêm vào thư mục đó. Nếu thư mục này đã có 6 điểm thi đấu thì nếu điểm mới tốt hơn các điểm này, nó sẽ được thêm vào thư mục, còn những trận tệ nhất sẽ bị xóa khỏi thư mục bắt kể ngày chơi đó là ngày nào.
- (iv.) Bỏ Điểm thi đấu cũ – Mỗi Điểm thi đấu trong thư mục “Thư mục lưu trữ điểm thi đấu tốt nhất” sẽ được kiểm tra xem điểm đó đã cũ hơn một năm chưa và có còn nằm trong lịch sử 20 trận gần nhất không. Nếu không thì điểm sẽ bị xóa khỏi thư mục. Vòng thi đấu đã bị xóa sẽ được thay thế bằng Điểm thi đấu tốt nhất (nếu có) trong Bảng thống kê điểm chấp của gôn thủ mà vòng đó chưa nằm trong “Bảng kết quả thi đấu tốt nhất”.

***d. Thời Hạn Và Sự Biến Đổi Khi Giảm Điểm**

Điều chỉnh giảm Hệ Số Điểm Chấp với những điểm thi đấu ngoại lệ được tính cho mỗi điểm được nhập và có thể biến đổi dựa vào nhiều nhân tố bao gồm:

- Điểm thi đấu thêm vào
- Điểm thi đấu hợp lệ hết hạn
- Các biến đổi trong tính toán ở mục 10-2
- Sự thay đổi của các phép tính mục 10-2 liên quan đến 2 điểm thi đấu hợp lệ thấp nhất

***e. Hội Đồng Điểm Chấp Phê Duyệt Mức Giảm Điểm**

Hội Đồng Điểm Chấp phải duyệt lại tất cả điểm điều chỉnh giảm. Sau khi phê duyệt, Hội Đồng Điểm Chấp có thể:

- Tiếp tục cho phép điều chỉnh giảm như mô tả trong mục 10-3d, hoặc
- Giảm thêm Hệ Số Điểm Chấp . Ví dụ, hội đồng đưa ra kết luận gôn thủ thi đấu tốt hơn so với khả năng thể hiện trong điều chỉnh giảm mục 10-3. Trong trường hợp đó, hội đồng có thể thay thế Hệ Số Điểm Chấp đã giảm bằng Hệ Số Điểm Chấp giảm thấp hơn nữa. (xem mục 8-4c), hoặc

- Ghi đè điểm đã giảm. Ví dụ, hội đồng có thể hủy giảm điểm Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ bị thương, hay những gôn thủ được giảm điểm căn cứ vào điểm thi đấu lúc đầu trước khi bị thương. Trong trường hợp đó, mức giảm không phù hợp với Bảng thống kê kết quả. Hội đồng phải thay thế Hệ Số Điểm Chấp đã giảm bằng Hệ Số Điểm Chấp được tính theo mục 10-2 và bỏ ký tự R phía sau điểm đi. Hội đồng sẽ tiếp tục thay đổi điểm đã giảm miễn là ít nhất 2 điểm thi đấu ngoại lệ tiếp tục xảy ra giảm điểm theo mục 10-3. Khi Bảng thống kê kết quả chưa chứa ít hơn 2 điểm thi đấu ngoại lệ thì hội đồng phải ngừng ghi đè và tính toán như bình thường theo mục 10-2.
- Điều chỉnh giảm. Hội đồng có thể quyết định rằng việc giảm điểm 100% ở mục 10-3 không phản ánh khả năng của gôn thủ, nhưng điều chỉnh giảm vẫn cần thiết. Trong trường hợp này, hội đồng có thể chỉnh sửa số điểm giảm và Hệ Số Điểm Chấp tính theo mục 10-2. Ví dụ, nếu tính theo mục 10-3, kết quả là 10.0R nhưng theo mục 10-2 kết quả là 15.0, thì lúc này hội đồng có thể thay đổi giá trị đã giảm thành 12.5M. Điều này không hoàn toàn là ghi đè điều chỉnh giảm điểm của gôn thủ.

*f. Báo Cáo Yêu Cầu

Hiệp hội và Câu lạc bộ gôn ủy quyền cùng các dịch vụ tính toán điểm chấp phải ghi lại bất kỳ điều chỉnh giảm Hệ Số Điểm Chấp nào. Khi Hệ Số Điểm Chấp được giảm theo mục này, nó phải được nhận biết bằng ký tự R theo sau.(ví dụ, 12.3R).

10-4. Điểm chấp của sân

Điểm chấp của sân của gôn thủ được xác định bằng cách nhân Hệ Số Điểm Chấp với độ dốc của sân , sau đó lấy kết quả chia cho 113. (xem mục 3-3). Kết quả được làm tròn đến số nguyên gần nhất. (0.5 trở lên được làm tròn)

10-5. Hệ Số Điểm Chấp – Điểm Chấp Vòng 9 Lỗ (N)

* a. Nhận Biết Và Sử Dụng Điểm Chấp Vòng 9 Lỗ

Điểm chấp của vòng 9 lỗ sẽ là Hệ Số Điểm Chấp nếu Câu Lạc Bộ tuân theo Hệ Thống Điểm Chấp. Điểm chấp vòng 9 lỗ hay Hệ Số Điểm Chấp (N) có thể sử dụng trong CLB mà những người chơi đấu với nhau bằng điểm chấp 9 hố . Nếu giải đấu yêu cầu Hệ Số Điểm Chấp , đối với vòng đấu 18 lỗ Hệ Số Điểm Chấp (N) có thể được gấp đôi. (xem Quyết định 3-2/1 và 3-2/2).

Gôn thủ có cả Hệ Số Điểm Chấp và Hệ Số Điểm Chấp (N) nên sử dụng Hệ Số Điểm Chấp (N) khi thi đấu vòng 9 lỗ trong trận đấu cấp Câu Lạc Bộ và Hệ Số Điểm Chấp khi thi đấu vòng 18 lỗ.

Gôn thủ mà chỉ có Hệ Số Điểm Chấp chơi trong giải đấu 9 lỗ sẽ phải giảm đi 1 nửa Hệ Số Điểm Chấp, kết quả có được làm tròn đến số thập phân gần nhất, sau đó quy đổi sang Điểm chấp của sân, sử dụng độ dốc của sân trong vòng 9 lỗ từ Bảng Điểm chấp của sân ứng với tee đang thi đấu.

* b. Cách tính

Câu lạc bộ gôn tính Hệ Số Điểm Chấp (N) bằng cách áp dụng điểm điều chỉnh vòng 9 lỗ cho độ khó và độ dốc của 9 lỗ để xác định Điểm Chênh Lệch.

Lưu ý: Gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp (N) khi chơi vòng 18 lỗ phải nhập điểm 2 vòng 9 lỗ vào Bảng thống kê kết quả (N).

Ví dụ: Điểm điều chỉnh của một vòng 9 lỗ là 45 với độ khó 36.2 và độ dốc 121. Điểm Chênh Lệch được tính là $(45-36.2) \times 113/121 = 8.2$. Nếu trung bình cộng của 10 Điểm Chênh Lệch tốt nhất là 8.9, thì Hệ Số Điểm Chấp (N) là $8.9 \times 0.96 = 8.5$. Gôn thủ phải nhập 8.5N.

* c. Luật Điều Chỉnh Giảm Số Gậy Theo Điểm Chấp Ở Vòng 9 Lỗ

Xem định nghĩa Luật điều chỉnh giảm số gậy theo điểm chấp.

BẢNG QUY ĐỊNH SỐ GẬY ĐIỀU CHỈNH GIẢM THEO ĐIỂM CHẤP

Điểm chấp vòng 9 lỗ	Điểm số tối đa cho phép
4 hoặc ít hơn	Double Bogey
5 - 9	7
10 - 14	8
15 - 19	9
20 hoặc nhiều hơn	10

Ví dụ: Một gôn thủ có Điểm chấp của sân vòng 9 lỗ là 12 phải điều chỉnh đến điểm số tối đa cho phép là 8 gậy ở hố bất kỳ bắt kề gậy chuẩn của hố đó là bao nhiêu.

* d. Hệ Số Điểm Chấp (N) Tối Đa Của Vòng 9 Lỗ

Hệ Số Điểm Chấp (N) tối đa là 18.2 đối với nam và 20.2 đối với nữ.

Lưu ý: Hệ Số Điểm Chấp tối đa sẽ được quy đổi sang Điểm chấp của sân khi điểm vượt quá những số này ở những tee với độ dốc lớn hơn 113.

Gôn thủ có thể có điểm chấp địa phương theo những giới hạn trên nhưng điểm chấp địa phương phải được kèm theo ký tự NL khi ghi trên phiếu ghi điểm hay báo cáo ghi điểm. (xem loại điểm chấp). Khi dùng điểm chấp địa phương đó trong trận đấu cấp Câu Lạc Bộ, gôn thủ được khuyến nghị phải giảm điểm đó đến Hệ Số Điểm Chấp tối đa như trên.

Mục 10: Công thức tính điểm chấp

10-3/1. Đánh Dấu Điểm Thi Đấu Khi Điểm Được Trao Ở Giải Cuối Năm

Q: Vào ngày dành cho phụ nữ, khi không có sự kiện nào được tổ chức, đã diễn ra một trận đấu low gross – low net (trận đấu điểm tổng thấp- điểm net thấp). Điểm được trao cho người chơi về đích đầu tiên, thứ hai và thứ 3 trong mỗi nhóm đấu. Cuối giải đấu, giải thưởng được trao cho người chơi trong nhóm đấu nào tích lũy được nhiều điểm nhất. Vậy những điểm này có được xem là điểm thi đấu không?

A: Không. Người thắng cuộc cuối giải đấu không được thi đấu cùng số lượng vòng chơi quy định.

10-3/2. Chỉ Định Điểm Thi Đấu Khi Giải Thưởng Là Một Trái Bóng Gôn

Q: Điểm có được trong một trận đấu mà giải thưởng chỉ là một trái bóng gôn có được nhập làm điểm thi đấu không?

A: Giá trị hay tính chất của giải thưởng không phải là yếu tố để quyết định liệu điểm có được nhập làm điểm thi đấu không. Điểm phải được đánh dấu bằng ký tự T khi nhập nếu điểm trận đó đúng với định nghĩa của một điểm thi đấu. (xem điểm thi đấu và mục 10-3).

10-3/3. Tính Điểm Thi Đấu Khi Bắt Đầu Chơi Mới Đăng Ký

Q: Câu Lạc Bộ của chúng tôi tổ chức các giải đấu chuyên nghiệp mà bạn có thể đăng ký ngay khi bạn đến sân đánh . Giải thưởng được căn cứ vào số lượng người chơi đăng ký tham gia thi đấu vào ngày hôm đó. Vậy điểm số của trận đấu này có được nhập làm điểm thi đấu không?

A: Nếu ban tổ chức đã ủy quyền cho Câu Lạc Bộ tổ chức giải đấu thì họ đã xác định việc lựa chọn người thắng cuộc sẽ được dựa trên số vòng đấu quy định và chơi theo

Luật Gôn (và ban tổ chức đã thông báo trước là điểm phải được đánh dấu bằng ký tự T kèm theo), điểm có được từ những sự kiện đó có thể nhập làm điểm thi đấu. Thời điểm nhận danh sách đăng ký và tính chất của các giải thưởng không ảnh hưởng đến quyết định nhập điểm làm điểm thi đấu. Tuy nhiên, các sự kiện như giải tuần dành cho phụ nữ hay người cao tuổi thông thường không được xem là điểm thi đấu vì điểm đó không có ý nghĩa về truyền thống, kế hoạch, thể thức hay tư cách hội viên của Câu Lạc Bộ. Ví dụ về sự kiện có ý nghĩa chặng hạn như là sự kiện được dự kiến tổ chức hàng năm.

10-3/4. Tính Điểm Thi Đấu Khi Không Xếp Cặp Đấu Và Không Chỉ Định Thời Gian Bắt Đầu

Q: Câu Lạc Bộ chúng tôi có một ban tổ chức chuyên tổ chức cái giải đấu tuần với giải thưởng nhỏ, nhưng lại không xếp cặp đấu hay đăng thời gian bắt đầu thi đấu. Những điểm số có được trong các giải như vậy có được nhập làm điểm thi đấu không?

A: Việc thời gian bắt đầu trận đấu và xếp cặp cho người chơi không được xác định trước như vậy sẽ không quyết định tình trạng của trận đấu. Thêm vào đó, giải thưởng nhỏ cũng không có ý nghĩa quyết định điểm thi đấu. (xem mục 10-3/2). Ban tổ chức phải quyết định xem có trận nào trong số các trận ở các giải đấu tuần đúng với định nghĩa về điểm thi đấu không. Trận đấu phải được tổ chức bởi Ban tổ chức, việc lựa chọn người thắng cuộc phải dựa trên vòng chơi quy định và phải chơi theo Luật Gôn. Nếu vậy, Ban tổ chức phải thông báo trước rằng điểm của trận đấu đó phải được đánh dấu bằng ký tự T khi nhập. Mục đích của quy trình điểm thi đấu là tìm ra được gôn thủ vượt trội trong những trận đấu mà vượt quá Hệ Số Điểm Chấp hiện tại của họ. Theo đánh giá của Hội Đồng Điểm Chấp, nếu trận đấu tìm ra được những gôn thủ như vậy thì Ban tổ chức nên thông báo rằng điểm có được trong trận đấu được phép nhập làm điểm thi đấu. Tuy nhiên, điểm có được từ các sự kiện chặng hạn như giải đấu tuần dành cho phụ nữ hoặc cao niên thường không được tính là điểm thi đấu vì điểm đó không có ý nghĩa về truyền thống, kế hoạch, thể thức hay tư cách hội viên của Câu Lạc Bộ. Ví dụ về sự kiện có ý nghĩa chặng hạn như là sự kiện được dự kiến tổ chức hàng năm. Cần phải xem xét cẩn thận về khả năng có quá nhiều sự kiện được tính làm điểm thi đấu, điều này sẽ khiến cho việc giảm Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ vượt trội theo mục 10-3 không được hiệu quả.

10-3/5. Tính Điểm Thi Đấu Tuần

(Designation of Tournament Score From Weekly Club Sweep)

Q: Ban tổ chức chúng tôi đã đọc các Quyết định 10-3/3 và 10-3/4. Chúng tôi tổ chức trận Sweep tuần vào mỗi Thứ Tư. Nhóm chơi được sắp xếp gồm cả gôn thủ thi đấu và không thi đấu . Người chơi tham gia vào trận sweep nộp 2\$ cho Pro để vào quỹ giải thưởng. Không dán bảng báo sắp nhom không thông báo giờ xuất phát của nhom . Người thắng cuộc nhận được quà tặng tương đương với quỹ giải thưởng của ngày thi đấu. Một vài trận thi thể thức hoàn toàn phù hợp với Luật gôn nhưng cũng có những trận thi thể thức thì không tuân theo luật. Tất cả những điểm này đều đủ điều kiện cho một trận đấu gôn chung kết hàng năm. Vậy những điểm này có được chỉ định là điểm thi đấu không?

A: Điểm có được trong các sự kiện mà không phù hợp với Luật Gôn thường không được tính là điểm thi đấu. Trái lại, không yếu tố nào có thể ngăn Ban tổ chức tính điểm số trong những trận đấu này làm điểm thi đấu. Theo đánh giá của Hội Đồng Điểm Chấp, nếu trận đấu tìm ra được những người chơi như vậy thì Ban tổ chức nên thông báo rằng điểm có được trong trận đấu được phép nhập làm điểm thi đấu. Ban tổ chức Câu Lạc Bộ có quyền đưa ra quyết định vì họ hiểu rõ về truyền thống, kế hoạch, thể thức thi đấu và hội viên của họ. Tuy nhiên, các sự kiện như giải tuần dành cho phụ nữ hay cao niên thông thường không được xem là điểm thi đấu vì điểm đó không có ý nghĩa về truyền thống, kế hoạch, thể thức hay tư cách hội viên của Câu Lạc Bộ. Ví dụ về sự kiện có ý nghĩa chặng hạn như là sự kiện được dự kiến tổ chức hằng năm.

10-3/6. Tính Điểm Vòng Thi Đấu Khi Gôn Thủ Choi Ít Hơn 13 Lỗ

Q: Trong một trận đấu 13 lỗ, trận đấu kết thúc ở lỗ thứ 11. Vậy điểm này có được nhập làm điểm thi đấu không?

A: Không. Một điểm thi đấu phải có ít nhất 13 lỗ được chơi trong điều kiện thi đấu mới được chỉ định là điểm thi đấu.

KIỂM TRA VÀ CÂN BẰNG

Mục 11: Kiểm soát điểm chấp

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

Kiểm soát điểm chấp, một đợt kiểm tra và cân bằng, đảm bảo rằng Hệ Số Điểm Chấp là thước đo chính xác khả năng của một gôn thủ. Kiểm soát giúp loại ra những điểm không thể hiện chính xác khả năng của gôn thủ làm sai lệch Hệ Số Điểm Chấp. Các hình thức kiểm soát sau được kết hợp với Hệ Thống Điểm Chấp để đưa ra một Hệ Số Điểm Chấp đáng tin và công bằng.

11-1. Hội Đồng Điểm Chấp Câu Lạc Bộ Gôn

Một yếu tố quan trọng của Hệ Thống Điểm Chấp là Hội Đồng Điểm Chấp. Mỗi Câu lạc bộ gôn sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp phải có Hội Đồng Điểm Chấp để đảm bảo tính toàn vẹn của Hệ Thống Điểm Chấp. Hội Đồng Điểm Chấp quan sát điểm được nhập, theo dõi tất cả các yếu tố của Hệ Thống Điểm Chấp, và đảm bảo tính toàn vẹn của mỗi Hệ Số Điểm Chấp.

11-2. Kiểm Duyệt

Xem định nghĩa về kiểm duyệt

11-3. Không Tính Đến 10 Điểm Chênh Lệch Kém Nhất

10 trận kém nhất trong số 20 trận gần nhất của gôn thủ không được sử dụng trong tính Hệ Số Điểm Chấp vì những điểm này không thể hiện chính xác khả năng của gôn thủ. (Xem mục 10)

11-4. Ít Hơn 20 Điểm

Gôn thủ nhập ít hơn 20 trận sẽ có Hệ Số Điểm Chấp dựa trên tỷ lệ phần trăm điểm thấp hơn 50% điểm được sử dụng (tốt nhất là điểm của 10 trận tốt nhất trong 20 trận gần nhất). Tính chính xác và đáng tin cậy của Hệ Thống Điểm Chấp khi có số lượng điểm hợp lệ lên đến 20 trận. Hệ Số Điểm Chấp dựa trên 20 trận này sẽ thể hiện khả năng của gôn thủ sát hơn là hệ số dựa trên ít hơn 20 trận. (Xem mục 10).

11-5. Luật Điều chỉnh giảm Số Gậy Theo Điểm Chấp

Xem định nghĩa về Luật Điều chỉnh giảm Số Gậy Theo Điểm Chấp.

11-6. Mức Giảm Hệ Số Điểm Chấp Dựa Trên Điểm Thi Đấu Ngoại Lê

Một phép tính thay thế sẽ được sử dụng để xác định Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ mà có hai hoặc nhiều hơn 2 điểm thi đấu hợp lệ với Điểm Chênh Lệch ít nhất là hơn 3.0 so với Hệ Số Điểm Chấp. (Xem mục 10-3).

11-7. Điều Chỉnh Hoặc Thu Hồi Hệ Số Điểm Chấp

Hội Đồng Điểm Chấp có quyền sửa đổi hoặc thu hồi Hệ Số Điểm Chấp của gôn thủ khi anh ta không nộp lại tất cả các điểm hợp lệ hay không tuân theo tinh thần của Hệ Thống Điểm Chấp. Hội đồng có quyền tăng hệ số điểm chấp của gôn thủ khi anh

ta có Hệ Số Điểm Chấp quá thấp trong trường hợp ngoại lệ. Hội đồng phải kiểm duyệt Hệ Số Điểm Chấp đã được sửa đổi, điều chỉnh giảm hoặc thu hồi. (xem các mục 8-4d, 8-4e, và 10-3e.)

11-8. Điểm Phạt

Xem định nghĩa về điểm phạt (xem mục 8-4b)

11-9. Chỉ Số Độ Khó Được Cung Cấp Bởi Hiệp Hội Gôn Ủy Quyền

Tất cả các sân gôn đều phải được đánh giá độ khó theo VGA và Golf Việt Nam và được tính toán theo các quy trình bởi đội chuyên gia đánh giá độ khó của sân gôn đại diện cho hiệp hội gôn ủy quyền.(xem mục 14).

11-10. Đáp Ứng Yêu Cầu Cấp Chứng Nhận

Chỉ hiệp hội gôn ủy quyền được phép cấp chứng nhận và đảm bảo Hệ Số Điểm Chấp theo đúng Hệ Thống Điểm Chấp, như miêu tả trong Cẩm nang điểm chấp Golf Việt Nam, và được Golf Việt Nam cấp phép, mới được phép sử dụng Hệ Số Điểm Chấp và chứng nhận bằng thẻ điểm chấp hay bất kỳ hình thức nào khác. Câu lạc bộ gôn và hiệp hội golf phải có văn bản ủy quyền từ Golf Việt Nam để được sử dụng dấu của Golf Việt Nam mới có thể chứng nhận được Hệ Số Điểm Chấp.

11-11. Phòng Hành Chính của Điểm Chấp Golf Việt Nam

Có thể liên hệ với Phòng Hành Chính Bộ Phận Điểm Chấp Golf Việt Nam tại:

Golf Vietnam

Long Biên

Hà Nội, Việt Nam

Số Điện Thoại: 905-849-9700 số máy lẻ 399 hoặc 1-800-263-0009 số máy lẻ 399

Fax: 905-845-7040

E-mail:

Website: www.golfvn.com.vn

PHẦN III - SÂN GÔN

Mục 12: Đo lường

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

12-1. Điểm Bắt Đầu: Đánh Dấu Cố Định

Vị trí đánh dấu cố định chính xác là bắt buộc trong quá trình đánh giá sân gôn. Đánh dấu cố định là để phản ánh vị trí trung bình của vật đánh dấu tee có thể dịch chuyển. Đánh dấu vị trí sai sẽ gây khó khăn cho nhân viên sân gôn khi bố trí sân hằng ngày, làm cho độ khó của sân không thay đổi và phù hợp với chỉ số đã ban hành (xem mục 13-1d)

Vị trí đánh dấu cố định có thể tác động đến các chỉ số nhiều hơn là tốc độ green, chiều cao của cỏ rough và các hoạt động bảo dưỡng sân gôn khác.

Các sân gôn và các Câu Lạc Bộ nên đặc biệt chú ý đến vấn đề này và nên làm việc với các hiệp hội gôn ủy quyền trong khu vực để được hỗ trợ xác định vị trí chính xác.

Khi một khu vực phát bóng(tee pad) đơn được chỉ định ứng với mỗi tee, vị trí đánh dấu cố định tại điểm đối diện với vị trí trung tâm khu vực phát bóng . Điều này sẽ tối đa hóa khả năng sử dụng toàn bộ tee pad của sân gôn và phản ánh vị trí trung bình của vật đánh dấu tee có thể dịch chuyển.

Khi có nhiều bộ đánh dấu tee cùng nằm trên một khu vực tee pad đơn thì phải xem xét tỷ lệ hiện tại khi xác định điểm cắm đánh dấu cố định. Phải xác định tỷ lệ ở khu vực phát bóng rồi đặt vật đánh dấu cố định tại điểm trung tâm của khu vực đã định. Ví dụ, một khu phát bóng độ dài 40 yard được chia đều để cắm 3 bộ đánh dấu tee. Câu Lạc Bộ xác định lấy tỷ lệ 25% tính từ tee trước, 50% từ tee giữa và 25% từ tee sau. Phân 10 yard tee pad đầu tiên cho tee trước, 20 yard giữa cho tee giữa và 10

yard cuối cho tee sau. Vật đánh dấu cố định sẽ được đặt tại trung tâm của cả ba khu vực này.

Trên sân 9 lỗ, nếu sử dụng các tee hoặc vật đánh dấu tee khác nhau cho 9 lỗ trong vòng 18 lỗ, thì phải lập các số đo và vật đánh dấu độ dài của sân khác nhau cho mỗi lỗ đó. Vật đánh dấu độ dài của sân (và vật đánh dấu tee tương ứng) với mỗi lỗ nên làm nổi bật để dễ dàng nhận biết.

12-2. Đo Lường

* a. Cách Đo

Mỗi lỗ phải được đo song song (với đường bay) tính từ vật đánh dấu độ dài của sân đến trung tâm của green bằng thiết bị đo lường điện tử (EMD), các công cụ đo vẽ, hoặc hệ thống định vị toàn cầu (GPS). Chỉ có những người có trình độ chuyên môn mới có thể thực hiện đo lường trên sân, và phải được xét duyệt bởi hiệp hội gôn ủy quyền vì họ là đơn vị ban hành độ khó của sân cho Câu Lạc Bộ. Độ dài của sân trên phiếu ghi điểm phải phản ánh chính xác kết quả đo này.

Lỗ gôn nằm tại chỗ cong phải đo trên đường thẳng từ vị trí đánh dấu đến giữa fairway tại vị trí mảng bóng rơi. Nếu vị trí mảng bóng rơi không dễ thấy, thì phải chọn vị trí xấp xỉ 250 yard (dành cho nam) và 210 yard (dành cho nữ) từ những tee chơi thường xuyên nhất. Việc đo này phải tiếp tục từ điểm đó thẳng đến giữa green hoặc đến điểm tiếp theo nếu có thể.

* a. Vật Đánh Dấu Tee, Nhập Các Chỉ Số

Vật đánh dấu tee được dùng để xác định khu vực phát bóng (xem Luật Gôn, Định nghĩa) cần phải đồng bộ về màu sắc hay thiết kế trên mỗi lỗ và dễ dàng phân biệt với các vật đánh dấu tee khác nhau. Màu sắc, thiết kế hay cách thức nhận biết khác là tùy vào Ban tổ chức làm việc với Hội Đồng Điểm Chấp. Bảng Điểm chấp của sân (xem mục 3-3), phiếu ghi điểm, và các biểu tượng nhập điểm nên sử dụng thuật ngữ chung khi đề cập đến các tee khác nhau. Các dữ liệu này nên bao gồm độ khó và độ dốc ứng với mỗi tee nhằm giúp các gôn thủ dễ dàng quy đổi Hệ Số Điểm Chấp sang Điểm chấp của sân trước khi thi đấu và sau đó nhập điểm vào hệ thống, bao gồm cả các chỉ số, sau khi thi đấu.

Nơi mà tee được sử dụng cho cả gôn thủ nam và gôn thủ nữ nên có các chỉ số độ khó và độ dốc dành cho nam và nữ để tất cả các gôn thủ có thể nhập điểm vào hệ thống chính xác.

Các chỉ số vòng 9 lỗ nên được hiển thị bởi Câu lạc bộ gôn nhằm giúp các gôn thủ nhập điểm trên hệ thống. Điều này cũng được áp dụng cho việc kết hợp các vòng 9 lỗ. Ban tổ chức phải làm việc với Hội Đồng Điểm Chấp để xác định và công bố việc sử dụng tee kết hợp trước khi bắt đầu vòng đấu.

KỸ THUẬT ĐO LUỒNG

Mẫu độ khó và độ dốc của sân				
Tees	Độ khó dành cho nam	Độ dốc dành cho nam	Độ khó dành cho nữ	Độ dốc dành cho nữ
Champ	74	125	—	—
Back	72	119	74.5	128
Middle	71.3	113	73.7	122
Forward	69.5	105	72	118
Front	—	—	69.3	113

Mục 13: Độ khó của sân

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

13-1. Định nghĩa

*** a. Người Chơi Tiêu Chuẩn**

Xem định nghĩa về người chơi tiêu chuẩn

*** b. Chỉ Số Độ Dài Của Sân**

Chỉ số độ dài của sân là giá trị độ khó của sân dựa trên độ dài cú đánh của gôn thủ.

*** c. Các Chuóng Ngại**

Các chướng ngại như bẫy, vật cản tự nhiên, cây cối, và điều kiện thường gặp trên sân gôn khiến cho trận đấu khó hơn hay dễ hơn một sân gôn tiêu chuẩn với cùng hiệu quả của cú đánh.

* d. Hiệu Quả Cú Đánh

Hiệu quả của cú đánh là độ dài đã đo được điều chỉnh bởi các yếu tố như độ lăn bóng, sự thay đổi độ cao, độ cong, cú đánh ngăn tránh bẫy, mức gió thổi, và độ cao so với mực nước biển, các yếu tố này khiến cho sân dài hơn hay ngắn hơn chiều dài đã đo. Ví dụ, khi bắt buộc phải đánh ngắn làm cho cú đánh có hiệu quả hơn cho người chơi tiêu chuẩn thì đội chuyên gia đánh giá độ khó sẽ điều chỉnh chỉ số độ dài của sân tăng lên trong độ khó của sân.

* e. Độ Khó Của Sân

Xem định nghĩa về độ khó của sân.

Độ khó của sân do “Đội đo độ khó sân ủy quyền” đánh giá (xem phần 14)

Lưu ý: Độ dài của sân và Độ khó của sân không nên nhầm lẫn với Par. Vì par không phải số đo chính xác độ khó của sân. Hai sân có thể có Par giống nhau nhưng có độ khó và độ dài khác nhau rất nhiều.

* f. Gôn Thủ Phổ Thông

Xem định nghĩa về Gôn thủ phổ thông

*g. Bogey Rating

Xem định nghĩa về Bogey Rating

*h. Độ Dốc Của Sân

Xem định nghĩa về độ dốc của sân.

13-2. Điều Kiện Đánh Giá

* a. Vị Trí Đánh Đầu Tee Và Lỗ

Vào ngày đánh giá sân, Câu Lạc Bộ cần phải:

- Đặt vật đánh đầu tee đối diện với vật đánh đầu độ dài cố định của sân (xem phần 12)
- Cắt lỗ ở vị trí trung tâm

- Bố trí sân và bảo trì các điều kiện của độ khó ghi điểm bình thường của sân.

* b. Điều Kiện Thi Đấu Theo Mùa

Độ khó và độ dốc của sân phải phản ánh điều kiện thông thường theo mùa mà hầu hết các vòng được chơi.

* c. Luật Gôn

Độ khó và độ dốc của sân dựa trên giả định rằng người chơi và sân chơi đều tuân theo Luật Gôn. Bất kỳ luật địa phương nào đều phải tuân theo tinh thần của Luật Gôn và quy định của Golf Việt Nam. (xem mục 7).

13-3. Quy Trình Đánh Giá Sân Gôn

* a. Các Yếu Tố

Đội đo độ khó sân ủy quyền xác định độ khó và độ dốc của sân qua các yếu tố sau:

- Hiệu quả của cú đánh được đo bằng chiều dài chính thức của sân và đánh giá các yếu tố khiến cho sân khi thi đấu dài hơn hay ngắn hơn đáng kể so với độ dài đã đo.(mục 13-1d). Điểm Chênh Lệch 22 yards đối với nam và 18 yard đối với nữ trong tổng độ dài sẽ làm thay đổi độ khó 0.1 của 1 gậy.
- Chỉ số độ dài của sân đối với cả gôn thủ tiêu chuẩn và gôn thủ phổ thông được xác định bằng cách áp dụng hiệu quả của cú đánh vào công thức tính chỉ số độ dài của sân. (xem mục 13-1d và 13-3d).
- Độ khó của sân là chỉ số độ dài tiêu chuẩn bị thay đổi do các chướng ngại vì chúng làm ảnh hưởng đến khả năng của người chơi tiêu chuẩn.
- Chỉ số Bogey là chỉ số độ dài sân phổ thông bị thay đổi do các chướng ngại vì chúng làm ảnh hưởng đến khả năng của người chơi phổ thông
- Độ dốc là Điểm Chênh Lệch giữa chỉ số bogey và chỉ số độ khó, nhân với 5.381 đối với nam và 4.24 đối với nữ.

* b. Hiệu Quả Của Cú Đánh

Ở mỗi lỗ, đội chuyên gia đánh giá độ khó của sân sẽ đánh giá bốn yếu tố gây ảnh hưởng đến hiệu quả của cú đánh: độ lăn bóng, độ cao, chõ cong/chõ buộc phải đánh ngắn và mức gió thổi. tác động của các yếu tố này, cộng với độ cao so với mặt nước biển , được quy đổi thành độ dài của sân, lấy độ dài sân đã đo cộng vào hoặc trừ đi

độ dài sân ta được kết quả là hiệu quả của cú đánh. Sau đó áp dụng hiệu quả của cú đánh vào công thức tính chỉ số độ dài sân để được chỉ số độ dài sân tiêu chuẩn và phổ thông.

- **Độ Bóng lăn**

Fairway thưa, không tưới nước và khu vực tiếp đất xuống dốc làm cho bóng lăn xa hơn bình thường 20 yard mỗi cú đánh. Fairway dày, đã tưới nước và khu vực tiếp đất lên dốc khiến bóng lăn ít hơn 20 yard mỗi cú đánh.

- **Độ Cao**

Lỗ gôn được đánh từ tee lên dốc đến green dài hơn những lỗ đánh xuống dốc.

- **Lỗ gôn uốn cong / Force lay-up.**

Các hố nơi fairway cong gấp khúc ngắn của khu vực bóng rơi khiến cú đánh của người chơi ngắn hơn cú đánh thẳng từ tee. Tương tự với các hố có chướng ngại vật, chẳng hạn như bẫy nước, đặt trong khu vực bóng rơi.

- **Mức Gió Thổi**

Sức gió và hướng gió có thể sẽ gây ảnh hưởng đến độ khó của sân gôn.

- **Độ Cao So Với Mực Nước Biển**

Chỉ số chiều dài của sân ở độ cao bằng hoặc hơn 2000 feet được điều chỉnh giảm xuống. Bóng sẽ đạt tới một khoảng cách xa hơn ở độ cao so với mực nước biển.

* c. Các Chướng Ngại

Đội chuyên gia đánh giá độ khó của sân sẽ đánh giá riêng 10 chướng ngại trong phạm vi từ 0 đến 10 ở mỗi lỗ về ảnh hưởng của chúng lên trận đấu của người chơi tiêu chuẩn và người chơi phổ thông. Khi đánh giá hoàn thành, ta cộng tất cả các chỉ số lại rồi nhân với các đơn vị tương ứng. Tổng các chỉ số độ khó do chướng ngại đã điều chỉnh sẽ được áp dụng vào công thức scratch và bogey rồi quy đổi thành gậy. Số gậy này, có thể là dương hay âm, sẽ được cộng vào chỉ số độ dài của sân để được kết quả chỉ số độ khó và chỉ số bogey. Các chướng ngại được đánh giá như sau:

- i. Địa hình: khó khăn trong thế đứng ở khu vực bóng rơi fairway và sự thay đổi độ cao từ khu vực bóng rơi đến green.

- ii. Fairway: độ rộng khu vực roi bóng, nó có thể bị giảm do chỗ cong, cây cối, độ nghiêng
- iii. Green target: kích thước, độ cứng, hình dạng và độ dốc của green liên quan đến chiều dài của cú tiếp bóng.
- iv. Khu rìa cỏ rough và vùng đệm: sự tồn tại của khu cỏ rough và các nhân tố bất lợi khác trong tầm khu vực bóng roi và quanh green
- v. Bẫy cát: sự tồn tại của các bẫy cát trong tầm khu vực bóng roi và quanh green
- vi. Khu vực ngoài biên/cỏ dài: sự tồn tại của khu vực ngoài biên gần khu vực bóng roi và quanh khu vực green, hoặc khu cỏ cực cao không cắt ảnh hưởng đến khu vực ngoài biên
- vii. Bẫy nước: sự tồn tại của bẫy nước, đặc biệt là gần khu vực bóng roi và quanh khu vực green
- viii. Cây cối: vị trí chiến lược, phạm vi, độ cao và độ dày - cùng với khả năng phục hồi của cây
- ix. Bè mặt green: đường viền và tốc độ thông thường của bè mặt nơi gạt bóng
- x. Tâm lý: ảnh hưởng đến thần kinh do điều kiện sân bãi, tổng hợp các độ khó từ các chướng ngại vật tác động đến người chơi.

* d. Công Thức Tính Chỉ Số Độ Dài Sân

Tính Chỉ số độ dài sân theo công thức sau:

i. Chỉ Số Độ Dài Sân Của Người Chơi Tiêu Chuẩn Nam

Chỉ số độ dài sân của người chơi tiêu chuẩn nam: (Hiệu quả cú đánh /220) + 40.9

Ví dụ: Nếu độ dài cú đánh của sân là 6,419 yard, thì chỉ số độ dài sân của người chơi tiêu chuẩn nam được tính như sau:

$$\text{Độ dài cú đánh/220 : } 6419 / 220 = 29.18$$

$$\text{Kết quả} + 40.9: \quad 29.18 + 40.9 = 70.08$$

Chỉ số độ dài sân dành cho người chơi chuyên nghiệp (đã làm tròn): 70.1

ii. Chỉ Số Độ Dài Sân Của Người Chơi Bogey Nam

Chỉ số độ dài sân của người chơi bogey nam: (hiệu quả cú đánh /160) + 50.7

iii. Chỉ Số Độ Dài Sân Của Người Chơi Tiêu Chuẩn Nữ

Chỉ số độ dài sân của người chơi tiêu chuẩn nữ: (Hiệu quả cú đánh /180) + 40.1

iv. Chỉ Số Độ Dài Sân Của Người Chơi Bogey Nữ

Chỉ số độ dài sân của người chơi bogey nữ: (hiệu quả cú đánh /120) + 51.3

*** e. Công Thức Tính Độ Khó Của Sân**

i. Chỉ Số Độ Khó Dành Cho Nam Và Nữ

Chỉ số độ khó: Chỉ số độ dài sân của người chơi tiêu chuẩn + chỉ số gậy của người chơi tiêu chuẩn khi xuất hiện chướng ngại

ii. Chỉ Số Bogey Dành Cho Nam Và Nữ

Chỉ số bogey: Chỉ số độ dài sân của người chơi bogey + chỉ số gậy của người chơi phổ thông khi xuất hiện chướng ngại

*** f. Công Thức Tính Độ Dốc**

Độ dốc của sân được tính theo công thức sau:

Đối với Nam:

Độ Dốc: $5.381 \times (\text{Chỉ Số Bogey} - \text{Chỉ Số Độ Khó})$

Đối với Nữ:

Độ Dốc: $4.24 \times (\text{Chỉ Số Bogey} - \text{Chỉ Số Độ Khó})$

Độ dốc của sân với độ khó đạt chuẩn là 113. Một sân được đưa chỉ số độ dốc khi Điểm Chênh Lệch giữa Chỉ số Bogey và chỉ số độ khó là 21 gậy đối với nam, và 26.65 gậy đối với nữ ($21 \times 5.381 = 113$; $26.65 \times 4.24 = 113$)

Lưu ý: Xem chi tiết đầy đủ về độ khó trong cuốn ““The USGA Course Rating System Guide” và “The USGA Course Rating System,” dành cho các hiệp hội gôn ủy quyền cấp tỉnh.

Mục 14: Cài đặt các chỉ số của sân trong một khu vực

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

14-1. Hiệp Hội Gôn Ủy Quyền Đánh Giá Sân

Tất cả các sân gôn đều phải đánh giá theo quy trình được VGA và Golf Việt Nam chấp thuận bởi đội ngũ chuyên gia đánh giá độ khó của sân đại diện cho hiệp hội gôn ủy quyền. Hội Đồng Xét Duyệt Độ Khó được lập ra do hiệp hội gôn ủy quyền phản đánh giá mỗi chỉ số.

Câu Lạc Bộ không thể tự đánh giá sân của mình. Nếu Câu Lạc Bộ không được hiệp hội gôn ủy quyền cung cấp các chỉ số thì họ nên liên hệ ngay với Bộ Phận Điểm Chấp Golf Việt Nam để được giúp đỡ. Một Câu lạc bộ gôn không được sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp cho đến khi được Đội đo độ khó sân ủy quyền cung cấp độ khó và độ dốc của sân.

14-2. Hiệp Hội Gôn Ủy Quyền Đánh Giá Lại Sân

Hiệp hội gôn ủy quyền phải xét duyệt định kỳ các chỉ số của sân và sửa lại nếu cần thiết. Các sân xây mới sẽ thay đổi rất nhanh trong vài năm đầu và phải được đánh giá lại trong vòng 5 năm. Dù thế nào sân đã hoạt động cũng phải được đánh giá lại trong vòng ít nhất 10 năm ngay cả khi nó chưa thay đổi. Một sân không được sử dụng độ khó và độ dốc nếu các chỉ số này đã hơn 10 năm và các điểm ghi được trên sân không được nhập vào Bảng thống kê kết quả của người chơi. Mỗi sân phải liên hệ với Đội đo độ khó sân được ủy quyền để lên kế hoạch đánh giá lại.

14-3. Nhân Sự Của Đội Chuyên Gia Đánh Giá Độ Khó Của Sân

Đội chuyên gia đánh giá độ khó của sân cần phải có ít nhất 3 nhân viên được đào tạo và có kinh nghiệm. Đội này có thể được trợ giúp bởi đại diện Câu Lạc Bộ, tốt nhất là một gôn thủ với Hệ Số Điểm Chấp thấp (hoặc Chuyên gia gôn của CLB) vì họ có thể thông báo cho đội về các điều kiện bất thường, bao gồm cả gió. Thành viên của đội nên có kiến thức thực tế về cả người chơi tiêu chuẩn và người chơi phổ thông.

Một nhân viên của đội phải được chỉ định làm đội trưởng bởi hiệp hội gôn ủy quyền. Đội trưởng phải tham dự các buổi hội thảo về đánh giá sân gôn. Đội sẽ đánh giá mỗi chướng ngại trên mỗi lỗ trong phạm vi từ 0 đến 10 và cùng thống nhất với từng chỉ số. Ý kiến đánh giá của đội trưởng nên được chọn khi không thể có được sự đồng thuận.

Đội nên chơi trên sân trước và sau khi đánh giá sân để chứng minh kết quả đánh giá. Đội trưởng phải nộp phiếu đánh giá hoàn chỉnh cho hiệp hội gôn ủy quyền để Hội Đồng Phê Duyệt Độ Khó Của Sân xét duyệt. Hội đồng này có thể sửa đổi kết quả

trong giới hạn cụ thể, hoặc có thể chỉ đạo đội khác đánh giá lại. Sau khi kết thúc qui trình này, hiệp hội gôn phải cung cấp các chỉ số này cho Câu Lạc Bộ.

14-4. Hồ Sơ Lưu Trữ Của Hiệp Hội Gôn

*** a. Lưu Trữ Thông Tin**

Một thư mục chỉ số độ khó và độ dốc phải được lưu trữ bởi VGA và Golf Việt Nam để sau này tham khảo. Danh sách kiểm tra thư mục bao gồm: phiếu điểm, tên của những người đánh giá sân, ngày đánh giá và thông tin về thời tiết cũng như các điều kiện khác trong ngày đánh giá, hệ thống tưới nước fairway, các loại cỏ, độ cao của khu rough, phép đo chính thức ở mỗi lỗ, tên người đo sân gôn và sắp xếp các vật đánh dấu độ dài của sân.

*** b. Danh Sách Các Chỉ Số**

Hội Đồng Phê Duyệt phải soạn một danh sách cho biết tổng độ dài của sân và độ khó, độ dốc với mỗi sân. Hội đồng phải xét duyệt định kỳ danh sách này để đảm bảo tính chính xác. Hội Đồng Phê Duyệt Độ Khó của mỗi hiệp hội gôn ủy quyền nên sắp xếp tên sân trong danh sách theo thứ tự bảng chữ cái và gửi cho mỗi Câu Lạc Bộ trong khu vực. Câu Lạc Bộ nào lập danh sách nên giúp các thành viên nhập điểm số của họ. Hiệp hội phải nộp một bản sao cho Hội Đồng Điểm Chấp Golf Việt Nam hàng năm.

14-5. Thay Đổi Sân Gôn

*** a Thay Đổi Tạm Thời**

Hội Đồng Điểm Chấp phải thông báo cho hiệp hội gôn ủy quyền khi sử dụng tee tạm hoặc green tạm. Hiệp hội sẽ xác định xem điểm có được theo những điều kiện đó có được chấp nhận để tính điểm chấp hay không, và độ khó và độ dốc của sân có cần sửa đổi tạm thời không. Hội Đồng Điểm Chấp có trách nhiệm thông báo đến các hội viên rằng khi lỗ không chơi được do xây dựng thì điểm cho lỗ đó phải là gậy chuẩn (par) cộng gậy chấp bất kỳ mà người chơi được nhận ở lỗ đó.

*** b. Thay Đổi Lâu Dài**

Câu Lạc Bộ phải thông báo cho hiệp hội gôn ủy quyền khi có thay đổi lâu dài trên sân. Thay đổi lâu dài đòi hỏi hiệp hội phải xét duyệt độ khó và độ dốc hiện tại và quyết định xem có cần thiết phải đánh giá lại hay không.

14-6. Đánh Giá Tạm Thời Bởi Câu lạc bộ gôn.

Câu Lạc Bộ không thể tự đánh giá sân của mình. Nếu Câu Lạc Bộ không được hiệp hội gôn ủy quyền cung cấp các chỉ số thì họ nên liên hệ ngay với Bộ Phận Điểm Chấp Golf Việt Nam để được giúp đỡ. Một Câu lạc bộ gôn không được sử dụng Hệ Thông Điểm Chấp cho đến khi được Đội đo độ khó saanuyr ủy quyền cung cấp độ khó và độ dốc của sân.

Mục 15: Bố trí sân gôn

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

15-1. Giữ Cho Độ Khó Không Thay Đổi

Một sân gôn được đánh giá dựa trên hiệu quả cú đánh của người chơi và độ khó trong điều kiện bình thường. Mỗi lỗ được đánh giá để xác định bố trí sân từ các khoảng cách vị trí khác nhau đảm bảo một trận đấu công bằng và đòi hỏi người chơi phải sử dụng hầu hết hoặc tất cả gậy trong một vòng đấu. nếu độ dài hoặc độ khó thông thường thay đổi đáng kể vì Hệ Số Điểm Chấp sẽ sai lệch. Điểm Chênh Lệch 22 yard dành cho nam và 18 yard dành cho nữ sẽ thay đổi độ khó 0.1 mét gậy. Hội Đồng Điểm Chấp nên bàn bạc với Hội đồng bảo dưỡng trong việc duy trì cả độ dài và độ khó của sân ở mức liên tục và hợp lý.

15-2. Cân Bằng Vị Trí Của Vật Đánh Đầu Tee

Vị trí của vật đánh đầu tee nên được cân bằng để hiệu quả của cú đánh trên sân thường xuyên xấp xỉ đều nhau. Được phép điều chỉnh theo thời tiết và điều kiện mặt sân.

Trong Luật Gôn, “khu vực phát bóng” được định nghĩa là khu vực hình chữ nhật rộng 2 cán gậy, phía trước và hai bên được giới hạn bằng mép ngoài 2 vật đánh đầu tee. Các tee marker ít nhất phải nằm trong vòng 2 cán gậy tính từ mép phía sau hướng về phía của khu vực phát bóng.

Cân bằng vị trí Tee như sau:



C	B	A	A	B	C
----------	----------	----------	----------	----------	----------

* a. Điều Kiện Bình Thường

Đặt vật đánh dấu tee trên những lỗ đánh lẻ ở nửa trước của khu vực A (hoặc B hoặc C); trên những lỗ chẵn, đặt vật đánh dấu ở nửa sau của khu vực cùng tên. Khi thay đổi vật đánh dấu, đặt vật đánh dấu những lỗ lẻ ở nửa sau và vật đánh dấu lỗ chẵn ở nửa trước. Nói cách khác, luân phiên giữa hai nửa và xoay vòng trong khu vực, luôn luôn sử dụng các khu vực cùng ký hiệu, ngoại trừ các điều kiện dưới đây.

* b. Điều Kiện Bất Thường

Sử dụng khu vực phía sau cho sân nhanh và phía trước cho sân chậm. Khi sân cứng và nhanh, đặt vật đánh dấu nửa trước ở khu vực A còn nửa sau ở khu vực C. Khi sân mềm và chậm, đặt vật đánh dấu nửa trước ở khu vực C và nửa sau ở khu A.

Trong điều kiện khắc nghiệt, tất cả các vật đánh dấu phải được đặt ở nửa sau hoặc nửa trước của các tee, tùy thuộc vào điều gì là cần thiết để đạt được khoảng cách chơi bình thường.

Các khuyến nghị trên nên được tuân theo với mỗi bộ đánh dấu tee.

15-3. Vị Trí Lỗ

Nhiều yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn vị trí lỗ. Đầu tiên và cũng là quan trọng nhất đó là đánh giá chuẩn khi quyết định xem điều gì sẽ mang lại kết quả công bằng.

Sau đây là một số điểm cụ thể:

- Nghiên cứu về thiết kế của lỗ gôn khi kiến trúc sư dự kiến lỗ đó sẽ được chơi. Nắm được độ dài của cú đánh tới khu vực gạt bóng và ảnh hưởng của nó như thế nào từ những điều kiện có thể xảy ra chẳng hạn như mức gió thổi và các yếu tố thời tiết, điều kiện mặt sân nơi đánh bóng, và đảm bảo chất lượng của khu vực đáy bóng.
- Phải có đủ bề mặt khu vực gạt bóng giữa lỗ gôn và phía trước và hai bên green phải đủ chỗ cho yêu cầu cú đánh. Ví dụ, nếu lỗ yêu cầu cú đánh dài sử

dụng gậy sắt hoặc gỗ tới green, thì lỗ phải được đặt sâu hơn trong green và xa hơn so với các bên hơn là trường hợp lỗ yêu cầu cú đánh ngắn.

Trong bất cứ trường hợp nào, lỗ nên được đặt cách mép rìa của khu đáy bóng ít nhất 4 bước. Nếu có bãy cát gần mép rìa, hoặc nếu sân nghiêng xa mép rìa, thì khoảng cách nên lớn hơn đặc biệt là nếu cú đánh lớn hơn 1 cú pitch.

Nên xem xét cho thêm người chơi thêm cơ hội đánh khi anh ta vừa thực hiện cú đánh khá tốt nhưng lại trượt khi gạt trên green.

- Một khu vực bán kính 2 đến 3 feet quanh lỗ nên càng gần mức như nhau càng tốt và có mức đều nhau. Dù trong trường hợp nào thì lỗ cũng không được đặt ở những vị trí khó, hay trên dốc quá cao nơi bóng có thể dồn tốc độ xuống dưới. Người chơi phía trên lỗ đó có thể dừng bóng lại ở hố.
- Xem xét điều kiện mặt sân gần đó, đặc biệt là phải để ý để tránh những lỗ cũ chưa liền được hoàn chỉnh.
- Lỗ nên được cắt càng phẳng càng tốt, không cắt vào chỗ mặt nghiêng, gồ ghề trên green.
- Nên cân bằng khi chọn vị trí lỗ cho cả sân đối với các vị trí bên trái, phải, trung tâm, trước và sau.
- Đối với trận đấu diễn ra trong vài ngày, sân phải được cân bằng hàng ngày để duy trì độ khó. Trong đấu gậy, lỗ đầu tiên của vòng đấu đầu tiên quan trọng như lỗ cuối cùng của vòng đấu cuối cùng, nên sân phải được bố trí khó hơn đối với vòng bất kỳ - đó chính là mục đích sử dụng phương pháp cân bằng lỗ. Khái niệm cũ về việc bố trí sân với độ khó tăng dần từ vòng này sang vòng khác là sai lầm.

15-4. Chuẩn Bị Sân

Vị trí đặt vật đánh dấu tee nên được xem xét kỹ lưỡng cả về độ dài và các chướng ngại khác nhau nhằm đảm bảo một trận đấu nhất quán và công bằng phản ánh độ khó và độ dốc của sân.

Các chướng ngại khác nhau duy trì theo cách tương tự mà chúng được đánh giá, phù hợp với các nguyên tắc của mục 15-1.

15-5. Đánh Dấu Sân

Một điều rất quan trọng đó là Ban phụ trách giải đấu hay phụ trách sân phải đảm bảo sân được đánh dấu đúng và hoàn chỉnh. Để chơi theo Luật Gôn trên một sân gôn

không được đánh dấu là rất khó, và độ khó và độ dốc cũng phải dựa trên việc đánh dấu sân đúng. Nếu tất cả các biên, chướng ngại nước và khu vực đang sửa chữa đều được đánh dấu đúng thì Ban tổ chức sẽ gặp ít vất đề trong suốt mùa giải.

Mục 16: Tính gậy chuẩn

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

Hướng dẫn độ dài của sân trong tính gậy chuẩn par được đưa ra dưới đây. Hiệu quả của cú đánh ở 1 lỗ đối với người chơi tiêu chuẩn xác định par. (xem mục 13-3b). Những độ dài này không được áp dụng tùy tiện, cấu tạo của sân và độ khó của các chướng ngại nên được đánh giá kỹ lưỡng.

Hiệp hội gôn ủy quyền có nhiệm vụ giải đáp các thắc mắc về gậy chuẩn của lỗ gôn.(xem quyết định 16/1)

HƯỚNG DẪN ĐỘ DÀI CỦA SÂN

Par	Nam	Nữ
3	≤ 250	≤ 210
4	251 - 470	211 - 400
5	471 - 690	401 - 590
6	691 hoặc hơn	591 hoặc hơn

Mục 16: Tính gậy chuẩn

16/1. Câu Lạc Bộ Không Thiết Lập Gậy Chuẩn Theo Hướng Dẫn Của Golf Việt Nam

Q: Điều gì sẽ xảy ra nếu gậy chuẩn không được thiết lập theo Mục 16? Ví dụ, Câu Lạc Bộ chỉ định một lỗ có chiều dài 330 yard không có điểm bắt thường là lỗ par-5 đối với gôn thủ nữ. Chỉ định này nằm ngoài hướng dẫn. Vậy những Câu Lạc Bộ sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp có bắt buộc phải thiết lập gậy chuẩn như trong hướng dẫn không?

A: Có. Nếu thông báo bằng văn bản, Golf Việt Nam sẽ yêu cầu Đội đo độ khó sân ủy quyền trong khu vực liên hệ với các Câu Lạc Bộ để thông báo thay đổi gậy chuẩn. Nếu Độiivđo độ khó sân ủy quyền không thể thuyết phục Câu Lạc Bộ thay đổi gậy chuẩn cho mỗi lỗ, Golf Việt Nam hoặc VGA sẽ gửi văn bản yêu cầu Câu Lạc Bộ thay đổi.

Mục 17: Phân bổ gậy chắp

Định nghĩa

Trong mỗi mục, tất cả các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được in nghiêng và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong mục 2 – Định nghĩa

17-1. Quyết Định Của Hội Đồng

Nguyên tắc cơ bản của việc phân bổ gậy chắp là phân đều khả năng của các gôn thủ ở các cấp độ điểm chắp khác nhau. Gậy chắp nên phân đều thay vì phân cho người thắng cuộc và nên sẵn sàng ở những lỗ mà những gôn thủ có điểm chắp cao hơn có khả năng cần đến nhất để hòa được một trận trong đấu lỗ đơn hoặc đấu lỗ 4 bóng. Quy trình sau đây được khuyên dùng nhưng không bắt buộc vì nó có ảnh hưởng không đáng kể với điểm chắp (xem mục 9-3). Việc phân bổ gậy cho gôn thủ nam và nữ thường sẽ khác nhau bởi vì nhu cầu phân đều lỗ thay đổi từ lỗ này sang lỗ khác. Hội Đồng Điểm Chấp nên đánh giá chuẩn khi xét duyệt các sân theo từng hố. Độ khó của gậy chuẩn trên mỗi lỗ không cho biết mỗi lỗ cần bao nhiêu gậy là hợp lý.(Xem phần 17-5)

*** a. Cơ Sở Của Việc Phân Bổ Gậy**

Phân bổ gậy dựa trên vật đánh dấu các tee thường xuyên chơi nhất

Phân bổ gậy đầu tiên cho lỗ trên 9 hố đầu nơi gôn thủ có điểm chắp cao hơn cần gậy làm yếu tố cân bằng và gậy thứ 2 cho lỗ trên 9 hố sau nơi gôn thủ có điểm chắp cao hơn cần gậy làm yếu tố cân bằng. Cứ thế lần lượt cho đến hết 18 lỗ.

Nói chung lỗ càng dài thì gôn thủ có điểm chắp cao càng cần nhiều gậy.

*** b. Phân Bổ Gậy**

(i.) Gậy lẻ/ gậy chẵn

Gậy lẻ được khuyến nghị chỉ định cho lỗ trên 9 hố đầu và gậy chẵn cho 9 hố sau. /Hình thức này phân đều gậy cho toàn bộ 18 lỗ và đảm bảo trận đấu công bằng

hơn. Trong trường hợp 9 hố sau khó hơn 9 hố đầu thì phải cân nhắc phân gậy lẻ trên 9 hố sau.

(ii.) **Tầm quan trọng của gậy có số thấp**

Gậy chấp đầu tiên sẽ được phân sao cho gậy này có ích nhất trong trận đấu lỗ giữa những gôn thủ có khả năng gần như đều nhau, chẳng hạn như trận đấu bao gồm những gôn thủ có điểm chấp 0 và 1, 10 và 11, 29 và 30.

Gậy chấp thứ hai sẽ được phân sao cho gậy này có ích nhất trong trận đấu lỗ giữa những gôn thủ có Chênh Lệch điểm chấp lớn hơn một chút (ví dụ, trận đấu bao gồm gôn thủ có điểm chấp 0 và 2, 10 và 12, hoặc 29 và 31). Quy trình này được tiếp tục cho đến khi 6 gậy đầu tiên được phân hết.

Nếu không có sai lệch đáng kể so với các nguyên tắc trên, phải tránh phân bổ gậy có số thấp cho lỗ ở gần lỗ cuối ở mỗi đường để các gôn thủ nhận được gậy có cơ hội sử dụng gậy trước khi quyết định đấu trận 9 lỗ hay 18 lỗ. Gậy chấp thấp hơn không nên phân vào những lỗ đầu tiên và thứ hai của một sân trong trường hợp cần thiết đấu lại theo hố.

17-2. Phân Bổ Gậy Dựa Trên Điểm Số

Hội đồng có thể phân bổ các hố sử dụng gậy chấp bằng cách chọn dữ liệu kết quả từng hố. Quy trình sau được áp dụng riêng với điểm số của gôn thủ nam và gôn thủ nữ.

Lưu ý: Hội Đồng Điểm Chấp phải ưu tiên xem xét mục 17-1. Xem bước (vii) dưới đây.

* a. Phương Pháp So Sánh

(i.) Tập hợp kết quả khoảng 200 trận theo từng hố của một nhóm chơi (Nhóm A) có Điểm chấp của sân không vượt quá 8 gậy đối với nam và 14 gậy đối với nữ. Câu Lạc Bộ giới hạn số lượng gôn thủ với điểm chấp thấp để sử dụng 25% điểm của 200 trận của gôn thủ có Điểm chấp của sân thấp nhất. Điểm này không được điều chỉnh theo quy định điều chỉnh giảm số gậy theo điểm chấp(ESC)

(ii.) Tính điểm trung bình trên mỗi hố của Nhóm A và trung bình Điểm chấp của sân của các gôn thủ nhóm A.

(iii.) Tập hợp kết quả khoảng 200 trận theo từng hố của nhóm chơi có điểm chấp từ trung bình đến cao (nhóm B). Trung bình Điểm chấp của sân của mỗi gôn

thủ trong nhóm B sẽ cao hơn nhóm A 15 đến 20 gậy. Tốt hơn thì Điểm chấp sân của mỗi gôn thủ nhóm B nằm trong khoảng từ 20 đến 28 gậy đối với nam và từ 26 đến 40 gậy đối với nữ. Những điểm này không được điều chỉnh theo quy định điều chỉnh giảm số gậy theo điểm chấp (ESC)

(iv.) Tính điểm trung bình trên mỗi hố của nhóm B và trung bình Điểm chấp sân của các gôn thủ nhóm B.

(v.) Xác định Điểm Chênh Lệch giữa các số trung bình của mỗi nhóm bằng cách lấy trung bình của nhóm B trừ đi trung bình của nhóm A.

(vi.) Lập danh sách các lỗ theo thứ tự từ 1 đến 18 tương ứng với số trung bình của nhóm A, nhóm B và Điểm Chênh Lệch giữa các số trung bình. Sắp xếp các lỗ theo thứ tự, lỗ có Điểm Chênh Lệch các số trung bình cao nhất xếp thứ nhất, thấp nhất xếp cuối cùng.

(vii.) Sửa đổi thứ tự các lỗ, dựa trên Điểm Chênh Lệch các số trung bình theo mục 17-1b về phân bổ gậy, và theo Lưu ý 1 và 2 dưới đây.

Lưu ý 1: Đôi khi, phương pháp này sẽ cho kết quả một hố (Hố A) được xếp trước một lỗ khác (Hố B). Hội đồng cho rằng Hố B phải xếp trước Hố A. Hội đồng có thể xác định chỉ số trung bình bằng cách lấy Điểm Chênh Lệch số trung bình của hố xếp thứ nhất trừ đi Điểm Chênh Lệch số trung bình của hố xếp thứ 18, sau đó chia kết quả cho 18. Nếu Điểm Chênh Lệch số trung bình của Hố A và B không lớn hơn chỉ số trung bình thì sẽ thích hợp khi hội đồng xếp hố B trước hố A.

Lưu ý 2: Một lỗ có bẫy nước là trở ngại đáng kể đối với gôn thủ có điểm chấp cao, có thể được xếp làm lỗ gậy chấp thứ nhất hoặc thứ hai dựa trên Điểm Chênh Lệch trung bình. Hội đồng cho rằng thứ tự này là không công bằng khi những gôn thủ có khả năng tương đương thi đấu. Trong trường hợp này, hội đồng có thể hạ thấp thứ tự của lỗ. Hội đồng phải luôn đánh giá chuẩn khi quyết định xem điều gì sẽ mang lại kết quả công bằng.

* b. Phương Pháp Hồi Quy

Một phương pháp khác trong phân bổ gậy chấp sử dụng tất cả các dữ liệu đó là phương pháp hồi quy tuyến tính. Có thể sử dụng tối thiểu kết quả theo từng hố 400 trận với 100 % điểm của gôn thủ .. Phương pháp này tương tự với phương pháp ở mục 17-2a về phân bổ gậy chấp dựa vào điểm số, nhưng thay vì so sánh số trung bình giữa 2 nhóm xác định rõ ràng (nhóm A và nhóm B) với Điểm Chênh Lệch giữa các Điểm chấp của sân, thì phương pháp hồi quy lại sử dụng tất cả điểm số bao gồm cả tổng Điểm chấp của sân để phân bổ gậy chấp.

Bước 1: Tập hợp ít nhất kết quả 400 trận theo từng hố từ cùng tee và giới tính. Gọi số này là N.

Bước 2: Với mỗi lỗ, lấy Điểm chấp của sân theo từng hố nhóm lại rồi tính điểm:

1. Tổng tất cả các Điểm chấp của sân = S1 (giá trị này là như nhau áp dụng cho tất cả các hố)
2. Tổng tất cả điểm số = S2
3. Tính bình phương mỗi Điểm chấp của sân, sau đó tính tổng các giá trị bình phương này = S3 (giá trị này là như nhau áp dụng cho tất cả các hố)
4. Lấy tích số của Điểm chấp của sân nhân với kết quả điểm chấp / cặp điểm sau đó tính tổng của các giá trị này = S4
5. Tính giá trị chênh lệch của các yếu tố (DF)

$$DF = [(N \times S4) - (S1 \times S2)] / [(N \times S3) - (S1)^2]$$

Lưu ý: Một Điểm chấp của sân dương phải được nhập một số âm (-) trong phép tính hồi quy.

Bước 3: Sắp xếp các hố dựa trên giá trị DF này. DF càng lớn thì Điểm Chênh Lệch ước lượng giữa gôn thủ có điểm chấp cao và gôn thủ có điểm chấp thấp càng lớn (ví dụ, hố có DF lớn nhất là số gậy chấp hố 1).

Bước 4: Chỉ định phân bổ gậy chấp cuối cùng dựa trên quyết định của hội đồng.

17-3. Sân 9 lỗ

Các nguyên tắc này vẫn được áp dụng đôi với sân 9 lỗ, chơi 2 lần để kết hợp thành một vòng chơi quy chuẩn 18 lỗ.

17-4. Sân 27 lỗ

Gậy nên được phân cho mỗi 9 lỗ riêng biệt từ 1 đến 9. Khi 2 vòng 9 lỗ được kết hợp để có được một trận đấu điểm chấp thì nên phân bổ các gậy điểm chấp lẻ cho 9 lỗ đầu tiên, các gậy điểm chấp chẵn cho 9 lỗ thứ hai. Ví dụ dưới đây minh họa việc phân bổ gậy chấp cho 2 vòng 9 lỗ kết hợp thành một trận đấu.

PHÂN BỐ GẬY MẪU

	9 Lỗ đầu tiên	9 Lỗ thứ 2
--	---------------	------------

Lỗ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Phân bổ 9 lỗ	5	4	9	2	8	1	3	7	6	4	9	2	1	3	5	6	8	7
Phân bổ 18 lỗ	9	7	17	3	15	1	5	13	11	8	18	4	2	6	10	12	16	14

Trong trận đấu kết hợp, các phân bổ gậy 9 lỗ đổi với gôn thủ nam và nữ riêng biệt nên được chuyển đổi thành phân bổ gậy 18 lỗ riêng biệt. (xem mục 9-3a.)

17-5. Đấu Gậy Bốn Bóng Và Bóng Tốt Nhất; Đấu Stableford

Hội đồng có thể lập bảng phân bổ gậy riêng biệt dựa trên độ khó tương đối gắn với gậy chuẩn trong đấu gậy bốn bóng, đấu bóng tốt nhất trong đấu gậy bốn bóng, và đấu Stableford.

Ở các thể thức thi đấu này, Câu lạc bộ gôn có thể thấy rằng việc so sánh độ khó của lỗ đổi với gậy chuẩn giúp việc phân bổ gậy được hiệu quả. Nếu Câu lạc bộ gôn sử dụng phương pháp dựa vào điểm như mô tả trong mục 17-2, thì có thể sử dụng phương pháp sau trong đấu gậy giúp xác định độ khó tương đối so với gậy chuẩn của lỗ trên sân gôn. Nó tính số trung bình độ khó của hồ của nhóm A và B để cho ra kết quả độ khó tiêu biểu gắn với gậy chuẩn.

Tính tổng điểm trung bình của nhóm A và B trên mỗi lỗ;

VÍ DỤ MINH HỌA VỀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN BỐ DỰA VÀO ĐIỂM SỐ

Ví dụ cho Nam						
Trung bình Điểm chấp của sân của nhóm A: 6						
Trung bình Điểm chấp của sân của nhóm B: 22						
Chỉ số trung bình = $(2.38 - .73) / 18 = .09$						
Lỗ	ĐTB nhóm A	ĐTB nhóm B	ĐTB chênh lệch	Xếp hạng	*Sửa đổi theo mục 17-1b(i)	* Sửa đổi theo mục 17-1b(ii)
1	4.12	5.25	1.13	10	8	8
2	4.31	5.72	1.41	6	4	4

3	3.35	4.1	0.75	15	14	14
4	5.35	7.45	2.1	2	2	2
5	4.16	4.9	0.74	17	16	16
6	3.9	4.63	0.73	18	18	18
7	3.12	4.05	0.93	12	10	10
8	5.1	6.32	1.22	8	6	6
9	3.95	4.83	0.88	13	12	12
10	4.25	6.29	2.04	3	3	1
11	4.3	5.75	1.45	5	7	7
12	4.1	5.15	1.05	11	13	13
13	3.41	4.8	1.39	7	9	9
14	4.95	5.75	0.8	14	15	15
15	4.28	5.5	1.22	9	11	11
16	3.25	4	0.75	16	17	17
17	5.21	7.05	1.84	4	5	3
18	4.45	6.83	2.38	1	1	5

* Gậy số lẻ được phân cho 9 lỗ thứ 2 vì rõ ràng nó khó hơn 9 lỗ đầu tiên

** Lỗ 18 được phân gậy chấp thứ 5 thay vì thứ 1, theo khuyến nghị của mục 17-1b(ii)

VÍ DỤ MINH HỌA VỀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN BỐ DỰA TRÊN ĐỘ KHÓ GẮN VỚI GẬY CHUẨN

Ví dụ đối với gôn thủ nam						
Lỗ	Par	ĐTB nhóm A	ĐTB nhóm B	Tổng ĐTB nhóm A+B	Tổng ĐTB nhóm A+B trừ 2 par	Xếp loại
1	5	5.25	6.52	11.77	1.77	10
2	3	3.46	3.96	7.42	1.42	14/15
3	4	4.76	5.57	10.33	2.33	4
4	4	4.69	5.89	10.58	2.58	2

5	4	4.5	5.56	10.06	2.06	6
6	5	5.28	6.61	11.89	1.89	7
7	4	3.96	4.74	8.7	0.7	18
8	3	3.38	4.04	7.42	1.42	14/15
9	4	4.22	5.06	9.28	1.28	16
10	5	5.21	6.53	11.74	1.74	11
11	3	3.5	4.13	7.63	1.63	12
12	4	4.7	5.84	10.54	2.54	3
13	4	4.77	6.24	11.01	3.01	1
14	4	4.62	5.51	10.13	2.13	5
15	5	5.34	6.46	11.8	1.8	9
16	4	4.33	4.93	9.26	1.26	17
17	3	3.54	4.3	7.84	1.84	8
18	4	4.37	5.11	9.48	1.48	13

Lấy tổng này trừ 2 lần par của mỗi lỗ;

Xếp loại mỗi lỗ theo thứ tự từ lớn nhất đến nhỏ nhất

Không thay đổi xếp loại của lỗ.

PHẦN IV - PHỤ LỤC

Phụ lục A – Quy trình tính điểm chấp của sân ngắn

* Không tồn tại ở Việt Nam nhưng có khả năng xảy ra trong tương lai.

Phụ lục B – Thư mẫu áp dụng Mục 8-4

[Văn phòng Câu Lạc Bộ]

[Ngày tháng]

Chào

Sau khi xét duyệt Bảng thống kê kết quả của bạn, Hội Đồng Điểm Chấp của [tên Câu Lạc Bộ] xác định Hệ Số Điểm Chấp của ban không phản ánh chính xác khả năng thi đấu của bạn. Chúng tôi kết luận rằng [sự tiến bộ nhanh, sự thiếu nhiều điểm, chấn thương gần đây, việc không nhập điểm, nhập điểm sai của bạn] đã dẫn đến Hệ Số Điểm Chấp không chính xác.

Để trận đấu được công bằng, Hội Đồng Điểm Chấp sẽ chỉnh sửa Hệ Số Điểm Chấp của bạn theo mục 8-4c trong Cẩm nang điểm chấp Golf Việt Nam. Hệ Số Điểm Chấp của bạn sẽ thành [ví dụ 7.6]. trước khi điều chỉnh có hiệu lực, bạn có thể bạn có thể gửi thư khiếu nại lên Hội đồng hoặc trực tiếp gặp mặt trước [ngày tháng]. Nếu Hội đồng không thấy phản hồi nào từ bạn, hoặc hội đồng xác định lý do chỉnh sửa vẫn đúng đắn thì Hệ Số Điểm Chấp đã chỉnh sửa sẽ bắt đầu có hiệu lực vào [ngày tháng].

Hội Đồng Điểm Chấp sẽ xét duyệt đánh giá định kỳ để xác định xem liệu Hệ Số Điểm Chấp của bạn có thể trở lại với công thức tính điểm chấp bình thường theo mục 10-2 hay không. Trong khi chờ đợi, hãy tiếp tục nhập tất cả điểm số của bạn và tuân thủ mọi quy định của Hệ Thống Điểm Chấp.

Trân trọng,

Chủ Tịch Hội Đồng Điểm Chấp

Phu lục C – Gây chuẩn với người chơi là thiếu niên(Junior Par)

Junior par là điều chỉnh gậy chuẩn tới trình độ thực đối với khả năng khác nhau của người chơi lứa tuổi thiếu niên. Junior par đưa ra tiêu chuẩn thực mà một gôn thủ thiếu niên có thể dựa vào để đo mức độ tiến bộ của mình cho đến khi người chơi đó có thể đo được khả năng của mình dựa vào gậy chuẩn. Hệ Số Điểm Chấp của junior được tính bằng công thức ở mục 10. Hệ Số Điểm Chấp sẽ được quy đổi thành Điểm chấp của sân.

C-1. Đánh Giá Trình Độ Chơi Gôn Của Junior

Khi sử dụng junior par người chơi được xác định là người mới bắt đầu, người chơi cấp trung bình hoặc người chơi thành thục. Điểm chấp của sân của người mới bắt đầu sẽ là 41 hoặc hơn, người chơi trung bình là từ 25 đến 40; và người chơi thành

thực ở cấp độ cao là dưới 25. (Điểm chấp của sân của junior dựa trên độ khó và độ dốc của sân thường được lập từ các tee trước.)

Câu lạc bộ gôn có thể xếp loại khả năng của junior không có Hệ Số Điểm Chấp bằng những phương pháp khác. Ví dụ, một số Câu Lạc Bộ để cho những người mới bắt đầu chơi chỉ 3 hoặc 6 lỗ cho đến khi họ đạt được điểm mục tiêu. Sau đó họ chơi tiếp lên đến 9 lỗ, và cuối cùng là 18 lỗ. Câu Lạc Bộ có thể chỉ định người chơi 3 lỗ hoặc 6 lỗ là người mới bắt đầu, còn người chơi 9 lỗ và 18 lỗ là người chơi trung bình cho đến khi họ cải thiện Điểm chấp của sân đến 24 hoặc tốt hơn.

C-2. Đánh Giá Junior Par

Junior par của lỗ bất kỳ được dựa trên độ dài của hố đo từ tee trước và khả năng của người chơi là thiếu niên. Bảng sau đây cho biết cách tính gậy chuẩn cho thiếu niên cho nữ và nam.

Nữ							
	Junior Par cho độ dài của hố (tính bằng yards)						
	3	4	5	6	7	8	9
Người mới chơi	90 hoặc thấp hơn	91-160	161-230	231-300	301-370	271-440	441+
Người chơi trung bình	140 hoặc thấp hơn	141-250	251-355	356-470	471+	-	-
Người chơi thành thạo	— Như người chơi trưởng thành —						

*Ví dụ: Gậy chuẩn cho nữ mới bắt đầu trên hố có độ dài 150 yard là 4. Gậy chuẩn cho nữ chơi trung bình trên hố có độ dài 400 yard là 6.

Nam							
	Junior Par cho độ dài của hố (tính bằng yards)						
	3	4	5	6	7	8	9
Người mới chơi	100 hoặc thấp hơn	101-180	181-260	261-340	341-420	421-500	501+

Người chơi trung bình	150 hoặc thấp hơn	151-270	271-390	391-510	511+	-	-
Người chơi thành thạo	— Như người chơi trưởng thành —						
*Gậy chuẩn cho nam mới bắt đầu trên hố có độ dài 150 yard là 4. Gậy chuẩn cho nam chơi trung bình trên hố có độ dài 400 yard là 6.							

C-3. Cách Nhập Điểm Theo Junior Par

Mỗi junior sẽ điều chỉnh điểm trên lỗ theo mục 4. Thiếu niên nhập điểm với độ khó và độ dốc theo mục 5-2.

Phụ lục D – Thư mẫu giải thích Mục 3-5 và 9-3c

[Văn phòng Câu Lạc Bộ]

[Ngày tháng]

Chào

Chúng tôi gửi thư này là để giải đáp thắc mắc gần đây của bạn về thủ tục mà người chơi phải tuân theo khi thi đấu với nhau và với Chỉ số Độ khó của sân khác nhau.

Hệ Thống Điểm Chấp Golf Việt Nam đã được thiết lập để mỗi người chơi sẽ quy đổi Hệ Số Điểm Chấp sang Điểm chấp của sân và chơi với Điểm chấp của sân đã tính. Tuy nhiên, nếu người chơi thi đấu với nhau và phát sinh Điểm Chênh Lệch giữa các Độ khó của sân thì Điểm chấp sân của người chơi từ tee khó hơn sẽ được điều chỉnh tăng lên.

Khi tồn tại Điểm Chênh Lệch giữa các Độ khó của sân, điểm chuẩn của họ sẽ thay đổi và Điểm Chênh Lệch phải được tính toán sao cho trận đấu được công bằng. (xem các ví dụ ở mục 3-5 trong Hệ Thống Điểm Chấp.)

Có hai lựa chọn khi áp dụng điều chỉnh này. Điểm Chênh Lệch trong độ khó đã được làm tròn có thể hoặc là cộng vào chỉ số của người chơi từ tee khó hơn hoặc là được trừ đi từ chỉ số của người chơi từ tee dễ hơn. (tham khảo thêm ở Quyết định 3-5/1).

Vui lòng ghi nhớ rằng điều chỉnh này chỉ được áp dụng khi người chơi thi đấu với nhau. Hệ Số Điểm Chấp là một chỉ số dựa trên tính toán tiêu chuẩn và không cụ thể với bất kỳ tee nào. Điểm chấp của sân chỉ cho người chơi số gậy cần thiết để chơi dưới độ khó của sân đối với tee cụ thể.

Điều quan trọng là bạn cần nhớ rằng Hệ Số Điểm Chấp chỉ là con số đại diện cho khả năng chơi và ta cần quy đổi ứng với tee khi chơi, và sau đó điều chỉnh tăng lên nếu ta thi đấu với người chơi khác tee để đảm bảo một trận đấu công bằng.

Thêm vào đó, việc không áp dụng mục 3-5 về Hệ Thống Điểm Chấp khi người chơi thi đấu từ các tee khác nhau nghĩa là họ đang không tuân thủ Luật Gôn. Ban tổ chức trận đấu không được quyền bãi bỏ Luật Gôn. (xem Quyết định 3-5/2)

Trân trọng,

Hội Đồng Điểm Chấp

Phu lục E – Bảng tần số và xác xuất ghi điểm

TỶ LỆ CHỈ SỐ ĐIỂM CHẤP

Điểm chênh lệch thực	Ít hơn 0	0.0-4.9	5.0-9.9	10.0-14.9	15.0-19.9	20.0-24.9	25.0-29.9	30.0 hoặc hơn
0	4.8	4.3	4.3	4.7	5.2	6.2	7.1	6.8
-1	8.8	7.6	7.2	7.6	8.3	9.7	11	9.8
-2	19	15	13	13	14	16	17	15
-3	45	33	26	24	25	27	29	22
-4	134	81	56	48	47	48	49	34
-5	502	222	128	102	92	89	84	53

-6	2134	709	320	227	190	167	150	85
-7	9216	2837	846	535	389	312	269	133
-8		8795	2200	1251	803	591	479	209
-9		24723	5825	2995	1674	1130	810	325
-10			16012	7110	3483	1950	1326	486
-11	OFF THE CHART		36884	13532	7332	3408	2047	722
-12				46328	14429	4994	3167	1055

* Điểm Chênh Lệch net là Điểm Chênh Lệch trừ đi Hệ Số Điểm Chấp. Tính toán này sẽ cho kết quả một giá trị âm (-) khi Điểm Chênh Lệch thấp hơn Hệ Số Điểm Chấp của người chơi.

Các giá trị trong bảng này đại diện cho trung bình cộng số vòng chơi để ghi được Điểm Chênh Lệch net đã cho BẰNG HOẶC CAO HƠN giá trị ở cột bên trái.

Ví dụ: Một gôn thủ có Hệ Số Điểm Chấp là 10.5 đánh một cú 74 tính từ tee với độ khó của sân là 70.2 và độ dốc là 126.

$$(74 - 70.2) = 3.8 \times 113 / 126 = 3.4 \text{ Điểm Chênh Lệch}$$

$$3.4 - 10.5 = - 7.1 \text{ Chênh lệch net}$$

Từ bảng này, ta thấy phải mất trung bình 535 vòng để ghi được Điểm Chênh Lệch net hoặc nhiều hơn đối với gôn thủ có tỷ lệ Hệ Số Điểm Chấp từ 10.0 đến 14.9. Xác suất được xác định bằng cách lấy 1 chia cho giá trị bảng; từ đó ta có Xác suất xảy ra là 1 /535.

* Lưu ý: Các giá trị trong bảng được rút ra từ một bản phân tích hơn 7.3 triệu điểm nhập bởi người chơi có Hệ Số Điểm Chấp.

Phụ lục F – Chương trình cấp phép sử dụng Hệ số điểm chấp cho các Hội Gôn

Bất kỳ nhóm hay hiệp hội nào muốn trở thành thành viên của Golf Việt Nam phải liên hệ với Golf Việt Nam và đăng ký bắt đầu thủ tục cấp phép.

(Xem website của Golf Việt Nam tại www.golfvn.com.vn)

Golf Việt Nam phải phê duyệt các đơn xin cấp phép và xác nhận Hội gôn đang tuân thủ các nguyên tắc của Hệ Thống Điểm Chấp.

Hội gôn là một tổ chức có ít nhất 15 thành viên hoạt động dưới luật với hội đồng (đặc biệt là Hội Đồng Điểm Chấp) cùng giám sát các hoạt động gôn, thực hiện kiểm duyệt, và duy trì tính toàn vẹn của Hệ Thống Điểm Chấp (xem Club Compliance Checklist, mục 8-2m và Quyết định 2/7). Hội phải được Golf Việt Nam cấp phép sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp.

Các hội viên của Câu lạc bộ gôn phải có cơ hội thường xuyên giao lưu thi đấu với nhau. Họ phải tự nộp lại điểm của mình và các điểm này phải luôn luôn sẵn sàng để kiểm tra bởi các hội viên khác và Hội Đồng Điểm Chấp của Câu Lạc Bộ.

Hội có thể thuộc 1 trong 2 loại sau:

Loại 1. Câu lạc bộ có tài sản: Các thành viên của câu lạc bộ loại 1 được đặt tại một sân golf cụ thể với Độ khó và Độ dốc của sân hợp lệ , nơi mà phần lớn các sự kiện của câu lạc bộ được tổ chức và nơi lưu lại điểm của câu lạc bộ; hoặc là

Loại 2. Câu lạc bộ không có tài sản: Các thành viên của một câu lạc bộ Loại 2 có thể liên kết với nhau, thông qua kinh doanh, bằng hữu, dân tộc, hay tổ chức xã hội.

Đa số các thành viên câu lạc bộ đã có một mối liên kết trước đó với việc tổ chức các câu lạc bộ;

Hoặc có thể họ không có mối liên kết trước, phần lớn việc tham gia và đăng ký của các thành viên được thực hiện bằng cách chào mời công chúng (ví dụ như báo, Internet).

* *Lưu ý:* Bất kỳ hội gôn nào được cấp phép đều phải được kiểm tra bởi Golf Việt Nam để đảm bảo tính tuân thủ. Khi một hội gôn được chọn để kiểm tra thì hiệp hội gôn ủy quyền trong khu vực đó sẽ được thông báo. Hội gôn được kiểm tra sẽ nhận được sự hỗ trợ từ hiệp hội gôn ủy quyền mà hội này đã liên hệ ban đầu về quy trình cấp phép.

Phụ lục G – Quy trình kiểm tra Hội Gôn

Golf Việt Nam đã bắt đầu chương trình kiểm tra đối với các hội gôn nhằm đảm bảo tính toàn vẹn của Hệ Thống Điểm Chấp. Tất cả các hội gôn được cấp phép phải được Golf Việt Nam kiểm tra, kể cả họ có tuân thủ quy trình hay không. Hội nào bị đánh công văn đến Golf Việt Nam là có vấn đề trong việc tuân thủ quy trình thì ngay lập tức sẽ bị kiểm tra.

Sau quy trình kiểm tra, nếu nhận thấy hội gôn không đạt, Golf Việt Nam sẽ gửi công văn nêu rõ những vấn đề không hợp lệ. Hội sẽ được đưa ra thời hạn để sửa chữa khuyết điểm hoặc vượt qua nguy cơ bị khai trừ khỏi danh sách hiệp hội gôn ủy quyền đăng tại website www.golfvn.com.vn, bao gồm cả mất quyền sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp.

Thủ Tục Thi Hành

Golf Việt Nam sẽ yêu cầu hiệp hội gôn ủy quyền liên hệ với các hội gôn yêu cầu hội gôn tuân thủ quy trình. Nếu cả hiệp hội và Golf Việt Nam đều không thể thuyết phục hội gôn tuân theo thì Golf Việt Nam sẽ gửi công văn thông báo rằng Câu Lạc Bộ không được sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp nữa.

Câu Lạc Bộ sẽ bị khai trừ ra khỏi danh sách hiệp hội gôn ủy quyền đồng thời mất quyền sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp. Golf Việt Nam cũng sẽ thông báo đến các hội khác rằng hội gôn đó đã bị thu hồi quyền sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp.

Thủ Tục Khiếu Nại

Nếu hội gôn không đồng ý với quyết định ban đầu, họ có thể khiếu nại lên Hội Đồng Điểm Chấp bằng cách gửi đơn khiếu nại đến Golf Việt Nam trong vòng 30 ngày kể từ ngày được thông báo mất quyền sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp. Nếu hội gôn quyết định khiếu nại, người đại diện của họ phải được thông báo về nội dung cuộc họp sắp tới của hội đồng, và người đại diện được phép trình bày về trường hợp của họ. Hội Đồng Điểm Chấp sẽ ban hành quyết định cuối cùng trên cơ sở sử dụng tất cả các thông tin hội gôn cung cấp, cùng với các tài liệu và khuyến cáo của thành viên hội đồng.

Thủ Tục và Chính Sách Khôi Phục

Hội gôn bị mất quyền sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp sẽ được yêu cầu nộp đơn khôi phục quyền lợi và nộp lại đơn xin cấp phép. Khi nhận được đơn, Golf Việt Nam sẽ đưa ra danh sách các yêu cầu phải đáp ứng để xem xét đơn. Khi Golf Việt Nam đã công nhận rằng hội gôn đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu, họ sẽ thông báo cho hội gôn và các bên thứ ba rằng Câu Lạc Bộ đó lại được quyền sử dụng Hệ Thống Điểm Chấp. Tuy nhiên, hội gôn được khôi phục phải chịu bị kiểm tra cứ 2 năm một lần.

Phụ lục H – Phương pháp xác định Gôn thủ tiến bộ nhất

Phương pháp sau được dùng để xác định người chơi tiến bộ nhất của Câu Lạc Bộ vào cuối mùa hay cuối năm như sau:

Cộng 12* vào Hệ Số Điểm Chấp đầu mùa giải. Gọi giá trị này là A.

Cộng 12 vào Hệ Số Điểm Chấp cuối mùa giải. Gọi giá trị này là B.

Chia A cho B, kết quả lấy đến 3 hàng thập phân. Đây chính là chỉ số tiến bộ. Người chơi có chỉ số tiến bộ cao nhất sẽ nhận được giải gôn thủ tiến bộ nhất.

Ví dụ:

Hệ Số Điểm Chấp đầu mùa:	22.6
Hệ Số Điểm Chấp cuối mùa:	17.4
Giá trị A:	$22.6 + 12 = 34.6$
Giá trị B:	$17.4 + 12 = 29.4$
A / B:	$34.6 / 29.4 = 1.177$
Chỉ số tiến bộ:	1.177

Tiếp tục quy trình này cho mọi người chơi đã có sự tiến bộ trong năm. Người chơi có chỉ số tiến bộ cao nhất sẽ là người chơi tiến bộ nhất.

Lưu ý: Cộng 6* thay vì 12 trong trường hợp sử dụng Hệ Số Điểm Chấp (N) 9 lỗ.

* Các số 6 và 12 được xác định bởi Golf Việt Nam là phương pháp công bằng trong đánh giá sự tiến bộ của người chơi bao gồm toàn bộ phạm vi của điểm chấp. Ví dụ, chỉ số tiến bộ Hệ Số Điểm Chấp của người chơi tăng từ 20.0 lên đến 10.0 (chỉ số tiến bộ là 1.454) gần như tương đương với chỉ số tiến bộ khi Hệ Số Điểm Chấp tăng từ 5.0 lên đến mức tiêu chuẩn, hay còn được gọi là Hệ Số Điểm Chấp 0 (chỉ số tiến bộ là 1.416), nhưng thay đổi của Hệ Số Điểm Chấp là “10” (20-10) vs. “5” (5-0) gậy. Các số 6 và 12 tính đến mức độ tiến bộ của người chơi hơn là thay đổi trong Hệ Số Điểm Chấp.